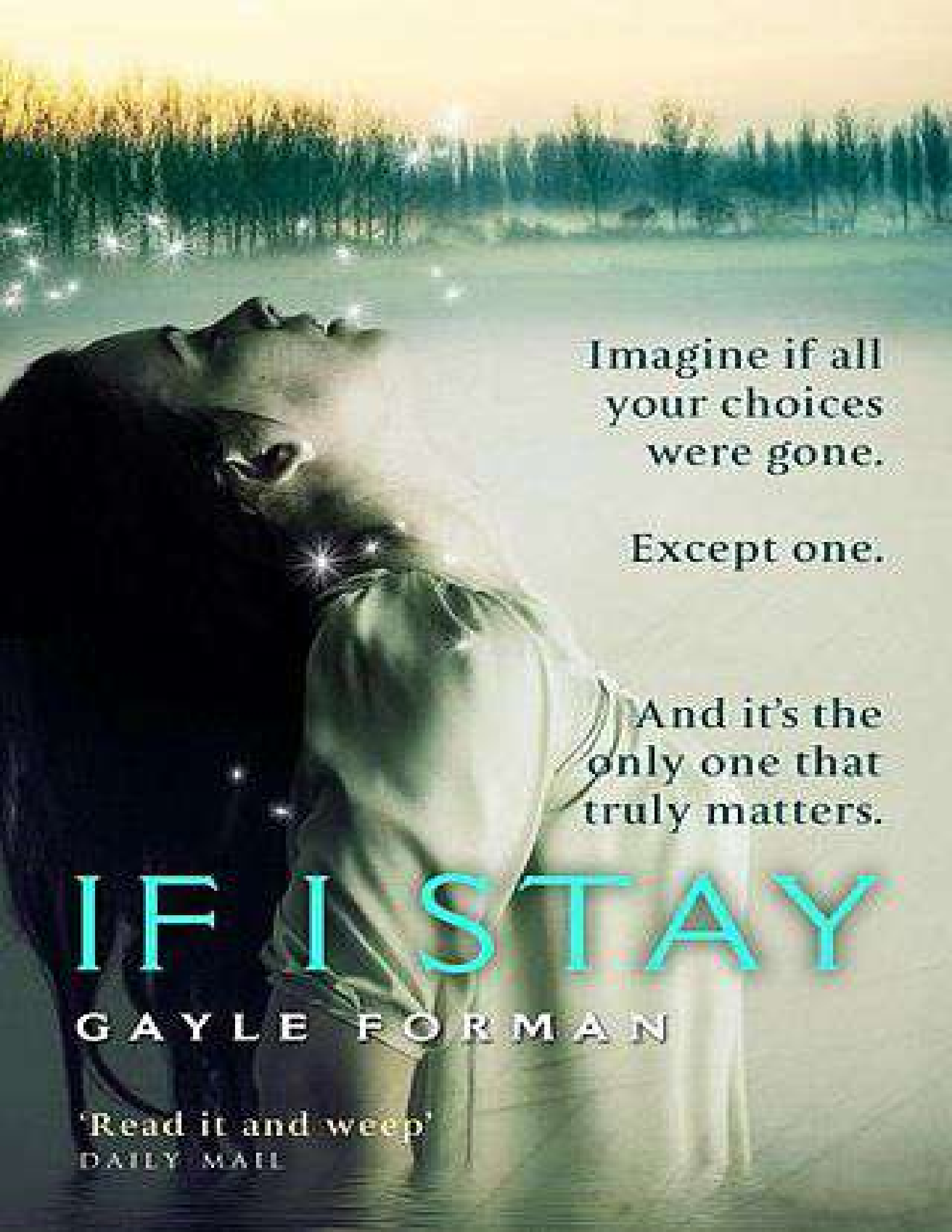




Imagine if all
your choices
were gone.

Except one.

And it's the
only one that
truly matters.

IF I STAY

GAYLE FORMAN

'Read it and weep'

DAILY MAIL

NẾU EM Ở LẠI



Tác giả: **Gayle Forman**



Tên gốc: **If I Stay**



Bộ sách: **If I Stay (#1)**



Dịch giả: **lynne_tn**



Nguồn: **wattpad.com**



eBook: **Đào Tiểu Vũ**

[Giới thiệu:](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

Giới thiệu:

Mia cùng gia đình đi chơi gặp phải một tai nạn, trong khoảnh khắc đối mặt với cái chết từng kí ức hạnh phúc bên người thân và chàng trai cô yêu nhất - Adam, quay lại. Liệu cô ấy sẽ quyết định như thế nào - Từ bỏ mạng sống của mình hay tiếp tục ở lại.

=====

Chương 1

7: 09 A. M.

Mọi người đều nghĩ chuyện xảy ra là vì lúc đó trời có tuyết. Đôi khi tôi cũng nghĩ chắc thật sự là do vậy.

Tôi thức giấc dưới lớp sương mỏng bao phủ khắp sân trước đây cỏ của chúng tôi. Nó không đến một inch nhưng ở một vùng đất trực thuộc Oregon như này thì chỉ một lớp bụi mỏng thôi cũng làm mọi thứ dường trở nên ngưng trệ vậy. Lúc này một chiếc xe dọn tuyết đang bận rộn trên mặt đường trắng. Những giọt nước đó rơi từ bầu trời xuống – từng giọt, từng giọt một – nhưng không phải là cái loại mà đã bị đông cứng lại.

Nhiều đây tuyết là đủ để cúp học rồi. "Chơi tuyết!" Thằng em tôi, Teddy, kêu lớn lên khi đài phát thanh buổi sáng của mẹ thông báo về các hoạt động trì trệ. "Ba, đi làm người tuyết đi."

Ba tôi cười, vỗ nhẹ nhẹ vào cái tẩu thuốc của mình. Ông bắt đầu hút thuốc từ cái lúc mà trào lưu hoài cổ những năm 50 Father Knows Best kích thích ông trở lại. Ông còn mang nơ nữa. Tôi không hiểu lắm cái này là phong cách hay là đang sĩ vả nữa – cái cách mà ông muốn thông báo với mọi người rằng ông đã từng là một punker chứ không phải là một giáo viên Anh ngữ cấp hai, hay là tại nghề giáo đã biến ông trở thành người có phong cách không lẫn vào đâu được như thế này. Nhưng tôi lại yêu cái mùi của thuốc lá. Nó thơm thơm và hơi ngọt, và làm tôi luôn nhớ đến mùa đông cùng bếp lửa.

"Con có thể thử xem sao, nhưng nó khó có thể đứng vững trên mặt đường được. Hay là con làm trùng amíp bằng tuyết đi."

Có thể là ba đang vui vẻ lắm. Cả mớ tuyết như vậy có nghĩa là mọi trường học kể cả trường của tôi và trường mà ba dạy cũng sẽ đóng cửa. Mẹ tôi làm việc trên trạm du lịch ở thị trấn, bà đưa tay tắt radio rồi rút cho mình một tách cà phê nữa. "Ừ thì kệ ba cha con được cúp cua hôm nay, mẹ phải đi làm." Mẹ cầm điện thoại rồi gọi điện. Xong, bà lại nhìn chúng tôi. "Mẹ làm đồ ăn sáng cho ba cha con nhé?"

Tôi và ba cùng lúc cười rộ lên. Thường là ba là đầu bếp chính. Mẹ bắt tay vô làm ngũ cốc với thịt nguội. Giả vờ không nghe thấy, bà với tay lên tủ lấy hộp Bisquick. "Thôi đi. Có chuyện gì khó khăn đâu. Sao, ai ăn bánh kếp?"

"Con ăn, con ăn!" Teddy la lên. "Thêm bánh socola giòn* vô được không mẹ?"

"Tại sao không?" Mẹ trả lời.

"Woohoo!" Teddy vui mừng khua tay múa chân.

"Sáng sớm mà em thừa năng lượng quá nhỉ." Tôi trêu. Rồi nhìn sang Mẹ. "Mẹ lẽ ra không nên cho Teddy uống quá nhiều cà phê."

"Không đâu. Mẹ đã bỏ cafein ra rồi là tại em nó bẩm sinh đã hồ hởi như vậy."

"Vâng, miễn là mẹ cũng đừng bỏ cafein ra khỏi tách của con." Tôi nói.

"Ừ, họa may lại bị giáng cho tội bạo hành trẻ em." Ba nói.

Mẹ đưa tôi cái cốc thêm tờ báo.

"Người đàn ông trẻ của con có tấm hình đẹp lắm đấy, ở trong đó." Bà nói.

"Thiệt không? Hình sao?"

"Ừa. Lâu rồi không thấy cậu ta, từ mùa hè tới giờ." Mẹ nói, nhướn mày nhìn tôi đăm đăm, cái kiểu nhìn xuyên thấu tâm can.

"Con biết." Tôi nói, không kiềm được mà thở dài. Ban nhạc của Adam, Shooting Star, đang trên đà thăng tiến, điều đó thật sự rất đáng mừng.

"Ah, danh tiếng, lãng phí thanh xuân." Ba nói, nhưng ông lại cười. Tôi biết ông cũng hứng thú vì Adam. Có khi còn tự hào nữa chứ.

Tôi liếc sơ qua tờ báo. Có một lời giới thiệu nhỏ về Shooting Star, với một bức ảnh còn nhỏ hơn cả cái bảng giới thiệu, kể bên cái quảng cáo Bikini lớn và cái ảnh của ca sĩ chính của nhóm: punk-rock diva Brooke Vega khổng lồ. Vài thông tin của họ cơ bản nói là ban nhạc địa phương Shooting Star sẽ mở màn cho tour diễn bikini trong nước của Bikini on the Portland leg. Tờ báo còn chẳng thèm đề cập tới cái thông tin mà tôi-cho-là-đáng-quan-tâm-hơn là họ đã có một đêm rầm rộ ở hộp đêm Seattle và theo như là Adam nhắn tin với tôi nửa đêm tối qua rằng họ còn bán hết vé nữa.

"Tối nay con có định đi không?" Ba hỏi.

"Con cũng tính đi nhưng mà còn tùy, lỡ mà vì tuyết mà người ta hủy buổi diễn." "Ừ chắc cũng sắp có bão tuyết rồi." Ba chỉ một bông hoa tuyết đang rơi từ từ rơi xuống đất.

"Con cũng phải lên trường đi tập với mấy nhạc công piano mà Giáo sư Christie mời về."

Giáo sư Christie, một giáo viên dạy nhạc ở trường đại học, tôi đã luyện tập với bà ấy từ mấy năm gần đây, và bà thì cứ cố tìm thật nhiều người để tôi cùng tập luyện. "Phải để tài năng của em luôn được mài giũa, để lúc nào cũng có thể sẵn sàng phô diễn ra cho lũ hợm hĩnh của Julliard thấy."

Tôi vẫn chưa được tuyển vào Julliard, nhưng buổi thi thử đạt kết quả rất tốt. Mấy bản của Bach hay của Shostakovich như nhập vô người tôi vậy, những ngón tay tôi lúc đó múa lượn trên từng phím đàn. Vừa dứt nốt nhạc cuối, tôi thở hốt hển, vì căng thẳng chân tôi rung lên vì ép chặt hai đùi lại. Nếu tôi không nhầm thì một giám khảo đã vỗ tay, và điều đó thì không hay diễn ra lắm. Khi bước ra ngoài, vị giám khảo đó đã nói với tôi rằng đã từ lâu lắm rồi họ mới "nhìn thấy một cô gái miền quê Oregon."

Cô Christie liền vì thế mà đưa ra kết luận. Tôi thì không chắc lắm điều đó là đúng. Và tôi cũng không 100% chắc rằng tôi muốn nó trở thành hiện thực. Cũng giống như sự đi lên nhanh chóng của Shooting Star, chuyện nhập học vào trường Julliard – nếu được, sẽ tạo ra một biến chứng nhất định, hay chính xác hơn là hợp chất của các biến chứng mà đã nảy sinh trong vài tháng qua.

"Mẹ muốn uống thêm cà phê. Ai uống nữa không?" Mẹ hỏi, cầm cái bình lọc cà phê. Tôi hít hà mùi cà phê đen bơ Pháp mà chúng tôi ai cũng yêu thích. Mùi hương ấy làm tôi phấn khởi hơn.

"Con đang suy nghĩ việc đi ngủ tiếp." Tôi nói. "Con cũng không tập đánh đàn được, cây trung hồ cầm của con đang ở trong trường rồi."

"Không luyện tập sao? Nguyên ngày 24 tiếng sao? Cố lên cô bé," Mẹ nói. Dù bà có một khẩu vị khá lạ cho âm nhạc cổ điển bao nhiêu năm qua – "nó giống như là học để trân trọng miếng phô mai bị hư" – bà đã là một khán giả bị ức chế và không luôn-vui-thích với những bài diễn tập của tôi.

Tôi nghe thấy tiếng vỗ và va đập ở trên tầng. Teddy đang gõ điên dại vào bộ trống của nó. Nó từng là của Ba. Hồi đó lúc ba còn chơi trống ở một ban nhạc lớn-trong-vùng, và những-vùng-khác-thì-không-biết. Và lúc ba còn làm ở tiệm thu. Ba mỉm cười vì tiếng ồn của Teddy, nhìn cảnh này, trong lòng tôi nhói lên nỗi dẫn vật quen thuộc. Tôi biết rằng hơi ngớ ngẩn nhưng tôi đã luôn tự hỏi mình rằng liệu Ba có thất vọng khi tôi không trở thành một tay rock hay không. Và rồi thì, khi lên lớp ba, tôi đi đến lớp học trung hồ cầm – phải thành thật nói rằng, nhìn nó khá giống người lúc chơi, nên tôi bắt đầu học chơi trung hồ cầm. Cũng gần được mười năm rồi và tôi chưa bao giờ ngừng luyện tập.

"Như vậy thì không thể ngủ được nữa đâu." Mẹ nói át tiếng ồn của Teddy.

"Con không biết đâu chứ, tuyết đã bắt đầu tan rồi." Ba nói, vỗ vỗ cái đầu. Tôi bước tới cửa sau rồi nhìn ra ngoài. Tia sáng mặt trời đã chiếu qua những

tầng mây và tôi có thể nghe thấy tiếng lóc tóc nhỏ khi tuyết tan. Đóng cửa tôi ngồi lại bàn.

"Con nghĩ là trên quận họ phản ứng hơi quá rồi." Tôi nói.

"Ừ, có lẽ thế. Nhưng họ không thể bắt các trường phải dạy lại. Gạo đã thành cơm rồi, và mẹ cũng lỡ xin nghỉ phép rồi," Mẹ lên tiếng.

"Cũng đúng. Chúng ta nhân cơ hội này đi đâu đó giải khuây đi." Ba nói.

"Hay là lái xe đi thăm Henry với Willow đi." Henry và Willow là một trong những người bạn của ba mẹ, cũng chơi nhạc và có con và cũng quyết định dừng sự nghiệp ca hát để bắt đầu hành xử như những người trưởng thành. Họ sống trong một nông trang cũ và lớn, Henry làm việc trên mạng trong văn phòng tại nhà và Willow thì làm việc tại bệnh viện địa phương. Con của họ là một bé gái. Đó là lí do thực sự tại sao ba mẹ tôi muốn tới đó. Teddy mới lên 8, tôi thì 17 tuổi, có nghĩa là chúng tôi đã bỏ xa cái tuổi tanh mùi sữa mà làm phụ huynh tanh hôi lây đó.

"Ta có thể dừng lại ở BookBarn* trên đường quay về." Mẹ nói, như có ý muốn cảm dỗ tôi. BookBarn là một tiệm sách cũ khổng lồ. Đằng sau tiệm, họ có cả một kho tàng 25 cent bản thu âm cổ điển mà không ai mua trừ tôi ra. Tôi chống chất cả đồng giấu dưới gầm giường. Một bộ sưu tập đĩa nhạc xưa không phải là thứ mà bạn có thể đem rêu rao được.

Sau khi ở bên nhau được năm tháng, tôi có cho Adam xem thử bộ sưu tập của mình. Tôi cứ nghĩ rằng anh ấy sẽ cười tôi. Nhưng anh ấy quả thực là một chàng trai rất chất với quần jean và áo thun đen ngắn, phong thái của một punk-rock và những hình xăm huyền ảo, tinh tế. Anh ấy không phải kiểu hợp cạ với tôi, thích tôi. Đó là lí do tại sao từ lần đầu gặp gỡ khi anh xem tôi biểu diễn tại phòng thu của trường 2 năm trước, tôi nghĩ là anh ấy chỉ có ý đùa giỡn với mình và tôi lẩn trốn anh. Nhưng không hiểu sao, anh ấy không hề cười nhạo chuyện bộ sưu tập của tôi. Tôi còn biết được anh cũng có cả một bộ sưu tập đĩa punk-rock đóng bụi dưới gầm giường.

"Chúng ta cũng có thể ghé ông bà nội để ăn chiều." Ba nói, và trên tay đã cầm điện thoại trên tay.

"Chúng ta sẽ về để cho con còn kịp đi Portland nữa." Ông nói thêm khi bắt đầu quay số.

"Ok, con đi." Tôi nói. Không phải là vì cảm dỗ của Bookbarn, hay Adam đã đi diễn hay bạn thân Kim của tôi bận rộn với kỉ yếu. Cũng không phải dù cho hồ cầm của tôi ở trường hay tôi có thể ở nhà mà coi TV hoặc ngủ. Tôi thật sự muốn đi giải khuây với gia đình mình. Lại một thứ nữa không thể khoa trương nhưng Adam luôn hiểu được.

"Teddy." Ba gọi với lên. "Thay đồ đi. Chúng ta đi thám hiểm này."

Teddy dứt tiếng ồn của mình bằng một tiếng beng của cymbal. Một lúc sau, nó sửa soạn xong xuôi phóng xuống nhà bếp, giống như là nó vừa đi xuống cầu thang vừa mặc đồ vào vậy. "Mùa hè không cần đến trường ..." nó hát.

"Alice Cooper?" Ba hỏi, "Tiêu chuẩn đâu có kém thế. Ít nhất cũng phải là Ramones chứ."

"Mãi mãi không cần đến trường," Teddy vẫn hát dù ba phản đối.

"Mãi mãi là người lạc quan." Tôi chen ngang.

Mẹ cười. Bà đặt đĩa bánh nướng xuống mặt bàn bếp. "Ăn đi, cả nhà."

=====

Chương 2

8: 17 A. M.

Chúng tôi leo lên xe, chiếc Buick hen gỉ đã cũ từ lúc mà bà nội giao nó cho chúng tôi sau khi Teddy sinh ra đời. Mẹ với Ba nói tôi có thể lái, nhưng tôi nói không. Ba ngồi vào ghế lái. Ông ấy đã cứng đầu mà không lấy bằng mấy năm nay, cương quyết đèo xe đến mọi nơi. Hồi lúc mà ông ấy còn chơi nhạc, cũng vì không có bằng lái mà đồng đội của ông luôn là người phải ngồi sau bánh lái. Họ đã từng luôn trợn tráo với ông. Mẹ còn làm điều đó

nhiều hơn cả. Bà đã năn nỉ rồi còn đe dọa nữa nhưng ông vẫn giữ vững lập trường với năng lượng đập sinh công.

"Ừ, nếu hay ho thì anh thử làm thử cái xe đạp chứa được ba người đi, tránh mưa cho ba mẹ con em nữa." Bà đánh đố. Mà mỗi lần như vậy, ba đều cười, và nói rằng ông ấy vẫn đang nghiên cứu vấn đề đó.

Tới khi mẹ mang thai Teddy, bà xa sầm. "Đủ rồi đấy", bà nói. Ba dường như cũng ngộ ra vấn đề, một vài thứ cần phải thay đổi. Ba không tranh cãi về vấn đề đó nữa và thi lấy bằng lái xe. Ông còn quay lại trường để lấy chứng chỉ dạy học. Tôi đoán nó vẫn sẽ bình thường với một đứa trẻ thôi nhưng với hai đứa thì, đến lúc để chấn chỉnh và trưởng thành. Đến lúc mang cà vạt nơ rồi.

Ông cũng mang một cái sáng nay, phối hợp với áo khoác thể thao có đốm với giày da mọi cổ điển. "Thời trang mùa tuyết rơi, con hiểu rồi."

"Nhìn ba như cái bưu điện vậy," Ba trả lời, cào tuyết ra khỏi xe với con khủng long nhựa bị rơi ngoài sân của Teddy. "Dù cho có tuyết rơi đậm hay mưa hay nửa inch tuyết đóng cũng không làm ba ăn mặc như tên đồn cây đầu*."

(*ý của ba là ba sẽ không mặc áo sơ mi với quần thụng hay các dạng quần yếm có dây mà các bạn thường thấy những người đồn cây ở nước ngoài hay mặc.)

"Này, đừng có mà động chạm," Mẹ cảnh cáo. "Đừng có mà cười nhạo."

"Không thêm," Ba đáp lại "Chỉ là làm thử phép tương phản thôi."

Ba phải để nổ máy mấy lần, xe mới có thể bắt đầu lăn bánh. Như thường lệ, luôn có một cuộc chiến sống còn về việc chiếm cứ đài phát thanh. Mẹ muốn NPR. Ba muốn Flank Sinatra. Teddy thì muốn SpongeBob SquarePants. Còn tôi thì muốn nghe nhạc cổ điển, nhưng nhận ra rằng cả nhà có mình tôi nghe nhạc cổ điển, dù sao thì tôi cũng có thể ưu tiên Shooting Star.

Ba phá luật, "Vây đi, hôm nay không ai đi học, chúng ta tốt hơn hết nghe tin tức đi chứ không thôi lại chúng ta sẽ trở thành những tên ngớ ngẩn."

"Em tin là nó cũng ngớ ngẩn." Mẹ nói.

Ba trợn mắt nhìn mẹ, siết tay mẹ rồi tăng hăng theo cái kiểu rất là nhà giáo của ông.

"Như ba nói nãy giờ, NPR đầu tiên rồi sau khi nghe xong tin tức sẽ nghe nhạc cổ điển. Teddy, ba mẹ sẽ không hành hạ con bằng nhạc cổ điển đâu, con được phép nghe máy phát đĩa*." Ba nói, ngắt cái máy phát ra khỏi radio trên xe. "Nhưng con không được mở nhạc của Alice Cooper trên xe của ba. Ba cấm nhé." Ba vươn tay tìm xem có gì trong cái hộp không. "Johnathan Richman được không?"

"Con muốn SpongeBob. Nó nằm trong máy đó." Teddy la lớn, nhảy cẫng chỉ vào cái máy phát đĩa. Bánh nướng có bánh sô cô la giòn hần đã tăng tính kích động của nó.

"Con trai, con làm bố đau khổ quá." Ba nói đùa với Teddy. Cả tôi và Teddy đều được lớn lên trên nền nhạc của Johnathan Richman, là vị thần tượng to lớn của cả ba và mẹ.

Một khi danh sách hát đã được thống nhất, chúng tôi im lặng lắng nghe. Những mảng tuyết ướt loang lổ trên mặt đường. Nhưng đây là Oregon. Mặt đường luôn luôn ướt. Mẹ từng đùa rằng nếu mặt đường mà khô ráo thì người dân ở đây hẳn phải gặp rắc rối. "Họ trở nên tự mãn, lao đi như chốn không người, lái xe như những tên khốn. Cảnh sát sẽ có một ngày ăn nên làm ra khi phải viết giấy phạt mỗi tay."

Tôi tựa đầu trên ô cửa sổ, ngắm nhìn cảnh vật lướt qua, hàng cây thông xanh đậm lấm chấm điểm những hạt tuyết, màn sương mong manh bao quanh mờ nhạt, phía trên những đám mây bão xám xịt nặng trĩu bầu trời. Không khí trong xe hẳn phải ẩm áp lắm, tôi đưa tay vẽ những đường ngoằn ngoèo trên từng lớp nước cứ ngưng tụ trên cửa kính.

Bản tin kết thúc, chúng tôi bắt đầu thưởng thức những bản nhạc cổ điển. Tôi nghe một vài đoạn đầu của Sonata Trung hồ cầm no. 3 của Beethoven, tôi dự định lẽ ra là sẽ tập nó vào trưa nay. Có cảm giác như là một sự trùng hợp ngẫu nhiên vậy. Tôi tập trung vào từng nốt nhạc, tưởng tượng rằng mình đang dạo từng khúc nhạc, cảm nhận thật sâu sắc khi có cơ hội để luyện tập bằng cách này, hạnh phúc trong sự ấm áp của không khí trong xe cùng bản sonata của mình bên gia đình. Tôi nhắm mắt lại. Bạn đã không nghĩ chiếc đài có thể sâu sắc như thế nhưng thật sự nó đã làm rất tốt công việc của nó.

(*Bookbam: tên hiệu sách mà Mía yêu thích)

Chiếc xe tan nát. Tác động của một xe tải nhỏ bốn tấn với vận tốc 60 dặm một giờ đâm thẳng vào ghế phụ, có một lực cỡ một quả bom nguyên tử. Nó đâm nát cái cửa, găm xe lộn úp lên, chiếc xe văng ra một bên, tất cả các bộ phận của xe đều bị rớt ra. Cả bánh xe và mâm xe lăn vào cánh rừng bên cạnh. Bình xăng bị cháy, lúc ấy mặt đường ẩm ướt lổm đổm vài chấm lửa. Và khi ấy, có quá nhiều hỗn âm. Bản giao hưởng của những tiếng va vào nhau, khúc nhạc của những tiếng nổ và cuối cùng, những tiếng vỗ tay buồn của những miếng kim loại cứng nhắc cắt những thân cây mềm. Và rồi nó trở nên im ắng, nhưng bản sonata Trung hồ cầm no. 3 của Beethoven vẫn còn được phát. Máy phát nhạc bằng cách nào đó vẫn còn kết nối được với máy của xe và rồi âm vang của Beethoven vẫn tiếp tục vọng lại trong một buổi sáng tháng hai yên tĩnh một lần nữa.

Ban đầu tôi cho rằng mọi thứ vẫn ổn. Vì lúc đó tôi vẫn còn nghe được Beethoven. Và khi đó sự thật là tôi thấy mình đang đứng trên cái rãnh ở mặt đường. Khi nhìn xuống thân mình, váy jean, áo len ôm và boots đen, tôi hết như lúc mới rời khỏi nhà. Tôi trèo lên cái bờ kè để quan sát chiếc xe rõ hơn. Nó nhìn không giống một chiếc xe nữa rồi. Nó là một đồng hồ cốt bằng kim loại, không thấy ghế ngồi, không thấy người ngồi trên xe. Điều đó có nghĩa là các thành viên còn lại trong gia đình tôi cũng bị văng ra ngoài như

tôi. Tôi chà tay mình lên váy, bước xuống đường, tôi đi tìm gia đình mình. Tôi thấy ba trước, ngay cả khi ông ở cách xa tôi rất nhiều, tôi có thể thấy cái ống tẩu lòi ra khỏi túi áo của ba.

"Ba" tôi gọi, bước đến bên cạnh ông, vĩa hè trơn trượt in những dấu nhìn giống như cây bông cải. Tôi nhận thức rõ thứ mình đang nhìn thấy ngay lúc này, nhưng nó không ngay lập tức hiện hữu. Những gì trong đầu tôi lúc đó là những bài viết về những trận lốc xoáy hay hỏa hoạn, chúng tàn phá một ngôi nhà nhưng ngôi nhà kế bên lại nguyên vẹn. Những mảnh nhỏ não của ba bết nhè trên mặt đường nhựa. Nhưng cái tẩu của ông vẫn y nguyên trong túi áo trái. Tôi nhìn thấy mẹ sau đó. Gần như máu trên người bà bị rút cạn, đôi môi bà chuyển sang xanh và màu trắng của mắt bà đã nhuộm đỏ, hết như con ma cà rồng của một bộ phim kinh dị kinh phí thấp. Bà dường như không phải mình nữa. Và ánh nhìn cuối của bà giống ánh nhìn của một thầy ma ngơ ngẩn làm cả thân người tôi run rẩy.

Tôi cần phải tìm Teddy! Thằng bé đâu? Tôi quay người, cả người đột nhiên cuồng loạn, giống như lần tôi để lạc thằng bé ở tiệm bách hóa. Tôi đã nghĩ thằng bé bị bắt cóc. Nhưng khi đó, thằng bé đã lang thang ở quầy kẹo ngọt. Khi tìm thấy nó, tôi không chắc rằng mình nên ôm nó vào lòng hay mắng nó. Tôi chạy lại chỗ cái rãnh cũ khi này tôi đứng và tôi thấy một cái tay lòi ra ngoài. "Teddy! Chị đây!" Tôi gọi. "Đưa tay đây, chị kéo em lên." Nhưng khi lại gần hơn, tôi nhận ra tia sáng lóe lên từ chiếc vòng đeo tay bằng bạc có một cái hồ cầm và ghita tí hơn ở trên. Adam tặng tôi vào sinh nhật thứ 17. Đó là vòng đeo tay của tôi. Tôi đã đeo nó sáng nay. Tôi nhìn xuống cổ tay của mình. Tôi vẫn đang mang nó. Tôi men lại gần và nhận ra không phải là Teddy. Là tôi. Máu từ lồng ngực thấm đẫm áo sơ mi, váy, và áo len của tôi, giờ máu vẫn đang chảy hết như sơn màu đỏ trên nền tuyết. Một chân của tôi bị gãy, da và cơ ở đó rách toạc bởi thế tôi có thể nhìn thấy rõ màu trắng của xương. Mắt tôi nhắm nghiền, mái tóc sẫm nâu của tôi bấy giờ nhuộm đầy máu. Tôi quay mặt đi ngay. Điều này thật sai. Thật sự không thể nào xảy ra được. Chúng tôi là gia đình đang đi trên xe. Điều này không hề có thật. Tôi ắt hẳn ngủ mơ trên xe. Không! Dừng lại. Làm ơn dừng lại đi.

Làm ơn tỉnh lại đi! Tôi thét lớn vào khoảng không lạnh lẽo ấy. Không gian xung quanh thật lạnh. Hơi thở của tôi lẽ ra phải có khói chứ, nhưng không. Tôi nhìn xuống cổ tay, vẫn còn lạnh lặn, không hề có máu hay gì cả, tôi véo thật mạnh hết sức có thể.

Tôi không hề có cảm giác gì. Tôi đã từng gặp ác mộng trước đây, ác mộng chơi hồ cầm nhưng không biết nhạc, ác mộng chia tay với Adam – nhưng tôi đã luôn có thể ép cơ thể mình phải mở mắt tỉnh lại, bật dậy từ cái gối, để dừng lại cơn ác mộng đang dày vò tôi. Tôi thử một lần nữa. Tỉnh dậy đi! Tỉnh dậy Tỉnh dậy Tỉnh dậy! Nhưng tôi không thể. Tôi không làm được. Tôi bỗng nghe thấy gì đó. Là tiếng nhạc, tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng nhạc. Nên tôi tập trung vào nó. Tôi đưa tay gảy đàn theo từng nốt của Sonata hồ cầm no. 3 của Beethoven, tôi vẫn hay thường làm vậy khi nghe những bản nhạc mình đang luyện tập. Adam gọi nó là "Trung hồ cầm ảo." Anh ấy vẫn hay thường hỏi một ngày nào đó chúng tôi có thể cùng nhau chơi, anh ấy vớ chiếc ghita ảo của mình và tôi với chiếc trung hồ cầm ảo. "Khi diễn xong chúng ta có thể đập nhạc cụ ảo của mình." Anh ấy đùa. "Em biết là em muốn mà."

Tôi gảy đàn, chỉ tập trung vào gảy đàn, đến khi tiếng động cơ của xe tắt ngúm đi, và tiếng nhạc theo đó mà biến mất. Không lâu sau đó có tiếng còi hụ xuất hiện.

=====

Chương 3

9: 23 A. M

Tôi chết rồi sao?

Tôi đang thực sự hỏi bản thân mình điều đó.

Rằng tôi chết rồi sao?

Ban đầu hiển nhiên rằng tôi thật sự đã chết. Tôi đứng nhìn, trước khi ánh sáng và quay-trở- lại-sự- sống có thể mang tôi đi bất cứ đâu. Các nhân viên

y tế đang ở đây lúc này, có cả cảnh sát và đội cứu hỏa. Ai đó đã lấy một miếng vải che thân ba tôi. Và một lính cứu hỏa đang kéo kín thân mẹ tôi ở trong một cái túi nhựa. Tôi nghe anh ta bàn luận về mẹ tôi với một lính cứu hỏa khác, anh lính cứu hỏa đó nhìn không hơn kém gì 18 tuổi. Người lớn tuổi hơn nói với hậu bối rằng mẹ chắc đã bị va đập và chết ngay sau đó, giải thích vì sao lại mất nhiều máu như vậy.

"Lập tức ngừng tim." Ông ta nói. "Khi tim không thể bơm máu, chúng ta không chảy máu nhưng lại xuất huyết bên trong."

Tôi không thể nghĩ đến việc đó. Thay vào đó tôi nghĩ đến bà đã bị va đập như thế nào, bà đã đỡ cho chúng tôi trong vụ tai nạn. Đó không là sự lựa chọn của bà mà là cách làm của bà. Nhưng tôi đã chết chưa? Tôi, người mà nằm ở góc đường, chân treo lơ lửng ở rãnh nước. Một nhóm nam có nữ có đang vây quanh tôi tiến hành rửa tẩy trên thân tôi, cắm vào tĩnh mạch của tôi bằng cái thứ gì đó tôi không biết. Tôi nửa thân đang trần trụi. Các nhân viên y tế đã cắt toạc áo sơ mi của tôi, và một bên ngực bị lộ ra. Xấu hổ, tôi quay mặt không dám nhìn. Cảnh sát đã đốt pháo sáng ở dọc chu vi khu vực và điều động xe cả hai chiều quay đầu lại, cả hai đầu đường được phong tỏa. Và họ lịch sự chỉ đường khác để các tài xế đi đến nơi họ cần đến.

Các hành khách trên xe, họ ắt hẳn phải có nơi để đi, nhưng rất nhiều người trong bọn họ không quay đầu xe. Họ bước ra khỏi xe, tự ôm lấy mình vì lạnh. Họ xem xét tình hình trước mặt và rồi họ cũng quay mặt đi, có một vài người rơi nước mắt, còn có một người đàn bà khi đó sau khi nhìn thấy liền nôn thốc ở gốc dương xỉ bên đường. Và ngay cả khi bọn họ không biết chúng tôi là ai và đã có chuyện gì xảy ra, họ đã cầu nguyện cho chúng tôi, tôi có thể cảm nhận được họ đang cầu nguyện. Điều ấy càng làm tôi nghĩ mình đã chết. Nhìn thấy bản thân mình cùng cái chân bị cạ xuống mặt đường nhựa đến thấy được xương, lẽ ra tôi phải cảm thấy đau nhưng sự thật rằng cơ thể tôi lúc này lại hoàn toàn tê dại. Và tôi cũng không khóc dù tôi biết rằng đã có chuyện gì đó không thể nghĩ đến nối vừa mới xảy ra với gia đình tôi. Trả lời câu hỏi của tôi, một nhân viên cứu thương với mái tóc đỏ,

mặt tàn nhang đang ngồi bên cạnh cơ thể tôi nói. "Cô ấy hôn mê ở mức độ 8. Mang cô ấy đi ngay!" Cô ta hét lớn.

Cô ta và một nhân viên y tế có cái cằm vuông dẫn một ống gì đó xuống cuống họng tôi, dính một cái túi và bắt đầu bơm. "Máy bay cấp cứu đến đây trong bao lâu?"

"10 phút. Nhưng về lại thị trấn phải mất đến 20 phút."

"Nếu phải đi nhanh như một con quỷ chết tiệt chúng ta phải đưa cô ấy đi trong vòng 15 phút nữa."

Tôi có thể hiểu họ nghĩ gì. Tôi phải đồng ý rằng cũng chẳng có lợi lộc gì cho tôi nếu họ va phải chiếc xe nào đó. Nhưng anh nhân viên y tế không nói gì chỉ nghiêng chặt răng. Họ mang tôi lên xe cứu thương; cô nhân viên tóc đỏ leo lên cùng tôi. Cô ta nắn bóp chiếc túi bằng một tay, chỉnh mũi truyền dịch cho tôi bằng tay còn lại. Rồi cô ấy đưa tay gạt những sợi tóc trên trán tôi.

"Hãy nán lại một chút nhé," cô ấy nói với tôi.

=====

Chương 4

Lần đầu tiên tôi biểu diễn là năm 10 tuổi.

Ban đầu, chỉ chơi ở trường, là một bộ phận của ban nhạc ở trường. Đó là một điều may mắn rằng họ có cello; nó khá mắc và mỏng manh. Một giáo sư văn học ở trường đại học qua đời và để lại cho trường chúng tôi một chiếc Hamburge. Nó cứ được đặt ở một góc. Phần lớn con nít bây giờ thích học ghita hay saxophone hơn. Khi mà tôi nói với ba và mẹ rằng tôi sẽ trở thành một nhạc công cello, họ phá lên cười. Sau đó thì họ xin lỗi, nói rằng hình tượng tôi đặt thứ nhạc cụ to tướng nặng nề giữa hai chân khẳng khiu như vậy làm họ không ngăn được cười. Một khi họ nhận ra rằng tôi đang nghiêm túc lập tức họ ngừng cười và liền ủng hộ tôi. Nhưng phản ứng của họ vẫn làm tôi đau lòng phần nào – vì điều gì đó tôi không bao giờ nói cho

họ nghe, vì tôi không chắc họ có thể hiểu được, nếu tôi nói họ nghe. Ba đôi khi đùa rằng bệnh viện nơi tôi sinh ra hẳn phải đưa nhầm con cho họ bởi tôi không hề giống gì với cả gia đình. Ba mẹ và em tôi đều tóc vàng hoe còn tôi thì là hình tượng trái ngược với họ, tóc nâu và mắt sẫm màu. Ngày càng lớn, tôi thấy trò đùa bệnh viện của ba càng đúng. Đôi khi tôi thấy giống như tôi đến từ một bộ tộc khác vậy. Tôi không giống người ba hướng ngoại, hài hước hay người mẹ cứng cỏi của tôi. Và như thể đối phó, thay vì học chơi ghita điện, tôi lại chọn học cello. Nhưng trong gia đình tôi, chơi nhạc vẫn quan trọng hơn là loại nhạc mình chọn, nên sau khoảng một vài tháng, tình yêu của tôi với cello* trở nên rõ ràng hơn.

(các Chương đầu vì muốn thuận viết nên Như dịch cello → trung hồ cầm, nhưng từ Chương này sẽ được để nguyên là cello)

Ba mẹ tôi thuê cho tôi một chiếc cello để tôi có thể tập ở nhà. Trường trung học của tôi không có nhiều khóa học nhạc lắm, nên mẹ tìm cho tôi một gia sư, một sinh viên đại học, đến nhà tôi mỗi tuần một lần. Qua năm tháng, đã có sự xoay vòng giáo viên dạy tôi, và họ, cũng như kỹ năng của tôi đã qua mặt họ, gia sư của tôi đã cùng chơi với tôi. Nó cứ tiếp diễn đến hết năm lớp chín, khi mà ba tôi, ông ấy quen biết giáo sư Christie từ khi làm việc ở tiệm nhạc, hỏi bà nếu có thể dạy riêng cho tôi hay không. Bà ấy đồng ý nghe tôi đàn, nhưng không kì vọng nhiều, chỉ vì lời thỉnh cầu của ba tôi. Bà ấy và ba tôi đã nghe tôi luyện tập trên lầu bản sonata Vivaldi khi ngồi dưới lầu nói chuyện với nhau. Khi tôi đi xuống nhà để ăn tối, bà ấy liền nhận sẽ huấn luyện tôi.

Buổi biểu diễn đầu tiên của tôi, dù cho đã là nhiều năm trước khi tôi gặp bà ấy. Đó là một cái hội trường lớn, nơi mà thường là nơi biểu diễn của các ban nhạc địa phương nên âm thanh hơi tệ cho một buổi nhạc cổ điển. Tôi đã chơi bản "Dance of the Sugar Plum Fairy" của Tchaikovsky. Đứng ở hậu đài, lắng nghe những đứa trẻ khác kéo những tiếng violin chói tai và mấy bản piano phiền phức, tôi đã gần như nổi hết da gà. Tôi đã chạy ra khỏi của sân khấu và loạng choạng chạy ra ngoài, thở hồng hộc vào lồng bàn tay. Gia

sự của tôi đã hoảng sợ và cử người đi tìm tôi khắp nơi. Ba đã tìm thấy tôi. Ông ấy mặc một chiếc áo kiểu cổ, với dây nịt da và boots đen,

"Con ổn chứ, Mia, Oh-My-Uh?" ông hỏi, ngồi xuống cạnh tôi trên bậc thang.

Tôi lắc đầu, ngượng không dám nói.

"Có chuyện gì thế hả con?"

"Con không làm được đâu ba ơi", tôi khóc.

Ba nhướn một bên chân mày của mình lên và nhìn chăm chăm vào tôi với đôi mắt màu xanh xám của mình. Tôi cảm thấy mình giống như một kẻ kì dị mà ông đang quan sát và cố gắng nhìn thấu. Ông đã chơi trong các ban nhạc trong khoảng thời gian rất lâu. Nên rõ ràng, ông không bao giờ có khái niệm về chứng sợ sân khấu là gì cả.

"Thôi được, đó đúng thực là một sự xấu hổ," Ba nói. "Ba đã chuẩn bị một món quà tuyệt vời cho con. Tuyệt hơn cả hoa ấy chứ."

"Đưa nó cho người khác đi bố. Con không thể đi ra ngoài đó. Con không hề giống ba hay mẹ hay thậm chí là cả Teddy một chút nào." Teddy chỉ mới sáu tháng tuổi tại thời điểm đó, nhưng rõ ràng, thằng bé đã rất cá tính, nhiệt tình hơn cả tôi đã từng. Và tất nhiên, nó tóc vàng và mắt xanh. Ngay cả khi nó không như thế, nó cũng đã được sinh ra trong một trung tâm bảo sanh, không phải là một bệnh viện, vì vậy không hề có cơ hội nào cho một vụ nhầm lẫn.

"Đúng đấy," Ba trầm ngâm. "Lúc Teddy ở buổi biểu diễn đàn hạc đầu tiên của nó, thằng bé vẫn cứ điềm tĩnh. Đúng là một thần đồng mà."

Tôi dờ khóc dờ cười. Ba nhẹ nhàng ôm vai tôi. "Con biết rõ là ba đã từng cực hoảng loạn và sợ hãi trước khi biểu diễn mà."

Tôi nhìn ba, người luôn luôn dường như hoàn toàn chắc chắn về tất cả mọi thứ trên đời này. "Ba chỉ nói thế thôi."

Ba lắc đầu. "Không đâu con, ba không nói dối con đâu. Nó đã rất khủng khiếp. Và ba là một tay trống, ngồi ở phía sau. Không một người nào thậm chí chú ý đến ba."

"Vậy thì, ba đã làm gì?", Tôi hỏi.

"Ông ấy đã lãng phí nó," Mẹ nói xen vào, thò đầu ra ngoài cửa sân khấu. Mẹ đang mặc một chiếc váy ngắn vinyl màu đen, một chiếc tank top màu đỏ, và Teddy, đang lằng lằng chảy nước dãi ra chiếc Baby Björn của mình. "Hai ly 40 oz trước khi biểu diễn. Mẹ không nghĩ đó là một ý kiến hay."

"Mẹ của con nói đúng đấy," Ba nói. "Mấy dịch vụ cộng đồng chắc chắn sẽ không thích chuyện một đứa bé 10 tuổi uống say đâu. Hơn nữa, khi ba làm rơi dùi trống trên sân khấu, thì ba được coi là "punk". Còn nếu như con làm rơi cung kéo và có mùi như mùi bia, thì con thật là vụng về. Cái kiểu người yêu thích nhạc cổ điển hay hợm hĩnh như vậy."

Bây giờ thì tôi đã cười được. Tôi vẫn còn sợ hãi, nhưng bằng cách nào đó nó đã được an ủi khi nghĩ rằng chứng sợ sân khấu này di truyền từ ba; ít ra thì tôi cũng không phải là đứa bị bỏ rơi.

"Nếu như con làm cho nó rối tung lên thì sao? Nếu như con làm cho nó trở nên khủng khiếp thì sao ạ? "

"Mẹ có tin này cho con đây, Mia. Rồi đây sẽ có cả đồng cả làng những thứ khủng khiếp ở đây, cho nên con sẽ không thực sự nổi bật lên đâu," Mẹ nói. Teddy ré lên đồng tình.

"Nhưng nghiêm túc mà nói, làm thế nào mà ba vượt qua được những nỗi sợ hãi?"

Ba vẫn cười nhưng tôi có thể nói ông đã trở nên nghiêm túc hơn bởi vì ông bắt đầu nói thật chậm.

"Con không cần phải làm thế. Con chỉ cần làm việc của con và vượt qua nó. Con chỉ cần chú tâm làm việc của con là được."

Thế nên, tôi đã đi ra đó. Tôi không hề bị thiêu cháy thành từng mảnh. Tôi đã không đạt được vinh quang nào hay được hoan nghênh nhiệt liệt, nhưng tôi cũng không hoàn toàn làm hỏng nó. Và sau buổi biểu diễn, tôi có một món quà dành riêng cho tôi. Nó đang nằm yên vị trên ghế hành khách, nhìn chiếc cello đó cũng như chiếc mà tôi đã ao ước hai năm trước nay. Đó không phải là đồ cho thuê. Mà nó là của tôi.

10: 12 A. M.

Khi xe cứu thương của tôi đến bệnh viện gần nhất - không phải cái ở nơi tôi sống mà là một bệnh viện nhỏ của địa phương trông giống như một ngôi nhà cổ xưa hơn là một trung tâm y tế - các bác sĩ vội vàng đưa tôi vào bên trong. "Tôi nghĩ có một lá phổi bị dập. Gắn ống thông ngực và đưa cô ấy ra ngoài!" Một cô nàng bác sĩ tóc đỏ xinh đẹp hét lên khi cô ta đưa tôi đi đến chỗ một đội ngũ các y tá và bác sĩ.

"Những người còn lại đâu? " Một người đàn ông có cặp râu quai nón hỏi.

"Ngoài người lái xe bị chấn thương nhẹ, đang được điều trị tại hiện trường. Hai phụ huynh thì đang trong tình trạng nguy cấp. Và một bé trai, khoảng 7 tuổi, ở ngay sau chúng ta."

Tôi thở ra thật mạnh, dù rằng tôi đã tắt thở khoảng 20 phút. Sau khi nhìn thấy chính bản thân mình trong cái hồ sâu đó, tôi thậm chí còn không thể nhìn thấy Teddy nữa. Nếu thằng bé cũng đang trong tình trạng giống bố và mẹ, giống tôi, thì tôi... tôi thậm chí còn không muốn nghĩ đến điều đó. Nhưng thằng bé sẽ không như thế đâu. Nó sẽ sống mà.

Bọn họ đưa tôi vào một căn phòng lớn với ánh đèn sáng trưng. Một người bác sĩ rạch nhẹ một đường bằng thứ đồ vật màu cam ngay bên trên ngực tôi và đặt vào đó một cái ống nhựa nhỏ. Một người khác thì chiếu đèn pin vào mắt tôi.

"Không có phản ứng," ông ấy nói với mấy người y tá. "Có dao đây rồi. Đưa cô ấy đi nhanh lên. Ngay bây giờ!"

Họ vội vàng đưa tôi ra khỏi phòng cấp cứu và đi vào thang máy. Tôi phải chạy để theo kịp. Ngay khi cửa sắp đóng, tôi nhìn thấy Willow đang ở đây. Điều nghe có vẻ kỳ quặc. Chúng tôi đã đang trên đường đi thăm dì ấy và Henry và cả em bé ở nhà họ. Dì ấy gọi đến là vì muốn thông báo về tuyệt ư? Hay là bởi vì chúng tôi? Dì ấy lao vào hành lang bệnh viện, trên mặt dì đầy vẻ tập trung. Tôi không nghĩ là dì ấy thậm chí không biết đây là chúng tôi. Có lẽ dì ấy đã cố gọi, để lại một tin nhắn cho điện thoại của mẹ, xin lỗi rằng đây là một trường hợp khẩn cấp và dì sẽ vắng nhà khi chúng tôi ghé nhà.

Cửa thang máy mở ra ngay khi lên đến tầng cao nhất. Một chiếc máy bay trực thăng, cánh quạt của nó quay ầm ầm trong không khí, đậu ngay giữa một vòng tròn lớn màu đỏ.

Tôi chưa từng được đi trực thăng bao giờ. Cô bạn tốt nhất của tôi, Kim, thì đã từng. Cậu ấy đã tham gia một chuyến bay trên không bay qua Núi St. Helens một lần với chú của cậu ấy, một nhiếp ảnh gia lớn cho National Geographic.

"Chú ấy ở đó, nói về hệ thực vật sau khi núi lửa phun," Kim nói với tôi trong phòng chủ nhiệm vào ngày hôm sau. Cậu ấy nhìn vẫn còn hăng hái vô cùng sau trải nghiệm đó.

Kim đã có tên trên cuốn kỷ yếu và cậu ấy hy vọng trở thành một nhiếp ảnh gia. Người chú của Kim đã đồng ý cho cô đi chuyến đi này như một đặc ân, để nuôi dưỡng tài năng vừa mới chớm nở của cô cháu gái. "Tớ thậm chí còn lấy một số tấm trong máy ảnh của chú ấy," Kim than thở. "Tớ sẽ không bao giờ trở thành một nhiếp ảnh gia được đâu. "

"Có nhiều loại nhiếp ảnh gia khác nhau mà," tôi nói với cậu ấy. "Cậu không nhất thiết cần phải lượn xung quanh chiếc máy bay trực thăng đó đâu. "

Kim cười to. "Vậy thì tốt rồi. Vì tớ sẽ không bao giờ đi trên một chiếc máy bay trực thăng một lần nữa đâu và cả cậu nữa chứ, đúng không! "

Tôi muốn nói với Kim rằng đôi khi bạn không có một sự lựa chọn nào trong vấn đề này.

Cửa trực thăng được mở ra, và cánh của tôi với tất cả các ống và đường dây của nó được đưa vào đó. Tôi leo lên theo sau. Một nhân viên y tế vẫn ở bên cạnh chăm sóc tôi, vẫn bơm cái bóng nhựa nhỏ đó, rõ ràng là đang cung cấp oxy cho tôi. Một khi chúng tôi cất cánh, tôi đã hiểu tại sao Kim lại cảm thấy buồn nôn. Máy bay trực thăng không hề giống như một chiếc máy bay thông thường, một viên đạn êm và nhanh vô cùng. Máy bay trực thăng giống như một quả bóng khúc côn cầu, bay vụt qua bầu trời.

Lên và xuống, bên này rồi sang bên kia. Tôi không thể hiểu nổi làm thế nào những người đó có thể làm việc trên người tôi, có thể nghiên cứu hình ảnh trên cái màn hình máy tính nhỏ xíu kia, có thể lái máy bay trong khi họ giao tiếp về tôi thông qua tai nghe, làm thế nào họ có thể làm tất cả những thứ này với những mũi dao đang rạch qua lại.

Máy bay trúng một cái túi khí và nó làm cho tôi buồn nôn. Nhưng tôi không cảm thấy bất cứ điều gì, ít nhất là tôi đã đứng ở đây như thể một người ngoài cuộc ở đây rồi. Và tôi trên cánh đường như cũng không cảm thấy bất cứ điều gì. Một lần nữa tôi phải tự hỏi rằng nếu tôi chết thì sao, nhưng sau đó tôi lại tự nói với bản thân mình là không có đâu. Họ sẽ không đã đưa tôi lên máy bay trực thăng này, sẽ không để tôi bay qua khu rừng tươi tốt dưới kia nếu tôi đã chết.

Hơn nữa, nếu tôi chết, tôi nghĩ là ba mẹ đã đến đón tôi đi rồi.

Tôi có thể nhìn thấy giờ ở trạm điều khiển. Là 10: 37. Tôi tự hỏi có chuyện đang xảy ra dưới tầng. Có phải Willow đã nhận ra ai trong phòng cấp cứu? Có ai đó phải chăng đã gọi ông bà nội của tôi? Họ sống cách đây một thị trấn, và tôi đang trông chờ để ăn tối cùng họ. Cá và sò, chúng tôi đã ăn kèm với bánh mì mà ông bà tự làm ở nhà. Ông còn hay đưa Teddy đến một trạm tái chế lớn ở thị trấn để thăng nhóc chìm trong tạp chí. Gần đây nó mới kiếm được cái thứ Reader's Digest. Nó thích cắt mấy cái hình ra và đóng thành một bộ sưu tập.

Tôi thắc mắc về Kim. Hôm nay không có tiết học. Tôi có thể sẽ không đi học vào ngày mai. Cô ấy có thể sẽ nghĩ rằng tôi nghỉ vì thức khuya đi nghe Adam và Shooting Star ở Portland.

Portland. Tôi khá chắc rằng mình sẽ được đưa đến đó. Phi công vẫn đang nói chuyện với trạm. Ngoài cửa sổ, tôi có thể nhìn thấy lò mờ ngọn của Núi Hood. Nghĩa là chúng tôi cách Portland không xa nữa.

Adam đã đến đó rồi chứ? Anh ấy đã có một buổi biểu diễn ở Seattle nhưng anh ta luôn tràn đầy adrenaline sau một buổi biểu diễn, và chỉ có lái xe mới có thể làm anh ấy bớt sung sức lại. Ban nhạc luôn sẵn lòng để anh ấy lái xe trong khi họ tranh thủ chợp mắt một chút. Nếu anh ấy đã đến Portland rồi hẳn phải còn buồn ngủ lắm. Khi anh ấy thức giấc, hẳn anh sẽ đi uống café ở Hawthorne chứ? Có thể anh ấy sẽ đến Japanese Garden để đọc sách chẳng? Đó là những gì tôi đã cùng anh làm khi chúng tôi đến Portland cùng nhau, lúc ấy thời tiết ấm áp hơn. Một lát chiều nữa, tôi biết, ban nhạc sẽ phải tập dượt lại một lần. Và sau đó Adam sẽ đứng ở bên ngoài và chờ tôi đến. Ban đầu, anh ấy sẽ nghĩ rằng tôi đến muộn. Làm sao anh ấy biết được tôi thật sự đã đến đây từ sớm, đến với Portland sáng nay trong khi tuyết đang dần tan?

=====

Chương 5

"Em đã bao giờ nghe nói về Yo-Yo Ma chưa?" Adam hỏi tôi. Đó là năm hai trung học của tôi, và là năm cuối của anh ấy. Nhưng về sau đó, Adam vẫn đi xem tôi luyện đàn trong phòng âm nhạc trong vài tháng.

Trường chúng tôi là một trường công, nhưng luôn có một vài kẻ trong đó lại vô cùng tiến bộ vượt bậc và luôn luôn được viết tên trong tạp chí quốc gia vì sự hy sinh cho nghệ thuật. Chúng tôi có rất nhiều thời gian trống để vẽ vời trong xưởng vẽ tranh hay để luyện tập âm nhạc. Tôi dành thời gian của mình trong các căn phòng cách âm của phòng âm nhạc. Adam cũng ở đây rất nhiều lần, để chơi guitar. Không phải loại guitar điện mà anh ấy chơi trong ban nhạc. Mà chỉ đơn giản là giai điệu acoustic thôi.

Tôi tròn tròn mắt. "Mọi người đều đã nghe nói về Yo-Yo Ma."

Adam cười toe toét. Đây là lần đầu tiên mà tôi thấy nụ cười của anh méo xệch, miệng anh nghiêng hẳn qua một bên. Anh ấy xiết chặt ngón tay cái của mình và chỉ vào mấy ô cửa tủ hình vuông xung quanh. "Anh không nghĩ em sẽ tìm thấy được năm người ở đây đã nghe nói về Yo-Yo Ma. Nhân tiện, đây là tên kiểu gì thế nhỉ? Là tiếng Do Thái hay gì? Yo Mama?"

"Đó là tiếng Trung Quốc."

Adam lắc đầu và cười lớn. "Anh biết rất nhiều người dân Trung Quốc. Họ có những cái tên như Wei Chin. Hoặc Lee gì gì đó. Không thể nào là Yo-Yo Ma."

"Anh không thể phỉ báng các bậc thầy được," tôi nói. Nhưng sau đó tôi cười lại trong sự không bằng lòng về chính bản thân mình. Tôi mất một vài tháng để tin rằng Adam không hề làm cho tôi trở thành kẻ ngốc, rồi chúng tôi lại bắt đầu có những cuộc trò chuyện nhỏ trên hành lang.

Tuy nhiên, sự chú ý của anh cũng làm cho tôi bối rối. Không phải vì Adam là một chàng trai nổi tiếng. Anh không phải là một jock hay loại-người-có-tương-lai-nổi-tiếng. Nhưng anh ấy rất tuyệt. Tuyệt vì anh ấy chơi trong một ban nhạc với những đàn anh đang học đại học trong thành phố. Tuyệt vì anh ấy có phong cách rock của riêng mình, những thứ đồ mua từ các cửa hàng tiết kiệm, garage sales, không phải mua từ trang Urban Outfitters knock-offs. Tuyệt vì anh ấy dường như hoàn toàn hạnh phúc khi được ngồi trong nhà ăn, ngấu nghiến một cuốn sách, không phải chỉ giả vờ đọc mà còn vì anh ấy không có bất cứ nơi nào để ngồi hay bất cứ ai để ngồi cùng. Nhưng dù sao thì đó cũng không thành vấn đề. Anh ấy còn có một vài người bạn và một đồng người hâm mộ cuồng nhiệt.

Dù sao thì trông tôi cũng không giống một con ngốc. Tôi có bạn và bạn thân cùng ngồi ăn trưa. Tôi cũng có những người bạn tốt khác ở Trại Nhạc Viện tôi đến vào mùa hè. Mọi người thích tôi vừa đủ, nhưng họ lại không thật sự hiểu tôi. Tôi luôn im lặng trong lớp học. Tôi không giơ tay phát biểu

nhiều hay vô lễ với giáo viên. Và tôi cũng luôn luôn bận rộn, hầu hết thời gian tôi dành cho việc luyện tập hay chơi tứ tấu đàn dây hay dành thời gian cho các lớp học lý thuyết ở trường cao đẳng cộng đồng. Bọn trẻ đủ tốt với tôi, nhưng chúng lại cố tìm cách trêu chọc tôi vì tôi là người lớn. Một người giáo viên khác. Và bạn không được tán tỉnh giáo viên của mình.

"Em sẽ nói sao nếu anh nói anh có vé đến tham dự buổi biểu diễn của bậc thầy?" Adam hỏi tôi, một tia sáng le lói trong mắt anh.

"Thôi đi. Anh không có đâu," Tôi nói, thụi một cái hơi mạnh hơn tôi muốn vào người anh ấy.

Adam giả vờ ngã ra bức tường kiếng. Rồi phúi bụi trên người mình. "Anh có chứ. Chỗ Schnitzle ở Portland."

"Đó là Hội Trường Arlene Schnitzer đấy. Một phần của Dàn Giao Hưởng."

"Chính là chỗ đó. Anh có vé đây này. Một cặp. Em có hào hứng không?"

"Anh nghiêm túc đó hả? Có chứ! Em muốn đi lắm nhưng chúng đến 80 dollars một cặp đấy. Khoan đã nào, làm sao anh lấy được vé hả?"

"Một người bạn của gia đình anh tặng nó cho bố mẹ anh, nhưng họ không đi được. Cũng đâu có quan trọng," Adam nói nhanh. "Dù sao thì, nó sẽ diễn ra vào tối thứ Sáu. Nếu em muốn, anh sẽ đón em vào lúc 5 giờ 30 và chúng ta sẽ cùng đến Portland."

"Ok," Tôi nói, như nó đơn thuần là một điều bình thường.

Chiều thứ Sáu, tôi càng lúc càng cảm thấy bồn chồn hơn cả khi tôi vô tình uống hết cả ấm cà-phê tar-strong của Ba trong lúc học bài cho kì thi cuối kì mùa đông năm ngoái.

Không phải là Adam khiến cho tôi lo lắng. Tôi đã đủ lớn để có thể thoải mái ở bên anh ấy bây giờ. Đây rõ ràng là không ổn chút nào. Rốt cuộc thì một quan hệ này chính xác là thế nào? Hẹn hò ư? Hay là một người bạn luôn luôn ủng hộ bạn? Một nghĩa cử hào hiệp? Tôi chưa từng thích cái cảm giác đứng trên mặt đất mềm bằng cái cách tự mình dò dẫm đi theo một cách

riêng cho từng động thái nào đó. Đó là tại sao tôi lại luyện tập nhiều như vậy, nên tôi có thể thúc đẩy bản thân tôi đi tiếp trên mặt đất khô cứng và tìm ra từng chi tiết nhỏ nhất từ đó.

Tôi thay đồ khoảng 6 lần. Teddy, đi học mẫu giáo về, ngồi ở phòng ngủ của tôi, lấy cuốn Calvin và Hobbes xuống từ kệ sách và giả vờ như nó đang đọc chúng. Thằng bé khẽ vắn người, dù cho tôi không chắc đó có phải là một trò đùa nghịch ngợm của Calvin hay chính tôi khiến cho nó trông thật ngốc nghếch.

Mẹ ló đầu vào để coi công trình của tôi. "Cậu ta chỉ là một thằng con trai thôi, Mia," Mẹ nói khi thấy tôi loạn lên.

"Mẹ nói phải, nhưng anh ấy là người con trai đầu tiên con đi cùng hay thậm chí là hẹn hò," Tôi nói. "Nên con không biết phải mặc đồ hẹn hò hay đồ của Dân Giao Hưởng nữa-mà mọi người có mặc váy vào mấy dịp thế này không? Hay con nên mặc đồ bình thường thôi, trong trường hợp đây không phải là buổi hẹn hò?"

"Hãy mặc những gì mà con thấy thích ấy," mẹ đề nghị. "Như vậy thì con sẽ tỏa sáng." Tôi chắc là Mẹ còn quá lố hơn nhiều so với những gì mẹ khuyên tôi. Trong tấm hình chụp Mẹ và Bố lúc trước, Mẹ trông như một sự hòa trộn giữa huyền thoại nhân ngư thập niên 1930 và phong cách của những cô nàng đua xe, với mái tóc pixie, đôi mắt to màu xanh trong viền kẻ mắt hiệu Kohl, và đường cong cơ thể nấu mình trong những kiểu quần áo gợi cảm, điển hình là chiếc áo 2 dây có ren tối giản phối với quần da bó sát.

Tôi thở dài. Tôi ước tôi có thể thật cứng rắn. Vào phút cuối cùng, tôi chọn một chiếc váy dài màu đen cùng với chiếc áo len tay ngắn màu hạt dẻ. Mặc mặc và giản dị. Chính là thương hiệu của tôi, ít nhất thì do tôi đoán vậy.

Lúc Adam xuất hiện trong bộ đồ da cá nhám và Creepers (một sự kết hợp hoàn toàn làm Ba ấn tượng) , Tôi nhận ra rằng đây thực sự là một buổi hẹn hò. Dĩ nhiên, Adam sẽ chọn cách ăn mặc phù hợp với những bản giao hưởng và một bộ đồ da cá nhám năm 1960 phải nói là rất tuyệt, nhưng tôi

biết còn có nhiều thứ hơn thế nữa. Anh ấy có vẻ lo lắng khi bắt tay với ba tôi và nói với ba rằng anh ấy có đĩa CD cũ của ban nhạc.

"Sử dụng như để lót ly, bác hy vọng là thế," Ba nói. Adam có vẻ ngạc nhiên, mĩa mai thay, không sử dụng cho các bậc huynh hơn là so với trẻ em, tôi tưởng tượng.

"Không phải bọn trẻ các cháu điên hết rồi đấy chứ. Những vết thương tôi tậ ở khu vực gần sân khấu cuối cùng của Yo-Yo Ma, " Mẹ gọi với theo lúc chúng tôi bước xuống bãi cỏ.

"Ba mẹ em thật là tuyệt," Adam nói, mở cửa xe cho tôi.

"Em biết," tôi trả lời.

Chúng tôi lái đến Portland, cùng nhau tán gẫu. Adam mở cho tôi nghe 1 đoạn của những ban nhạc mà anh thích, một bộ ba pop Thụy Điển nghe có vẻ đơn điệu nhưng rồi thêm một vài bản của ban nhạc nghệ thuật người Iceland khá là hay. Chúng tôi lạc khỏi trung tâm thành phố một vài phút và đến hội trường buổi biểu diễn chỉ trễ hơn một chút. Chỗ ngồi của chúng tôi ở trên ban công. Chỗ ngồi đẹp không ngờ. Nhưng bạn không đi đến buổi biểu diễn của Yo-Yo Ma chỉ vì phong cảnh, và âm nhạc thì thật quá sức tưởng tượng. Ông ấy biết cách để làm cho âm thanh cello nghe như tiếng khóc của một người phụ nữ mới chưa đầy một phút, và sau đó trở thành tiếng cười của một đứa trẻ. Theo lời ông ấy, tôi luôn nhắc nhở mình về lý do tại sao tôi bắt đầu chơi cello trong lần đầu tiên-rằng có cái gì đó rất nhân văn và biểu cảm khi nghĩ về nó.

Khi buổi biểu diễn bắt đầu, tôi chăm chú nhìn Adam qua khước mắt. Anh ấy có vẻ tốt bụng về tất cả mọi thứ, nhưng anh ấy vẫn nhìn vào Chương trình của mình, và dĩ nhiên tôi có thể nhận ra những chuyển động cho đến khi giải lao. Tôi lo lắng rằng anh đã chán, nhưng một lúc sau thì tôi đã hoàn toàn bị cuốn vào âm nhạc và không thể nào quan tâm đến điều gì khác nữa.

Sau đó, khi Yo-Yo Ma chơi "Le Grand Tango," Adam với sang và nắm lấy tay tôi. Trong nhiều trường hợp, điều này có thể được xem là tồi tệ. Nhưng

Adam không nhìn tôi. Đôi mắt anh khép kín và anh đang lắc lư nhẹ nhàng trên ghế của mình. Anh cũng đang lạc trong âm nhạc như tôi. Tôi siết chặt tay anh lại và chúng tôi ngồi đó như thể cho đến phần còn lại của buổi hòa nhạc.

Sau đó, chúng tôi mua cà phê và bánh rán và đi dọc theo con sông. Nó ngập trong sương mù, anh ấy cởi áo khoác ra, và khoác nó lên vai tôi. "Anh đã không lấy vé từ người bạn của gia đình, phải không?" Tôi hỏi.

Tôi nghĩ anh ấy sẽ bật cười hay giơ tay lên giả vờ đầu hàng như anh đã làm khi tôi đánh bại anh trong một cuộc tranh luận. Nhưng anh lại nhìn thẳng vào tôi, để tôi có thể nhìn thấy các màu xanh lá cây và màu nâu và màu xám bơi vòng quanh trong đồng tử của anh. Anh lắc đầu. "Đó là tiền tip mà anh thu được sau 2 tuần đi giao pizza."

Tôi dừng bước. Tôi có thể nghe thấy tiếng nước vỗ dưới đây. "Tại sao thế?", Tôi hỏi. "Tại sao lại là em?"

"Anh chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ ai hoàn toàn chìm đắm trong âm nhạc như em. Đó là lý do tại sao anh thích được xem em luyện tập. Lúc đó trên trán em có những nếp nhăn rất đáng yêu, ngay đây ", Adam nói, chạm vào phía trên sống mũi của tôi.

"Anh bị ám ảnh bởi âm nhạc và thậm chí anh còn không có được sự chăm chú như em."

"Vậy thì sao chứ? Em giống như một trải nghiệm xã hội của anh ư? "Tôi cố tỏ ra như đây là một lời trêu chọc, nhưng sao nghe nó đắng chát.

"Không, em không phải là một trải nghiệm," Adam nói. Giọng anh khàn khàn và nghẹn ngào.

Tôi cảm thấy hơi nóng tràn ngập cổ họng và tôi có thể cảm nhận được bản thân mình đỏ mặt. Tôi nhìn chăm chăm vào giày mình. Biết chắc rằng Adam đang nhìn tôi bây giờ và nếu tôi nhìn lên, anh ấy sẽ hôn tôi. Và hơi ngạc nhiên là tôi cũng muốn được anh hôn, để nhận ra rằng tôi đã nghĩ về

nó quá thường xuyên mà tôi đã thuộc lòng từng đường nét của môi anh, tôi đã tưởng tượng đến những ngón tay của mình chạy xuống dưới cằm anh.

Mắt tôi lóe lên. Adam vẫn đang chờ đợi tôi.

Và đó là cách mà nó bắt đầu.

TuyetNhuLTN

Hơi ngại nhưng mà, Như hiện tại đang cần một số bạn giúp Như về phần beta bên quyển Fifty Shades of Grey - Chirstian POV (thực hiện việc chỉnh sửa lỗi chính tả, bạn nào hiện tại có thời gian thì liên lạc với Như nha)

*Yêu cầu một chút: Có biết chút tiếng anh để trong trường hợp có thể edit lại lỗi dùng từ nhé, mỗi ngày làm một Chương thôi nhưng phải sửa hai lần. Một lần trên Wattpad và một lần trên Wordpress.

*Bạn nào có thể giúp Như thì liên lạc qua e-mail: duahaublossom@gmail.com hoặc Facebook cá nhân của Như nha.

CẢM ƠN RẤT NHIỀU.

=====

Chương 6

12: 19P. M.

Cơ thể tôi hiện nay như một đồng lộn xộn

Phổi tràn khí, lá lách thoát vị, xuất huyết nội không rõ nguồn gốc, nghiêm trọng nhất là tụ máu não. Tôi còn bị gãy một vài cái xương sườn, mảng da bị tróc trên chân tôi, chắc chắn phải ghép da và khuôn mặt hẳn là sẽ cần đến phẫu thuật thẩm mỹ. Nhưng theo như chẩn đoán của bác sĩ thì tôi chỉ cần những thứ đó nếu tôi may mắn.

Ngay tại lúc này, trong phòng phẫu thuật, họ đang phải cắt bỏ lá lách của tôi, đưa một cái ống nào đó vào phổi tôi để thông khí, và cầm máu mọi thứ để ngăn không cho xuất huyết nội tiếp tục diễn ra. Nhưng chả có gì nhiều để làm với đầu tôi.

"Chúng ta chỉ có thể chờ đợi" một trong những bác sĩ phẫu thuật nói, trong khi nhìn phim chụp CT của tôi. "Trong lúc đó, hãy gọi xuống ngân hàng máu, tôi cần hai đơn vị máu O trừ và thêm hai đơn vị để dự trữ." O trừ - nhóm máu của tôi, tôi chưa bao giờ để ý tới. Nó không phải là chuyện mà tôi cần nghĩ tới trước kia. Tôi còn chưa bao giờ tới bệnh viện nếu không tính cái lần mà tôi phải xuống phòng y tế vì bị cắt vào mắt cá chân vì vài mảnh kính vỡ. Ngay cả vậy, tôi cũng không phải khâu khiếm gì cả, chỉ tiêm đúng một mũi uốn ván.

Trong phòng phẫu thuật lúc này, họ đang tranh luận xem nên mở nhạc gì, giống y hệt chúng tôi lúc còn trong xe vào sáng nay. Người muốn nhạc jazz, người lại bảo rock. Kỹ thuật viên gây mê, người đang đứng cạnh đầu tôi, đề nghị nhạc cổ điển. Tôi đồng ý với cô ấy, vì có ai đó đã nghĩ ra ý tưởng bật một CD của Wagner và tôi không chắc rằng đó có phải là "Ride of the Valkyries" tôi đang nghĩ tới không. Nhưng tôi đã hi vọng là thứ gì đó nhẹ nhàng hơn – chẳng hạn như Four Seasons.

Phòng phẫu thuật nhỏ và ồn ào, sáng đến chói mắt, và phần nào làm rõ nơi này lệch thếch đến cỡ nào. Trên TV, phòng phẫu thuật nào cũng như một rạp hát còn mới nguyên và rộng tới mức có thể đủ chỗ cho một ca sĩ opera và khán giả. Còn nơi này, mặc dù sàn nhà màu nâu sẫm vẫn còn sáng nhưng lại bị xỉn màu bởi những vết chà xước và gỉ màu, mà theo tôi đó là những vết máu khô.

Máu, nó ở khắp nơi. Vậy mà các bác sĩ chẳng hề bối rối tí nào. Họ vẫn cắt, khâu rồi hút như thể họ chỉ đang rửa chén trong nước xà phòng. Họ liên tục truyền máu vào người tôi như thể tôi là một cái hố không đáy.

Ông bác sĩ muốn nghe nhạc rock đồ mồ hôi khá nhiều. Cứ sau một thời gian, cô ấy phải lau mồ hôi cho ông ấy bằng gạc y tế mà cô đang kẹp trong tay. Có đôi khi, mồ hôi của ông ấy chảy qua cả khẩu trang và phải thay chúng.

Cô bác sĩ gây mê lại có đôi bàn tay rất dịu dàng, cô ấy ngồi kế bên đầu tôi, canh chừng tất cả các dấu hiệu sự sống, điều chỉnh bình truyền dịch, khí

gây mê và thuốc mà họ đưa vào người tôi. Cô ấy hẳn là đang làm rất tốt vì tôi chẳng cảm giác được gì, mặc dù ngay lúc này họ đang dày xéo cơ thể tôi. Nhưng thực sự công việc này rất vất vả và lộn xộn. Nó không giống như trò chơi "phẫu thuật" mà chúng tôi từng chơi khi còn bé, cái trò chơi mà ta phải cẩn thận từng tí để không đụng trúng xương mỗi khi di chuyển nếu không còi hiệu sẽ vang lên ấy.

Cô bác sĩ gây mê nhẹ vỗ thái dương của tôi. Mẹ tôi cũng từng làm vậy khi tôi bị hành hạ bởi những trận cảm cúm hoặc những cơn đau đầu mà khi ấy tôi đã từng nghĩ là phải xẻ vài mạch máu trên đầu chỉ để nó ngừng lại.

Cái đĩa Wagner đó đã lặp lại hai lần. Các bác sĩ quyết định đổi qua thể loại khác. Lần này đến lượt nhạc jazz. Mọi người vẫn thường cho rằng bởi vì tôi chơi nhạc cổ điển nên hiển nhiên tôi cũng sẽ là tên cuồng nhạc jazz, không hề nhé. Bố tôi mới là người cuồng, cực kì cuồng nữa là đằng khác, mà cuồng nhất là nhạc của Coltrane ấy. Ông ấy nói rằng, với người già thì jazz cũng như punk ấy. Có lẽ tôi hiểu ông ấy muốn nói gì, nhưng mà tôi cũng đâu có thích punk.

Ca phẫu thuật cứ kéo dài, kéo dài. Tôi không hiểu vì sao các bác sĩ lại có động lực để tiếp tục. Họ vẫn đứng rất vững vàng nhưng hình như việc này còn mệt hơn cả chạy marathon.

Tôi bắt đầu cảm thấy mình hôn mê. Rồi tôi bắt đầu suy nghĩ về trạng thái tồn tại của mình. Tôi hẳn là vẫn còn sống – vì máy đo nhịp tim vẫn còn vang những tiếng bíp bíp. Nhưng mà tôi lại không ở trong cơ thể của mình, vậy tôi có thể đi khắp mọi nơi đúng không ?

Tôi có phải là ma không ? Hay tôi có thể dịch chuyển mình tới Hawaii? Hoặc là tự nhiên xuất hiện tại Carnegie Hall ở New York? Tôi có thể tới chỗ Teddy không ?

Để thử nghiệm, tôi lắc cái mũi như Samantha trong phim Bewitched. Ok, không có chuyện gì xảy ra. Tôi búng tay, gõ chân. Vẫn vậy.

Tôi quyết định thử một cái gì đó nhẹ nhàng hơn. Tôi bước đến gần bức tường một cách thận trọng, tưởng tượng rằng tôi sẽ đi xuyên qua nó. Nhưng ngược lại với mong đợi, tôi đập thẳng vào bức tường.

Ngay lúc đó, một cô y tá bước vào với một túi máu, cánh cửa dần đóng lại ngay sau lưng cô ấy, tôi lách qua nó và bước ra ngoài. Giờ đây, tôi đang đứng tại hành lang bệnh viện, trong những chiếc áo màu lục và lam, các bác sĩ và y tá có vẻ như đang rất bận rộn. Một người phụ nữ nằm trên băng ca, tóc được che lại bởi một cái mũ mỏng (loại mà dùng trong phòng phẫu thuật) , lớn tiếng gọi. 'William, William'. Tôi tiếp tục đi xa hơn nữa. Một dãy phòng phẫu thuật với những bệnh nhân đang hôn mê. Vậy nếu những người trong phòng đó đều giống tôi, vậy thì tại sao không có ai bên ngoài như tôi lúc này ? Còn có những ai đang lang thang vô định giống tôi không ? Tôi có một số câu hỏi, chẳng hạn như, trạng thái tồn tại của tôi bây giờ là gì vậy và làm sao mới có thể thoát khỏi nó? Làm thế nào để tôi có thể trở lại cơ thể của mình ? Tôi có cần phải đợi các bác sĩ đến đánh thức không ? Nhưng không có ai ở đó cả. Chắc có lẽ họ đã tìm được cách đến Hawaii rồi.

Tôi bước theo y tá qua cánh cửa tự động, đến một phòng chờ nhỏ, nơi mà ông bà tôi đang ở đó. Bà đang nói gì đó với ông hay có thể là chỉ mình bà nói với không khí vô định. Đó là cách mà bà làm khi không muốn cảm xúc lẫn át bản thân. Tôi từng thấy bà làm như thế một lần. Đó là khi ông lên cơn đau tim. Hôm nay ở đây, bà mang ủng và mặc chiếc áo ngoài bị ố bẩn bởi vết bùn. Chắc hẳn bà đang ngoài nhà kính làm vườn thì nghe tin chúng tôi. Tóc ngắn đã điểm bạc luôn được uốn lượn sóng. Bà thuộc mẫu người "không bao giờ làm việc vô nghĩa" điển hình. Bà nghiêm túc đến nỗi không có ai tin được bà có một tình cảm đặc biệt dành cho thiên thần. Thiên thần làm bằng sứ, thiên thần bằng vải, bằng thủy tinh, nói chung là thiên thần các loại. Không những bà sưu tầm, bà còn tin vào thiên thần. Bà nghĩ rằng chúng ở khắp mọi nơi. Có một lần, một đôi chim lặn mỏ đen làm tổ trong cái ao ở khu rừng đằng sau nhà ông bà và bà tôi đã tin rằng đó chính là bố mẹ đã mất của ông bà quay về để bảo vệ cho bà. Một lần khác, chúng tôi

đang ngồi ngoài hiên và nhìn thấy một con chim màu đỏ, tôi hỏi bà: " Bà ơi, đó có phải chim sẻ thông đỏ không?"

Bà lắc đầu vào bảo: "Gloria chị của bà là chim sẻ thông, và bà ấy sẽ không đến đây đâu." Vì người dì Glo đã qua đời này không hợp với ông.

Bạn hoàn toàn có thể nhận ra được mối quan hệ huyết thống giữa ông, bố và Teddy. Mặc dù mái tóc quăn của ông đã chuyển từ vàng óng sang hoa râm và ông cũng mập hơn bố và Teddy. Nhưng họ đều có điểm chung là đôi mắt là đôi mắt xanh xám ướt rượt như màu của biển trong những ngày mây đậm.

Chắc bởi vì vậy mà tôi cảm thấy rất khó khăn để có thể nhìn ông lúc này.

=====

Chương 7

Ý định vào trường Julliard là ý tưởng của bà tôi. Bà ấy là dân Massachusettes nhưng sau đó thì chuyển đến Oregon vào năm 1955, một mình. Thời điểm hiện tại thì chuyện đó là bình thường thôi, nhưng tôi đoán là vào thời điểm năm hai năm trước, việc một mình chuyển đến sống ở nơi khác đối với một cô gái hai mươi hai tuổi chưa chồng quả là một việc làm đáng xấu hổ. Bà khẳng định rằng mình đã bị cuốn vào những thứ hoang dã ấy nhưng điều đó vẫn không hoang dã bằng những cánh rừng bất tận và những bãi biển đá lởm chởm của Oregon. Bà ấy tìm được một công việc trong Sở Lâm Nghiệp. Còn ông tôi thì đã làm việc ở đó từ trước, ông là một nhà sinh học. Chúng tôi đã về Massachusettes một vài lần vào mùa hè, đến ở một nhà nghỉ của gia đình bà.

Mùa hè trước khi tôi đang ở Massachusetts, tôi mang theo cây hồ cầm của mình để tiện việc luyện tập cho lần biểu diễn sắp tới. Chuyển bay khi đó không có đông đúc lắm, nên mấy cô tiếp viên cho phép tôi để nó ngồi ở chỗ kế bên tôi. Teddy nghĩ chuyện đó buồn cười và cố gắng cho cây hồ cầm của tôi ăn bánh bích quy vòng. Khi đến nhà nghỉ, tôi đã biểu diễn và họ hàng tôi cùng cái con thú chết cứng treo trên trường trong phòng khách lớn là khán

giả. Rồi sau đó, một ai trong nhà đã đề cập đến trường Julliard và người đó làm bà dậy lên ý định.

Ban đầu chuyện đó tôi nghĩ là nó hơi hoang đường. Ở gần nơi tôi ở có một trường đại học đào tạo âm nhạc rất tốt. Và nếu mà tôi muốn một trường tốt hơn thế thì có một nhạc viện ở Seattle, chỉ cách nơi tôi khoảng vài giờ lái xe. Còn Julliard thì dường như là ở đầu bên kia của đất nước. Và đắt đỏ. Mẹ và Ba tôi bị hấp dẫn bởi chuyện đó, nhưng tôi có thể nói không ai trong ba mẹ tôi muốn buông bỏ tôi ở New York hay một nơi nào đó để tôi có thể trở thành một nhạc công hồ cầm ở một dàn nhạc giao hưởng hạng hai ở thị trấn này.

Họ có thể không biết khả năng của tôi, liệu tôi có thực sự giỏi đến mức đó, mà ngay cả bản thân tôi cũng không rõ điều đó. Giáo sư Christie nói với tôi rằng, tôi là một trong những học sinh triển vọng nhất bà từng dạy, nhưng bà vẫn chưa bao giờ đề cập đến Julliard với tôi. Trường Julliard là trường dành cho những nhạc sĩ bậc thầy, và nó dường như hơi cao ngạo để nghĩ họ có thể liếc nhìn tôi lần thứ hai hay không.

Lúc đó, một người họ hàng sống ở Bồ Đông, một người khá khách quan khi đề cập đến rằng trường Julliard đáng giá như thế nào, những ý tưởng đó ghi khắc vào đầu bà tôi. Bà tự mình đi nói chuyện với giáo viên huấn luyện tôi Christie về trường Julliard, và giáo viên của tôi liền lấy đó làm mục tiêu phấn đấu. Nên tôi liền điền đơn, thu gom thư giới thiệu và gửi bản thu âm của tôi đi. Tôi đã không nói gì với Adam về chuyện này. Tôi tự nhủ với bản thân mình rằng chẳng có ích lợi gì để quảng cáo vụ này cả, bởi một buổi biểu diễn thử cũng là một điều xa vời lúc bấy giờ. Nhưng dù có như vậy, một phần trong tôi cảm thấy như là mình đã làm một chuyện gì đó phản bội. Julliard ở New York. Còn Adam thì ở đây.

Nhưng anh ấy không còn ở trường trung học nữa. Anh ấy học trên tôi một cấp, và năm nay, năm cuối của tôi, anh ấy học một trường đại học trong thị trấn. Anh ấy chỉ muốn đi học một nửa thời gian thôi vì Shooting Star đang trên đà thăng tiến. Họ có một hợp đồng thu âm với một hãng trụ sở Seattle,

và rất nhiều lời mời lưu diễn. Nên tôi đã nói ngay với Adam ngay sau khi tôi nhận được phong bì màu kem có in nhãn chạm nổi Trường Julliard và trong thư họ mời tôi đến một buổi diễn tập. Tôi đã giải thích vì sao có rất ít người có thể tiến xa như này. Ban đầu anh ấy nhìn tôi với một chút ngờ ngàng không nói nên lời như thể anh ấy không thể tin đó là sự thật. Nhưng sau đó anh ấy lại nhìn tôi cười buồn. "Yo Mama hẳn phải dè chừng em rồi." Anh nói.

Buổi diễn tập diễn ra ở San Francisco. Lúc đó ba đang bận với một cuộc hội nghị lớn ở trường và mẹ thì mới bắt đầu công việc mới ở Sở Du lịch thành ra chẳng ai có thể đi cùng tôi cả, nên bà tôi đã tình nguyện đi cùng tôi. "Chúng ta sẽ có một cuối tuần của phụ nữ đúng nghĩa. Uống trà ở Fairmont. Đi dòm ngó khắp Union Square. Đi phà đến vịnh Alcatraz. Chúng ta sẽ trở thành những du khách."

Nhưng vào cái tuần chúng tôi sắp khởi hành, bà vấp vào một gốc cây làm bong gân cổ chân. Bà ấy phải mang đôi giày ống khó khăn nên khó mà đi lại được. Cộng thêm bà ấy có hơi chút hoảng loạn nữa. Tôi đã nói rằng tôi có thể tự đi được – lái xe, hay đi tàu hỏa, và sau khi thi xong sẽ quay về ngay. Nhưng ông tôi không để tôi một mình, ông nằng nặc đòi lái xe đưa tôi đi. Chúng tôi đi bằng chiếc xe bán tải của ông. Chúng tôi không trò chuyện gì nhiều, cũng đứng thôi tôi đang lo sốt vó lên đây. Tay tôi lúc đó cứ nắm chặt lấy chiếc bùa may mắn mà Teddy đưa tôi trước khi đi. "Chúc may mắn." nó nói với tôi.

Ông và tôi nghe nhạc cổ điển và tin nông nghiệp trên đài. Mặt khác nếu không có đài thì chúng tôi cứ ngồi như thế trong im lặng. Nhưng quả là một sự im lặng tĩnh lặng; nó làm tôi cảm thấy thư thái và gần bên ông tôi hơn mọi hành động thấu hiểu tâm hồn nào khác.

Bà đã đặt phòng trọ trước cho chúng tôi. Nhìn ông tôi trong chiếc ủng và bộ đồ sọc rồi ren đang mặc rất buồn cười.

Buổi diễn tập vô cùng mệt mỏi. Tôi đã phải chơi cả năm phần của bản concerto Shostakovich, hai bản của Bach, nguyên bản của Tchaikovsky's

Pezzo capriccioso, là điều khá phi thường, tôi còn chơi thêm The Mission của Ennio Morricone, một sự lựa chọn hay nhưng vô cùng mạo hiểm, bởi Yo-Yo Ma từng phối lại bản này có thể mọi người sẽ so sánh bản của tôi với Yo-Yo Ma. Tôi bước xuống với hai chân run run, vùng dưới cánh tay ướt đẫm, nhưng endorphin trong tôi tăng vọt thêm cảm giác nhẹ nhõm nữa khiến cả thân người tôi như rung lên phần khởi.

"Chúng ta đi tham quan thành phố không?" Ông hỏi, môi ông mím lại thành nụ cười.

"Chắc chắn rồi!" chúng tôi đã làm hết những kế hoạch mà bà từng hứa với tôi. Ông đã làm thay bà tôi, đưa tôi đi uống trà và mua sắm, thay vì đi đến chỗ sang trọng mà bà dặn ở Fisherman's Wharf chúng tôi lang thang xuống khu phố người Trung, kiếm chỗ nào mà người ta xếp hàng đông nhất và ăn ở đó.

Khi về đến nhà, ông mở cửa cho tôi xuống và ôm tôi. Thông thường ông sẽ bắt tay hoặc vỗ lưng vào những dịp quan trọng. Cái ôm của ông lúc đó rất chặt và mạnh mẽ, và tôi biết đó là cách ông nói rằng mình thật sự đã có một khoảng thời gian tuyệt vời.

"Con cũng vậy, ông ời," tôi thì thầm.

=====

Chương 8

3: 47 P. M

Họ đưa tôi ra khỏi phòng hồi sức vào phòng Chăm sóc đặc biệt, hay ICU. Đó là một căn phòng hình móng ngựa với khoảng một chục giường và một đội ngũ các y tá, những người liên tục bận rộn xung quanh, đọc bản in ra từ máy tính trên chân giường, nó ghi lại những diễn biến quan trọng. Các y tá đang ngồi trên máy vi tính đặt giữa phòng.

Hai y tá kiểm tra cho tôi, cùng với một đồng bác sĩ. Một người đàn ông lăm lè xanh nhợt với mái tóc vàng và một bộ ria mép, người mà tôi không mấy

thích. Và kia là một người phụ nữ có làn da lai giữa màu đen và màu xanh và có giọng nói du dương. Cô ta gọi tôi là "bé yêu" và liên tục kéo thẳng chân xung quanh tôi, mặc dù nó không giống như tôi đang đá chúng ra.

Nhiều ống dây gắn vào người tôi, nhiều đến nỗi tôi không thể đếm được hết tất cả: một thông xuống cổ họng của tôi để giúp tôi thở; một ở trong mũi của tôi, giữ cho dạ dày của tôi trống rỗng; một ngay trong tĩnh mạch của tôi; một bên trong bàng quang của tôi, cho việc tiểu tiện; một số ở trên ngực tôi, ghi lại nhịp tim tôi; một số khác trên ngón tay của tôi, ghi lại mạch đập của tôi. Những cái máy hô hấp đó là làm hơi thở của tôi có một nhịp điệu nhẹ nhàng như một dụng cụ gõ nhịp, hít vào, thở ra, hít vào, thở ra.

Không một ai, ngoài các bác sĩ, y tá và nhân viên xã hội được nhìn thấy tôi. Các nhân viên xã hội nói với ông bà nội trong sự thông cảm thầm lặng. Cô ta nói với họ rằng tôi đang ở trong tình trạng "có thể không qua khỏi". Tôi không hoàn toàn chắc chắn rằng điều đó có nghĩa là gì-có thể không qua khỏi. Trên truyền hình, bệnh nhân luôn luôn nguy kịch, hoặc ổn định. Có thể không qua khỏi nghe thật tệ. Đó là nơi bạn đến và mọi thứ không diễn ra ở đây.

"Tôi ước chúng tôi có thể làm gì đó," Bà nội nói. "Tôi cảm thấy mình thật vô dụng khi chỉ biết chờ đợi."

"Tôi sẽ xem xét lại nếu tôi có thể giúp bà được nhìn thấy con bé trong một vài phút", một hộ lí nói. Cô ấy có mái tóc quăn màu xám và có một vết cà phê vấy trên áo khoác cô; khuôn mặt của cô ta thật hiền hậu. "Con bé vẫn bình thản từ lúc phẫu thuật và con bé đang được trợ giúp bởi một cái máy hô hấp để giúp nó thở trong khi cơ thể nó được phục hồi từ các chấn thương. Nhưng nó có thể vẫn hữu ích ngay cả đối với các bệnh nhân trong tình trạng hôn mê có thể nghe những người thân yêu của họ nói." Ông lâm bẫm.

"Bà có muốn gọi cho ai không?" Người hộ lí hỏi. "Những người quen có thể cùng ở bên. Tôi hiểu điều này giống như một buổi xét xử đối với bà,

nhưng nó sẽ giúp bà mạnh mẽ hơn có thể được, hơn nữa việc ấy cũng sẽ ít nhiều giúp Mia."

Tôi giật mình khi nghe các nhân viên xã hội nói đến tên của tôi. Đó là một lời nhắc nhở chói tai rằng họ đang nói về tôi. Bà nội nói với cô ta rằng những người khác cũng đang có trên đường đến đây ngay bây giờ, cô dì, chú bác. Tôi không nghe thấy bất kỳ ai đề cập đến Adam cả.

Adam là người mà tôi thực sự muốn nhìn thấy nhất. Tôi ước là tôi biết anh ấy đang ở đâu để tôi có thể cố gắng đi đến đó. Tôi không nghĩ là anh ấy sẽ biết đến tình trạng của tôi hiện giờ. Ông bà nội không có số điện thoại của anh ấy. Họ còn không mang theo điện thoại di động, vì vậy anh ấy sẽ không thể gọi cho họ. Và tôi không biết làm thế nào anh ấy có thể gọi cho họ. Nếu có người có thể xem chuyện xảy ra với tôi là chuyện bình thường thì có lẽ những người thật sự không có trái tim.

Tôi đứng ngẩn nhìn những tiếng bíp bíp vô hồn phát ra từ thân thể tôi. Da của tôi xám ngoét. Mắt tôi bị băng kín. Tôi muốn ai đó lấy băng ra. Nó hơi ngứa một tẹo. Một cô y tá xinh đẹp vội vã đến gần tôi. Dụng cụ tẩy tế bào chết của cô ta có hình kẹo mút, mặc dù đây không phải là khoa nhi. "Thế nào rồi, bé yêu?" Cô ta hỏi tôi, như thể chúng tôi chỉ tình cờ gặp nhau trong cửa hàng tạp hóa.

=====

Chương 9

Tôi nghĩ mình và Adam không có một khởi đầu êm ái lắm. Tôi nghĩ tôi đã có ý niệm rằng tình yêu có thể chiến thắng tất cả. Và ngay cái khoảnh khắc ở buổi hòa nhạc của Yo-Yo Ma, tôi nghĩ rằng cả hai chúng tôi đều ý thức được tình yêu đang cháy trong mình. Tôi nghĩ đến được đây cũng là một thử thách. Trong những quyển sách và phim ảnh, câu chuyện luôn kết thúc bằng hình ảnh hai người với một nụ hôn nồng cháy và lãng mạn. nhưng cái phần mãi-mãi-hạnh-phúc chỉ là giả định mà thôi. Nó không diễn ra theo cách đó trong câu chuyện tình yêu của tôi. Hóa ra mọi thứ trong vũ trụ này

luôn có nhược điểm của nó. Chúng tôi vẫn tiếp tục bên nhau trong nền âm nhạc nhưng những tương tác giữa tôi và anh vẫn như thế, giống như không ai trong chúng tôi muốn phá vỡ những điều tốt đẹp đó. Mỗi khi chúng tôi gặp nhau – khi chúng tôi ngồi cùng nhau trong quán café hay ngồi học cùng nhau dưới sân trường trong một ngày nắng vàng – một thứ gì đó lại tàn. Chúng tôi không thoải mái. Những cuộc nói chuyện đi. Một trong chúng tôi nói gì đó và người còn lại cũng bắt đầu nói gì đó khác cùng một thời điểm.

"Anh nói trước đi." Tôi nói.

"Không, em nói đi." Adam cũng nói.

Lịch thiệp ngay lúc đó cứ đau lòng làm sao. Tôi muốn dẹp bỏ nó sang một bên và quay trở lại trong ánh đèn mờ đêm hôm đó nhưng tôi không biết chắc cách để có thể quay lại đêm đó ra sao.

Adam mời tôi đến xem ban nhạc của anh diễn. Điều này còn tệ hại hơn đi học nữa. Nếu tôi cảm thấy như cá thiếu nước khi ở nhà thì khi ở trong ban nhạc của Adam tôi cảm thấy mình như con cá trên sao hỏa vậy. Anh ấy luôn được vây quanh bởi những funky, những con người tràn đầy sức lực, những ô nàng dễ thương tóc nhuộm và đeo khuyên, và còn có những gã lạ lẫm nào đó lúc nào cũng choai choai lên khi Adam nói những điều kiểu rock với họ. Tôi chẳng thể làm ba cái trò hội nhóm đó được. Và tôi chẳng thể nói được kiểu rock như thế. Nó là một dạng ngôn ngữ mà lẽ ra với vai trò cũng là một nhạc sĩ và có bố từng là một tay rock tôi nên hiểu. Có thể mang máng hiểu được tiếng , dù mọi người luôn đoán rằng tất cả người Trung Quốc đều có thể giao thiệp với nhau, nhưng sự thật là người Mãn và người Quảng Đông là khác nhau.

Mỗi lần tôi đi coi Adam biểu diễn là mỗi lần tôi cảm thấy khó chịu. Không phải là tôi ghen. Chỉ là tôi không tài nào mê nổi cái loại âm nhạc mà anh ấy mê. Nhưng tôi yêu mỗi khi nhìn anh ấy biểu diễn. Trên sân khấu, cây guitar giống như trở thành cái chi thứ năm của anh, hòa hợp với thân thể của anh. Và khi bước khỏi ánh hào quang, anh ấy có thể nhể nhại mồ hôi, nhưng

những giọt mồ hôi ấy đối với tôi có lẽ thật thuần khiết, khiến một phần trong tôi như ham muốn được nếm những giọt mồ hôi bên mặt của anh như nếm một cây kẹo mút. Nhưng tôi đã không làm vậy. Người hâm mộ bắt đầu quay quanh anh, tôi liền chạy ra bên ngoài. Adam đã cố ôm eo, níu tôi lại, nhưng tôi lại , bước nhanh tránh xa ra khỏi anh.

"Em không còn thích anh nữa sao?" Adam chọc tôi sau một buổi biểu diễn. Anh ấy hẳn đang đùa nhưng tôi vẫn nghe được sự tổn thương bên trong tôi vì một câu hỏi nói ra của anh.

"Em không biết rằng mình có nên đến xem anh diễn nữa không," tôi nói.

"Tại sao không?" anh ấy hỏi. Lần này anh không cố che đậy sự tổn thương nữa.

". Em không muốn anh cứ phải lo lắng về em."

Adam trả lời rằng anh ấy không bận tâm việc ấy, nhưng tôi có thể nói, một phần trong anh ấy thì có.

Chúng tôi có thể đã chia tay vài tuần trước đó, nếu như không nhờ lần đến thăm nhà tôi. Khi cùng với gia đình tôi, chúng tôi đã tìm thấy những điểm đồng bộ với đối phương. Đó là sau một tháng quen nhau, tôi đưa Adam về nhà tôi cùng dùng bữa. Anh ấy ngồi cùng ba tôi, bàn về rock. Tôi ngồi quan sát và vẫn không hiểu một chữ bẻ đôi, nhưng không giống như coi anh biểu diễn, tôi không cảm thấy mình bị lạc lõng.

"Cậu có chơi bóng rổ không?" Ba hỏi.

"Vâng. Ý cháu là, không giỏi lắm ạ." Adam trả lời.

"Cậu không cần phải giỏi; chỉ cần cậu tận tâm thôi. Chơi thử một màn không? Cậu đang mang giày chơi bóng sẵn kìa." Ba nói, nhìn đôi Converse cổ cao của Adam. Rồi nhìn tôi. "Như thế nào con gái?"

"Dạ cứ chơi đi ạ." Tôi cười nói. "Con có thể luyện đàn khi mà hai người chơi."

Họ đi ra khoảng sân đằng sau gần trường tiểu học rồi quay trở lại sau bốn
lăm phút đồng hồ. Adam người và hơi .

"Sao, mọi chuyện như thế nào? Bị một ông bác đánh bại sao?"

Adam lắc đầu rồi gật đầu cùng lúc. "Ừ thì, đúng. Nhưng không phải chỉ có
thế. Anh còn bị ong đốt ở lòng bàn tay nữa. Ba em đã cầm tay anh và mút
cho cái ngòi độc vắng ra."

Tôi gật gù. Đây là một mẹo ông học từ bà nội, nó không hoạt động tốt khi
bị rắn chuông cắn nhưng có chút hiệu quả khi bị ong đốt. Khi bạn lấy được
ngòi và nọc độc ra thì da chỉ còn hơi ngứa một chút thôi. Adam cười
ngượng ngùng rồi cúi xuống thì thầm vào tai tôi: "Anh nghĩ là anh còn thân
mật với ba em còn hơn với em nữa."

Tôi phá lên cười. Nhưng anh ấy nói cũng đúng. Chúng tôi đã hẹn hò hơn
vài tuần rồi mà vẫn chưa làm gì hơn ôm hôn cả. . Mà tôi vẫn còn là con
gái*, nhưng tôi hẳn là không phải như vậy mãi. Và Adam chắc chắn không
thể là trai tân được. Vấn đề còn nằm ở những nụ hôn của chúng tôi mang
một sự lịch sự "đau đớn" giống như khi chúng tôi nói chuyện với nhau vậy.
(*nguyên văn: virgin.)

"Có lẽ chúng ta nên nghĩ ra cách gì để khắc phục nhỉ?" Tôi thì thầm.

Adam nhướn mày như thể đang hỏi tôi điều gì. Tôi thì lại đỏ mặt thay vì
trả lời. Nguyên một bữa ăn, chúng tôi cứ cười ngây dại với nhau khi ngồi
nghe Teddy nói chuyện, mà thằng bé thì đang luyện thuyết về xương khủng
long mà thằng bé vô tình đào được trong vườn đằng sau nhà hồi chiều. Ba
đã làm món thịt nướng nổi tiếng của ông cũng là món tôi yêu thích nhưng
tôi lúc đó chẳng hề muốn ăn một chút nào. Tôi đẩy đồ ăn tới lui trên đĩa, hy
vọng là không ai chú ý đến. Suốt buổi, tiếng o o ban chiều cứ kêu lên trong
đầu tôi. Nó làm tôi nghĩ tới tiếng cái thanh để chỉnh đàn của tôi. Tiếng rung
của nốt A cứ lớn, lớn dần đến khi cả gian phòng toàn tiếng rung chói tai. Đó
là những gì mà nụ cười của Adam khiến tôi cư xử như thế suốt bữa ăn.

Sau khi ăn xong, Adam liếc sang bên đồng hóa thạch mà Teddy tìm được, và rồi chúng tôi chạy lên phòng tôi trên lầu rồi đóng cửa. Kim không được cho phép ở một mình với con trai – nên cơ hội như tôi bây giờ là không bao giờ có. Ba mẹ tôi chẳng bao giờ đề cập đến điều luật nào về vấn đề này, nhưng tôi có cảm giác là họ biết chuyện gì xảy ra giữa tôi và Adam, và ngay cả khi Ba luôn thích diễn vở Ba-là-ba-biết-hết*, nhưng thực tế, ba và mẹ đã từng là những tay nổi loạn khi họ mới yêu đó thôi.

Adam nằm dài xuống giường, để hai tay lên đầu. Cả khuôn mặt anh toàn nét cười – mắt, mũi, môi.

"Chơi đi."* anh ấy nói.

"Hả?"

"Anh muốn em có thể chơi giống như đang chơi hồ cầm vậy."

(*nguyên văn: "Play me")

Lúc đó tôi còn cho rằng anh ấy đang làm nhảm cái gì đó, nhưng sau đó tôi nhận ra rằng điều đó vô cùng ý nghĩa.

Tôi bắt đầu bao biện điều anh nói chả có nghĩa lí gì, hẳn là làm nhảm, nhưng rồi tôi nhận ra nó thật sự có nghĩa đó. Tôi đi lại tú quần áo, cầm một trong những cây vĩ* của tôi. "Cởi áo anh ra đi." Tôi nói, giọng tôi run run. Rồi Adam cởi áo. Anh ấy thì ra gầy như thế. Tôi khi ấy có thể bỏ ra hai mươi phút đồng hồ chỉ để nhìn những đường cong và thung lũng trên ngực anh ấy. Nhưng anh lại muốn tôi đến gần hơn. Tôi muốn mình đến gần hơn.

Tôi ngồi xuống giường cạnh bên anh, thân thể anh ấy như thế trải rộng trong tầm mắt tôi. Cây vĩ rung rinh khi tôi đặt nó lên giường. Tôi đưa tay trái của mình sờ đầu Adam như thế đó là cuộn dây đầu đàn cello. Anh ấy lại cười rồi nhắm mắt. Tôi thả lỏng một chút.

(*cây vĩ: là dụng cụ để gảy đàn cello)

Tôi nghịch nghịch tai của anh như đó là chốt giữ dây đàn và rồi vui vẻ cù Adam khiến anh ấy cười khúc khích lên. Tôi đặt hai ngón tay lên yết hầu

của Adam. Hít một hơi thật sâu để lấy can đảm, tôi vịn về đến ngực anh. Chạy hai tay dọc theo đường cơ thể anh, tập trung vào từng đường gân trong bắp cơ của anh ấy, chỉ định từng chuỗi – A, G, C, D. Cứ như thế mà thấp dần xuống với đầu ngón tay của tôi. Adam này giờ cứ im lặng, như là anh ấy đang tập trung vào thứ gì đó. Tôi với lấy cây vĩ, cạ cạ nó ngang hông của anh, nơi tôi tưởng tượng sẽ có những sợi dây đàn ở đó. Ban đầu tôi chơi thật nhẹ nhàng và rồi hơi tăng lực và tốc độ một chút theo nhịp nhạc đang bay nhảy trong đầu tôi càng ngày càng mãnh liệt.

Adam vẫn đang yên như tượng, một tiếng rên rỉ thoát ra khỏi vành môi ấy. Tôi nhìn xuống chiếc vĩ, nhìn xuống bàn tay mình, nhìn xuống gương mặt của Adam, và cảm nhận làn sóng của tình yêu, sự trụy lạc và một luồng sức mạnh xa lạ nào đó.

Tôi chưa bao giờ biết được rằng mình có thể khiến ai đó cảm thấy như vậy.

Khi tôi hoàn thành bản nhạc của mình, anh ấy đứng dậy và hôn tôi, một nụ hôn dài và sâu. "Đến lượt anh," anh nói. Kéo tôi, anh ấy bắt đầu trượt áo tôi qua đầu, kéo quần jeans tôi tuột xuống. Rồi anh ấy ngồi xuống giường, kéo tôi vào lòng. Ban đầu Adam chẳng làm gì ngoài trừ ôm lấy tôi.

Nhắm mắt, tôi cố cảm nhận ánh mắt anh ấy đi khắp cơ thể tôi, nhìn tôi với cách không một ai đã từng.

Rồi anh ấy bắt đầu chơi. Anh ấy lướt những sợi dây đàn trên ngực tôi, khiến tôi nhột và phá lên cười. Rồi anh nhẹ nhàng cọ xát trên da tôi từ từ lướt xuống phía dưới. Tôi ngưng cười. Từng âm thoa trở nên mạnh mẽ - khiến tôi rung lên mỗi khi Adam chạm vào nơi nào đó mới hơn trên thân thể mình. Sau một hồi anh ấy đổi sang lối chơi kiểu Tây Ban Nha, kiểu kéo căng những phím đàn. Anh dùng thân trên của tôi như chiếc khuôn đàn, và vuốt ve mái tóc tôi, cùng gương mặt và cổ của tôi. Nhéo nhẹ ngực lên tôi và bụng, anh khiến tôi cảm nhận được anh ngay cả khi ở vị trí cách xa bàn tay của anh trên cơ thể tôi lúc bấy giờ. Lúc anh tiếp tục dạo khúc đàn, năng lực bên trong càng lúc càng mãnh liệt; những âm thoa khi ấy cuồng loạn hơn, từng đợt dao động cứ lên cao, cho đến khi cả cơ thể tôi dường như rạn nứt,

cho đến khi cả người tôi chỉ còn lại những tiếng hỗn hển. Và khi tôi cảm thấy như tôi chẳng thể chịu đựng được thêm một phút giây nào nữa, một dòng xoáy của xúc cảm đánh bật những điệu bông, đưa từng đợt sóng đến từng góc ngách trong cơ thể tôi. Mở mắt, tôi cảm nhận hơi ẩm phủ khắp cơ thể tôi. Tôi bắt đầu phá lên cười. Adam cũng thế cũng bắt đầu cười. Chúng tôi hôn nhau thật lâu cho đến khi anh nhận ra là mình nên về nhà.

Tôi tiễn anh ra xe, tôi muốn nói với anh ấy rằng mình yêu anh. Nhưng đó dường như là những lời sáo rỗng sau những gì chúng tôi vừa làm. Nên tôi đợi đến ngày hôm sau nói cho anh nghe. "Quả thật nhẹ nhõm. Anh nghĩ em chỉ dùng anh để thỏa nhu cầu thôi đấy chứ," anh giỡn với tôi, cười toe.

Sau đó chúng tôi vẫn hay có nhiều vấn đề vướng mắt nhưng tỏ ra lịch sự quá với đối phương không còn là một trong những vấn đề đó nữa.

=====

Chương 10

4: 39 P. M.

Giờ đây ở chỗ tôi trở nên đông đúc. Ông bà nội. Chú Greg. Dì Diane. Dì Kate. Anh em họ Heather, John và David. Ba tôi là một trong năm người con, nên vẫn còn rất nhiều họ hàng đang ở đây. Không ai nhắc đến Teddy, điều đó làm tôi tin là thằng bé không còn ở đây nữa. Hẳn thằng bé còn đang ở bệnh viện bên kia, được Willow chăm sóc.

Họ hàng nhà tôi ở cùng nhau trong phòng chờ bệnh viện. Không phải cái phòng nhỏ ở tầng phẫu thuật mà ông bà nội ở lúc tôi còn trong phòng mổ, họ bây giờ họ đang ở cái phòng lớn hơn trên tầng trung tâm của bệnh viện, căn phòng ấy được trang trí đẹp với sắc tím nhạt và có cả ghế đệm thoải mái và tạp chí mới. Mọi người vẫn đang thì thào nói chuyện với nhau như thể tôn trọng người khác trong phòng chờ, dù thế nhưng sự thật chỉ có mỗi gia đình tôi trong phòng chờ thôi. Mọi thứ dường như thật nghiêm trọng, như thể là đang xảy đến.

Tôi bước ra hành lang ngồi nghỉ đôi chút. Tôi mừng vì Kim đã đến, mừng khi trông thấy mái tóc đen dài được bím gọn. Cô ấy luôn thắt bím, đến giờ ăn, những lọn tóc xoắn rơi lòa xòa sau gáy. Nhưng cô ấy luôn không chịu sửa lại, và vào mỗi buổi sáng, bím tóc lại trở lại nguyên vẹn như mọi hôm.

Mẹ Kim đi cùng cô ấy. Bà không an tâm cho Kim lái xe quãng đường xa như thế. Và tôi đoán, sau khi mọi chuyện xảy ra hôm nay, không tài nào bà ấy đặt cách cho Kim chạy xe cả. Schein có khuôn mặt đỏ hồng như thể bà ấy đã khóc hay gần sắp rơi lệ đến nơi. Tôi biết thế bởi tôi đã thấy bà ấy khóc rất nhiều lần. Mẹ Kim bà ấy hay dễ xúc động. "Diễn viên chúa" Kim hay đùa thế. "Đó là gene gốc Do Thái. Bà ấy không thể kiềm nén. Mình nghĩ mai một mình cũng giống mẹ mình," Kim thừa nhận.

Nhưng Kim luôn trái ngược, luôn khôi hài, mặc cười là ở cái kiểu cô ấy hay nói "đùa đó" với mấy người mà không hiểu được kiểu chọc cười xuyên tạc của cô nàng, vì thế tôi chẳng thể nào tưởng tượng nổi cô nàng này có một ngày nào đó giống mẹ mình. Nhưng cũng không vì thế, tôi đây cũng không đủ cơ sở để so sánh. Có rất nhiều bà mẹ Do Thái nơi tôi sống cũng như những đứa trẻ Do Thái học ở trường tôi. Và những đứa trẻ đó thường thường chỉ có nửa dòng máu Do Thái thôi, điều đó có nghĩa là đám trẻ ấy sẽ có menorah* ở kế bên cây thông mỗi dịp giáng sinh.

* cây đàn có nhiều nhánh (dùng trong đền thờ Do Thái cổ)

Kim là người Do Thái chính gốc. Đôi khi tôi hay chạy sang nhà Kim thưởng thức bữa ăn Tổ i-Thứ sáu với gia đình họ, mấy đêm đó họ thấp nển, ăn bánh mì, và uống rượu (là lần duy nhất tôi có thể tưởng tượng cô Schein nhay cảm cho Kim uống thức uống có cồn). Kim luôn được cho là sẽ chỉ hẹn hò với mấy tay con trai Do Thái, điều đó đồng nghĩa với cô ấy không bao giờ hẹn hò.

Kim đùa rằng đó là lí do vì sao gia đình họ chuyển đến đây, trong khi sự thật là bố cô ấy được điều đến đây quản lí công ti chip máy tính.

Khi Kim 13 tuổi, cô ấy đón nhận một buổi lễ trưởng thành tại một đền thờ ở Portland, và trong phần thắp nến, tôi được kêu lên để thắp một ngọn nến. Hè nào cô ấy cũng tham dự cắm trại của người Do Thái ở New Jersey. Hội trại có tên Torah Hobonim, nhưng Kim lại gọi nó là Torah Whore*, vì những gì bon nhóc trong hội trại làm là tìm bồ bịch cho mình. "Hết như band camp*," cô ấy đùa, dù gì thì lịch sinh hoạt hè ở học viện âm nhạc không giống như American Pie*. Giờ đây thì rõ ràng là tôi có thể nhìn thấy Kim đang vô cùng giận dữ. Cô ấy bước đi vội vã. Đột nhiên vai cô ấy cong lên như thể mèo gặp phải chó. Cô ấy tách xa khỏi mẹ mình và nhìn thẳng vào mắt bà.

*Band Camp American Pie: một bộ phim hài có nội dung người lớn của Mỹ.

"Thôi đi mẹ!" cô ấy nói. "Nếu con không khóc thì không có cái cơ sự khốn kiếp nào mà mẹ cứ khóc mãi thế."

Kim không bao giờ chửi thề. Nên điều này làm tôi sốc.

"Nhưng," cô Schein chống chế, "làm sao mà con có thể ..." - bà nước nở - "bình tĩnh thế khi - "

"Ngưng đi mẹ!" Kim ngăn mẹ mình nói gì thêm nữa. "Mia vẫn còn ở đây. Nên con không thể buông xuôi gì cả. Và nếu con không làm thế thì mẹ cũng phải thế!"

Kim bước đi đến phòng chờ, mẹ của Kim cũng yếu ớt đi theo sau. Khi họ đến và nhìn thấy gia đình tôi, bà Schein lại tiếp tục sụt sùi. Kim không chửi thề nữa, nhưng tai của cô ấy đỏ lên, điều đó có nghĩa cô ấy vẫn còn giận dữ. "Mẹ, con sẽ để mẹ ở đây. Con đi ra đây một lát sẽ trở lại."

Tôi theo chân cô ấy đi về phía hành lang. Cô ấy đi dọc theo sảnh lớn, qua các cửa hàng, ghé vào quầy nước uống. Cô ấy nhìn vào danh mục của bệnh viện. Tôi biết nơi mà cô ấy sẽ đến trước khi cô ấy biết. Có một nhà cầu nguyện nhỏ dưới tầng hầm. Ở đó khá tấp nập, thư viện thì cũng khá im lặng. Có một vài cái ghế sang trọng giống cái loại ở rạp phim, ở đây có mớ

một vài bản nhạc kiểu New Agey. Kim ngồi xuống một trong những cái ghế. Cởi áo khoác, chiếc áo đen nhung và tôi đã từng thích nó vô cùng kể từ khi cô ấy mua nó ở một trung tâm thương mại ở New Jersey trong chuyến đi về thăm ông bà của cô ấy.

"Mình yêu Oregon," cô ấy nói với giọng cười cười. Tôi có thể hiểu bởi cái kiểu nói chuyện cợt nhả đó rằng cô ấy đang cố nói chuyện với tôi, không phải Chúa. "Đây hẳn là một ý tưởng phi giáo phái của bệnh viện." Cô ấy chỉ khắp bệnh viện. Có một cái thánh giá đóng trên tường, một lá cờ có thánh giá treo trên bục, và một vài bức tranh của Madonna and Child treo ở phía sau. "Chúng ta có một mã thông báo sao của David," cô nói, chỉ tay về phía ngôi sao sáu cánh trên tường. "Nhưng còn những người đạo Hồi thì sao? Không có một biểu tượng nào chỉ ra hướng nào đi từ hướng đông đến Mecca? Và còn những người đạo Phật thì sao? Họ cũng không thể nào gõ mở đọc kinh được? Mình nghĩ hẳn sẽ phải có nhiều Phật tử ở Portland hơn người Do Thái chứ nhỉ."

Tôi ngồi xuống cái ghế kế bên cô ấy. Tôi thấy thật tự nhiên rằng Kim vẫn nói chuyện với tôi như cái cách mà chúng tôi từng nói trước đây. Những nhân viên bảo an khác cứ kêu tôi cố gắng và y tá cứ hỏi tôi có ổn không, không ai nói chuyện với tôi như thế này từ vụ tai nạn. Họ cứ nói về tôi. Tôi chưa bao giờ thấy Kim cầu nguyện cả. Ý tôi là, cô ấy cầu nguyện ở lễ trưởng thành và cầu nguyện trong bữa ăn Shabbat, vì cô ấy bị bắt buộc làm vậy. Thường thường cô ấy xem nhẹ tôn giáo của mình. Nhưng sau khi nói chuyện với tôi một hồi, cô ấy bắt đầu nhắm mắt, lẩm bẩm bằng thứ ngôn ngữ tôi không thể hiểu. Cô mở mắt và xoa tay với nhau như kiểu đã đủ rồi. Rồi cô ấy chần chừ và nói thêm vài lời. "Làm ơn đừng chết. Mình có thể hiểu vì sao cậu muốn thế, nhưng nghĩ lại đi: Nếu như cậu chết, sẽ có thêm một đền tưởng niệm Công chúa Diana ở trường, mọi người sẽ đặt hoa và nến và thêm giấy note kế bên hộp tử của cậu nữa." Kim lau giọt nước mắt vô tình chảy xuống bằng mu bàn tay. "Mình biết là bạn ghét mấy điều đó lắm mà."

=====

Chương 11

Có lẽ đó là vì chúng tôi quá giống nhau. Ngay sau khi Kim xuất hiện trên sân khấu, tất cả mọi người đều nghĩ rằng chúng tôi sẽ là những người bạn tốt nhất với nhau chỉ bởi vì chúng tôi đều mờ nhạt, yên lặng, hiểu học, và, ít nhất là về ngoại hình, thành thật mà nói.

Vậy nên tôi và cô ấy ngay lập tức đều dính lấy nhau như sam trong mọi trường hợp. Vào ngày thứ ba Kim ở trường, cô là người duy nhất đã tình nguyện làm đội trưởng cho một đội bóng ở một trận đấu bóng đá, tôi nghĩ nó đã vượt qua sức chịu đựng của cô ấy. Khi cô khoác lên người chiếc áo đá bóng màu đỏ, vị huấn luyện viên dò xét khắp lớp tôi để chọn đội trưởng cho đội B, đôi mắt ông đã nhìn tôi, mặc dù tôi là một trong những cô gái kém thể thao nhất. Lúc vẫn đang chậm chạp mặc vào cái áo dành riêng cho mình, tôi đi lướt qua Kim, và lẩm bầm "cảm ơn nhiều nhá."

Một tuần sau đó, giáo viên tiếng Anh của chúng tôi ghép cặp chúng tôi lại với nhau cho một cuộc thảo luận chung về cuốn Giết chết con chim nhại. Chúng tôi ngồi đối diện nhau trong im lặng trong khoảng mười phút. Cuối cùng, tôi nói. "Tớ nghĩ là chúng ta nên nói về phân biệt chủng tộc tại Old South, hoặc một cái gì đó khác."

Kim hơi trợn mắt lên, khiến tôi thực sự muốn ném cuốn từ điển vào cô ấy. Tôi đã mất cảnh giác bằng cái cách mà tôi cho là ghét cô ấy mãnh liệt. "Tớ đã đọc cuốn sách này tại trường học cũ của tớ," cô ấy nói. "Phân biệt chủng tộc được xem là chuyện bình thường. Tớ nghĩ điều quan trọng hơn hết là lòng tốt của mọi người. Có phải họ tự nhiên tốt và trở nên xấu xa bằng những "công cụ gián tiếp" như phân biệt chủng tộc hay là họ bẩm sinh đã xấu xa và cần phải làm việc để không trở nên xấu xa như vậy? "

tuyetnhultn. wordpress. com

"Dù sao thì," tôi nói. "Đó thật sự là một cuốn sách ngu ngốc." Tôi không biết lý do tại sao tôi muốn nói rằng bởi vì tôi thực sự rất thích quyển sách

và đã nói chuyện với ba tôi về nó; ông đã sử dụng nó cho việc giảng dạy cho chính học sinh của mình. Tôi ghét Kim thậm chí nhiều hơn vì đã làm cho tôi phản bội một cuốn sách tôi yêu.

"Được thôi. Chúng ta sẽ làm ý tưởng của bạn, sau đó," Kim nói, và khi chúng tôi đã nhận được một điểm B trừ, cô ấy có vẻ hả hê về sự tầm thường của chúng tôi.

Sau đó, chúng tôi đã không nói chuyện với nhau nữa. Điều đó cũng chẳng khiến cho giáo viên không từ bỏ việc từ ghép đôi chúng tôi lại với nhau hay như tất cả mọi người trong trường từng nghĩ rằng chúng tôi là những người bạn. Việc đó càng xảy ra thường xuyên, chúng tôi lại càng bức bối về nó, và về người kia. Thế giới càng xô đẩy chúng tôi lại với nhau, chúng tôi lại càng đẩy ngược lại và đối đầu với nhau.

Chúng tôi đã cố gắng vờ như người kia không tồn tại mặc dù hai chúng tôi luôn bị kẹt lại với nhau trong nhiều giờ. Tôi cảm thấy bắt buộc phải từ bỏ chính mình tìm hiểu tại sao tôi ghét Kim: Cô ấy là một đứa năng nổ. Cô ấy thật là phiền. Cô ấy khiến tôi phát điên. Nhưng rồi, tôi phát hiện ra rằng cô ấy đã nghĩ tương tự về tôi, mặc dù điều khiến tôi bất bình chính là cô ấy nghĩ tôi là con khốn. Và rồi một ngày, cô ta thậm chí còn viết cho tôi. Trong lớp học tiếng Anh, một người nào đó đã ném một tờ giấy note được gấp thành hình vuông xuống sàn lớp bên cạnh chân phải của tôi. Tôi nhặt nó lên và mở nó ra. Nó viết, Con Khốn!

Không ai từng gọi tôi như thế bao giờ, và mặc dù tôi đã thực sự tức giận, nhưng sâu trong tôi lại vô cùng hãnh diện vì đã thật biểu cảm để xứng đáng với tên đó. Mọi người gọi mẹ như thế rất nhiều, có lẽ là vì bà đã có một quãng thời gian khó giữ được mồm miệng mình và có thể tàn nhẫn công kích khi bà không đồng ý với bạn bè mình. Mẹ tôi bùng nổ giống như một cơn bão, và sau đó lại tốt đẹp trở lại nhanh thôi.

Dù sao thì, mẹ không quan tâm mọi người gọi mẹ là một con khốn. "Nó chỉ là một từ khác thay cho nữ quyền," mẹ nói với tôi trong niềm tự hào. Ngay cả ba đôi khi cũng gọi mẹ như thế, nhưng luôn luôn theo một kiểu đùa giỡn.

Chứ không phải trong những trận cãi vã. Ông biết phân biệt thế nào là tốt hơn.

Tôi ngược lên nhìn từ cuốn sách ngữ pháp. Chỉ có một người có khả năng gửi tờ note này cho tôi thôi, nhưng tôi vẫn khó tin vào điều đó. Tôi nhìn chăm chú vào lớp học. Mọi người đều nhìn vào sách họ.

Tai Kim đã đỏ lên và mái tóc nhuộm của cô làm tăng cảm giác như Kim đang đỏ mặt. Cô ta đang nhìn chăm chăm vào tôi. Tôi có thể chỉ mới được mười một tuổi và chưa trưởng thành, nhưng tôi biết một số chuyện mà tôi đã thấy, không lúc nào cũng giải quyết được nên làm thế nào.

Khi đã lớn rồi, chúng tôi thích nói đùa rằng chúng tôi đã rất vui vì chúng tôi đã có lần xích mích đó. Nó không chỉ củng cố tình hữu nghị của chúng tôi mà nó còn cho chúng tôi cơ hội đầu tiên và có khả năng duy nhất để ứng phó với một cuộc xung đột tốt.

Vậy thì từ lúc nào hai cô gái như chúng tôi lại thu hút lẫn nhau? Tôi chơi trò vật lộn trên mặt đất với Teddy, và đôi khi tôi có hơi chèn ép thằng bé một chút, nhưng một còn ấu ả? Nó chỉ là một đứa trẻ, và ngay cả khi nó đã lớn hơn, Teddy một nửa giống như em trai tôi còn một nửa lại giống như con trai tôi. Tôi đã chăm thằng bé từ khi nó chỉ mới vài tuần tuổi. Tôi không bao giờ có thể làm tổn thương thằng bé được. Và Kim, là con một, không có anh chị em để chơi cùng. Đáng ra cô ấy phải bị kết án cho một vụ ấu ả ở trại hè, nhưng tôi đâu biết hậu quả của việc đó lại thảm khốc như vậy: Hội Thảo Về Hướng Giải Quyết Mâu Thuẫn kéo dài suốt mấy giờ liền với các tư vấn viên và các giáo sĩ người Do Thái. "Người dân của tớ biết làm thế nào để chiến đấu một cách tốt nhất, nhưng mà bằng những từ ngữ, với rất nhiều và rất nhiều lời nói," cô đã nói với tôi một lần. Nhưng rồi một ngày mùa thu, chúng tôi đã phải dùng đến nắm đấm. Sau tiếng chuông cuối cùng, không nói một lời nào, chúng tôi cất bước nhau đi ra sân chơi, bỏ ba lô của mình trên mặt đất, nơi mà đã ướt nhẹp bởi vì cơn mưa phún vào ban ngày. Cô ta đối xử với tôi như một con bò, cú đấm của cô ta khiến tôi không tài nào thở nổi. Tôi đấm lại cô ta ngay phía sau đầu, thật hiểm hóc, giống

như những người đàn ông khác thường làm. Một đám đông trẻ con tụ tập xung quanh để chứng kiến cảnh tượng đó. Đánh nhau là điều mới lạ ở trường học của chúng tôi. Con gái đánh nhau càng thêm đặc biệt. Và những cô gái trông có vẻ tốt mà lại đi đánh nhau thì lại giống như một cuộc đua chó vậy.

Ngay lúc giáo viên đang tách chúng tôi ra, một nửa lớp trong khối sáu đều đang nhìn chúng tôi (trên thực tế, việc đám học sinh đã tạo ra một vũ đài lại vô tình cảnh báo cho các giám thị sân chơi biết rằng có điều gì đó xảy ra). Trận đánh nhau đó thật là rối rắm, tôi nói thật đấy. Tôi bị rách môi và cổ tay thì bị bầm, cổ tay tôi bị vậy là do bản thân tôi khi đu mình trên vai Kim nhưng lại để cô ta tránh được và đáp thẳng xuống cột dựng lưới bóng chuyền. Kim bị sưng một bên mắt và có một vết xước dài trên đùi cô ta là kết quả cho việc vấp ngã trên chính ba lô của mình, cô ta đã cố gắng đá tôi.

Không làm sao để thể hiện hòa bình chân thành, không thật sự hòa chính thức. Lúc các giáo viên tách chúng tôi ra, Kim và tôi nhìn nhau rồi bắt đầu cười. Sau khi kết thúc chuyến viếng thăm tới văn phòng hiệu trưởng, chúng tôi khập khiễng về nhà. Kim nói với tôi rằng lý do duy nhất mà cô ấy tình nguyện ứng cử cho chức đội trưởng là nếu bạn đã làm điều đó vào lúc bắt đầu của một năm học, huấn luyện viên có xu hướng nhớ và việc đó thực sự khiến họ không chọn bạn trong tương lai (một thủ thuật tiện dụng tôi đều chọn kể từ đó trở đi). Tôi giải thích với cô ấy rằng tôi thực sự đồng ý với cô ấy về cuốn Giết chết con chim nhại, một trong những cuốn sách yêu thích của tôi.

Và chuyện đã xảy ra như thế. Chúng tôi là những người bạn, cũng giống như tất cả mọi người đã từng mặc định như thế. Chúng tôi không bao giờ sử dụng tay chân nữa, và thay vào đó chúng tôi chỉ dùng lời nói, và thường mấy trận cãi vã kiểu đó cũng có xu hướng kết thúc như lần đánh nhau của chúng tôi, chúng tôi lại làm lành.

Sau cuộc ẩu đả lớn lần đó, mặc dù, bà Schein từ chối để cho Kim đi qua nhà tôi, thuyết phục rằng con gái bà sẽ quay trở lại với một cái nạng. Mẹ tôi tình

nguyện đi qua nhà họ và làm dịu hết mọi chuyện, nhưng tôi nghĩ cả ba tôi và cả tôi nhận ra với tính khí của mẹ, nhiệm vụ ngoại giao của bà có thể kết thúc với một lệnh cấm chống lại gia đình của chúng tôi. Cuối cùng, ba tôi mời gia đình Scheins đến ăn tối tại nhà tôi với món gà nướng, và dù rằng bạn có thể thấy bà Schein đã cảm thấy gia đình tôi hơi kì lạ một chút "Vậy anh đã làm việc trong một cửa hàng băng đĩa trong khi đi học để trở thành một giáo viên? Và cô đã làm đầu bếp? Thật đúng là kì lạ," bà ấy nói với ba tôi và cả ông Schein cũng đã quả quyết rằng ba mẹ tôi khá là khuôn phép và gia đình của chúng tôi không hề bạo lực chút nào và nói với mẹ của Kim là Kim được phép đến chơi nhà tôi thoải mái.

Trong những tháng ngày còn lại của năm lớp sáu, Kim và tôi đã mất danh hiệu những cô gái tốt. Hãy nói về việc cuộc ẩu đả của chúng tôi đã truyền đi như thế nào, các chi tiết thổi phồng lên thành gãy xương sườn, móng tay bị đứt rời, dấu cắn.

Nhưng ngay khi chúng tôi trở lại trường học sau kỳ nghỉ mùa đông, nó đã bị quên lãng. Chúng tôi lại trở về vẻ mờ nhạt, yên lặng, cặp song sinh tốt tính.

Chúng tôi cũng chẳng quan tâm nữa. Trên thực tế, trong những năm qua danh tiếng đó cũng không hẳn là đáng ghét lắm. Ví dụ như, chúng tôi đều vắng mặt trong cùng một ngày, và mọi người tự động cho rằng chúng tôi đã xảy ra chuyện gì đó với nhau, chứ không phải là do chúng tôi đã bỏ học để xem những bộ phim nghệ thuật được chiếu trong các lớp học làm phim khảo sát tại các trường đại học. Và cả khi như một trò đùa, có người nào đó rao bán trường học của chúng tôi, trang trí nó bằng các bảng hiệu và đăng một danh sách trên eBay, những đôi mắt nghi ngờ đều quay sang Nelson Baker và Jenna McLaughlin, chứ không phải chúng tôi. Ngay cả khi chúng tôi đã nghĩ ra trò đùa đó và như dự kiến nếu bất cứ ai khác gặp rắc rối - chúng tôi cũng đã có một thời gian khó khăn để thuyết phục ai đó thực sự là chúng tôi đã làm những việc đó.

Việc này luôn luôn làm Kim cười. "Người ta tin những gì họ muốn tin thôi," cô ấy nói.

=====

Chương 12

4: 47 P. M.

Mẹ có lần cùng tôi trốn đi đến sông bài. Lúc đó cả nhà tôi đang du lịch ở Crater Lake và chúng tôi dừng chân ở một resort đã đặt trước và dùng bữa trưa buffet. Mẹ quyết định sẽ làm vài ván thử vận đỏ, và tôi đi theo bà trong khi ba trông Teddy ngủ trong xe nôi. Mẹ ngồi xuống ở quây blackjack. Người chia bài nhìn tôi, rồi quay sang mẹ tôi, bà nhẹ nhàng nhìn người đó nghi hoặc và rồi ngoay ngoắt một cái liền biến trở thành một ánh nhìn sắc như dao tặng kèm nụ cười rực rỡ hơn viên ngọc quý nào. Người chia bài ngượng ngùng mỉm cười và không nói một lời. Tôi nhìn mẹ ngồi chơi, như bị thôi miên. Dường như là chúng tôi chỉ mới ở đó tầm mười lăm phút đồng hồ mà ba với Teddy đã cau có đi tìm chúng tôi rồi. Nhưng thật ra chúng tôi đâu có ngờ là mình ngồi ở đó cả tiếng rồi chứ ít.

ICU cũng giống thế. Bạn chẳng thể đoán được đã bao nhiêu thời gian trôi qua. Ở đó không có ánh sáng tự nhiên. Và ở đó âm thanh hỗn tạp cứ như thế không hề dứt, chỉ thay vì những tiếng bíp bing của máy cái nghe không lọt tai, thì là tiếng va chạm của các dụng cụ y tế, các thông số bất tận trên bảng PA, tiếng nói lầm rầm ổn định của các y tá. Tôi thật sự không chắc rằng mình đã nằm ở đây bao lâu rồi. Một lúc sau, cô y tá có giọng nói du dương mà tôi thấy thích nói rằng cô ấy sẽ phải về nhà. "Tôi sẽ quay lại vào ngày mai, nhưng hơn hết là tôi muốn em vẫn ở đây, cô bé." Cô y tá nói. Ban đầu tôi tự hỏi sao kỳ lạ thế. Cô ấy không muốn tôi được xuất viện hay sao hay là được chuyển sang bộ phận khác? Nhưng rồi tôi hiểu ra rằng ý của cô ấy muốn tôi vẫn còn nằm đây chứ không phải là một nơi nào khác khi tính mạng của tôi không thể giữ được.

Các bác sĩ điều trị cứ đi qua đi lại cứ mở mí mắt tôi ra rồi cầm đèn pin huơ qua huơ lại. Họ vô cùng căng thẳng và vội vã, chẳng hề để ý rằng mí mắt tôi cũng cần sự nhẹ nhàng một chút. Nó làm tôi nhận ra rằng trong cuộc sống chúng ta rất hiếm khi chạm vào mắt một ai đó. Có thể là ba mẹ bạn có thể giữ lấy mí của bạn để lấy hạt bụi cộm trong mắt hay có thể là bạn trai của bạn sẽ hôn lên mi mắt bạn, một nụ hôn thật nhẹ như cánh bướm, trước khi bạn chìm vào giấc mộng. Mi mắt không hề giống khuỷu tay hay đầu gối hay vai, hay các bộ phận cơ thể khác có thể quen với việc bị người khác vội vã mà gây tổn thương đến nó.

Nhân viên xã hội đang đứng bên giường tôi. Cô ta nhìn qua các thông số và nói gì đó với cô y tá thường ngồi ở cái bàn lớn ở giữa phòng. Thật thú vị cái cách mà họ nhìn bạn ở đây. Nếu không huơ đèn pin trước mắt bạn hay đọc mấy cái bản in ra từ cái máy in kế bên giường thì họ sẽ quan sát sự sống chết của bạn qua mấy dòng trên màn hình máy tính. Nếu một thông số nào đó lệch chuẩn một chút một trong mấy cái máy sẽ kêu lên bíp bíp inh ỏi. Luôn luôn có những cái chuông sẵn sàng đổ bất cứ lúc nào bất cứ nơi đâu ở đây.

Ban đầu nó thật sự làm tôi hãi hùng nhưng mà giờ tôi hiểu ra là phân nửa thời gian khi mà chuông báo lên là do máy móc có vấn đề chứ không phải người bệnh có vấn đề. Nhân viên xã hội nhìn có vẻ mệt mỏi, có thể cô ấy sẽ không ngần ngại mà bò vào giường bệnh nhân trống nào ở đây. Tôi không chỉ là bệnh nhân riêng lẻ của cô ấy. Cô ấy đã phải chạy đôn chạy đáo giữa bệnh nhân và người nhà bệnh nhân suốt cả buổi chiều. Cô ấy còn là cầu nối giữa bác sĩ và mọi người, và bạn cũng có thể thấy sức căng giữa hai thế giới đó như thế nào.

Sau khi đọc bản thông tin của tôi và nói chuyện với các y tá, cô nhân viên ấy đi xuống lầu với gia đình tôi, mọi người dường như đã không còn hốt hoảng nữa mà thay vào đó là mỗi người tự mình dính chặt lấy khoảng không gian cô tịch. Bà tôi thì đang đan sợi, ông thì cố tỏ ra mình đang nghỉ

ngôi. Dì Diane giải mấy màn sudoku. Anh em họ của tôi thì thay nhau chơi Game Boy, âm lượng được tắt đi.

Kim đã về. Khi mà cậu ấy quay lại phòng chờ sau khi ghé lại nhà thờ, cậu ấy thấy cô Schein hoàn toàn suy sụp. Kim đã ngại và hối hả giục mẹ cậu ấy về nhà. Thật tâm tôi nghĩ có cô Schein ở đây có lẽ sẽ giúp được gì đó. Có thể cô ấy có thể khiến mọi người làm gì đó một thứ gì đó có ích một chút. Giờ đây thì mọi người lại quay về với tình trạng vô vị quay trở lại với chờ đợi vô tận.

Khi mà cô nhân viên xã hội đi vào phòng chờ, mọi người đều đứng dậy, như thể chào các bậc hoàng tộc. Cô ấy cười nhẹ, cái lối mà cô ấy đã lặp đi lặp lại hàng tá lần hôm nay. Tôi nghĩ đó là dấu hiệu của cô ấy khi cho rằng mọi thứ ổn, hay cũng tình trạng y như cũ, và cô ấy chỉ đến đây để cập nhật tình hình hiện tại cho mọi người thôi chứ không phải là cái bom. "Mia vẫn còn hôn mê sâu, nhưng tình trạng đã có tiến triển tốt hơn, con bé đang trị liệu để xem phổi có hoạt động ổn không có thể ngưng máy trợ thở hay không."

"Đó là tin tốt có phải không?" Dì Diane hỏi. "Ý tôi là con bé có thể tự thở, và mau tỉnh dậy?"

Cô nhân viên gật đầu một cách thuần thục như bao lần. "Sẽ là một bước tiến lớn nếu cô bé có thể tự thở. Nó có nghĩ là phổi đã dần hồi phục và nội thương cũng thuyên giảm. Nhưng dấu hỏi đặt ra nằm ở phần chấn thương ở não."

"Tại sao lại có chuyện như thế được?" Anh họ Heather chen ngang.

"Chúng tôi không biết khi nào con bé có thể tự tỉnh dậy, hay phạm vi tổn thương có thể nghiêm trọng đến mức nào. Hai mươi tư tiếng này rất quan trọng nên Mia đang được hưởng sự quan tâm hết sức từ phía chúng tôi."

"Chúng tôi có thể gặp cô bé được chưa?" Ông hỏi. Cô nhân viên gật đầu đồng ý. "Sẽ không lâu đâu." Cô ấy nói với tất cả mọi người.

Cả ba bọn họ bước đi im lặng trên hành lang. Nhưng nó khó khăn hơn thực tế. Ông tôi từng là lính cứu thương ở Hàn Quốc. Và bà tôi thì luôn hay cứu giúp mọi thứ: chim chóc gãy cánh, hải li bị bệnh, con hươu bị xe đụng; chúng liền được cư trú ở vườn sau. "Chuột xinh đẹp" bà hay gọi chúng nó thế. Ông thì gọi thành "Chuột nhìn ngon" khi ông tôi thì muốn có món hươu nướng. Nhưng tốt số cho con hươu là bà tôi chẳng thể nhìn nó chịu đau đớn nên bà đã giải cứu. Tôi cứ hay cho là bà nghĩ điều ấy như thể một thiên thần.

Cứ như thế khi họ bước đến cánh cửa đôi phòng ICU, tất cả mọi người đều dừng lại như thể bị ngăn trở bởi một cái rào vô hình nào đó. Bà nắm lấy tay ông tôi, và tôi cố gắng nhớ xem lần nào mình thấy họ nắm tay nhau. Ông cố tìm giường tôi nhưng cô nhân viên đã chỉ vị trí của tôi cho ông, ông nhìn thấy tôi và bước thật nhanh đến cạnh giường tôi.

"Chào vịt con." Ông nói. Ông đã không hề gọi tôi cách đó từ thuở nào rồi từ khi tôi còn nhỏ hơn Teddy bây giờ. Bà thì bước chậm rãi đến bên tôi, mang theo làn gió nhỏ khi bà bước đến.

Cô nhân viên kéo hai cái ghế cho họ ngồi gần chân tôi. "Mia à, ông bà đến thăm cháu này. Tôi sẽ để các vị yên tĩnh một chút."

"Con bé có nghe được ta không?" Bà hỏi. "Nếu chúng ta nói chuyện với con bé, con bé sẽ hiểu chứ?"

"Thật tình thì, tôi cũng không rõ," cô nhân viên xã hội trả lời. "Nhưng hiện diện của mọi người cũng như những gì chúng ta nói sẽ xoa dịu phần nào." Rồi cô ấy nhìn họ thận trọng ý khuyên họ đừng nên nói gì khiến tôi buồn đau. Tôi biết đó là nghề của cô ấy khi nhắc nhở họ về những thứ như này và rằng cô ấy quá bận rộn với hàng tá việc và không thể luôn luôn thận trọng nhưng trong khoảnh khắc, tôi ghét cô ta.

Sau khi cô ấy đi, ông bà ngồi im lặng một chút. Rồi bà bắt đầu bập bẹ nói về càn lan bà đang nuôi trong nhà kính. Tôi chú ý rằng bà đã thay quần áo. Ai đó hẳn đã ghé nhà và mang đồ cho bà thay. Ông tôi vẫn ngồi thế, tay ông

vẫn còn run run, ông không phải là người thích nói, thật khó cho ông có thể nói chuyện với tôi trong trường hợp này. Một y tá nữa ghé sang. Cô ta có mái tóc đen, móng tay dán hình trái tim. Cô ta hẳn phải chịu khó lắm để giữ bộ móng đẹp thế. Ngưỡng mộ thật. Cô ấy không phải y tá của tôi nhưng cô ấy đến bên ông bà nói. "Hai người đừng nghi hoặc như thế con bé có thể nghe hai người nói, con bé biết hết mọi thứ xung quanh mình."

Cô y tá đứng đó chống hai tay lên eo. Tôi có thể hình dung được dáng vẻ của cô ta khi đang nhai kẹo cao su đấy chứ. Ông bà tôi nhìn cô ta, cố tiêu hóa những gì cô nói. "Hai người có thể nghĩ rằng bác sĩ y tá hay mấy thứ ở đây như đang là một bộ phim vậy," cô ta nói chỉ tay về phía các bức tường đầy những dụng cụ y tế. "Nuh-uh. Con bé cũng đang trong bộ phim ấy. Có thể con bé đang tận hưởng thời gian của chính mình. Nên cứ nói chuyện với con bé đi. Nhưng đừng quên nói với nó rằng cứ tận hưởng hết mình đi nhưng hãy nhanh chóng quay về nhé. Rằng mọi người đang chờ con bé quay về."

"e16w~

=====

Chương 13

Ba với mẹ sẽ chẳng bao giờ nói Teddy hay tôi là sai lầm. Hay tai nạn. Hay điều bất ngờ. Hay một phép uyển ngữ ngu xuẩn nào khác. Nhưng không đứa nào trong hai chị em tôi được định trước sẽ có mặt cả, và ba mẹ tôi cũng chẳng cố để giấu giếm làm gì. Mẹ mang thai tôi khi mà bà còn trẻ. Không phải kiểu trẻ tuổi vị thành niên mà là bà mẹ trẻ so với các bạn đồng trang của bà. Lúc đó mẹ 23 tuổi mà đã cưới ba được một năm rồi.

Một cách buồn cười rằng ba tôi là kiểu người đàn ông đeo cà vạt nơ luôn hơi truyền thống so với tưởng tượng. Mà còn vì dù rằng ông đã từng có mái tóc xanh và hình xăm và cả hay mặc áo khoác da, làm việc ở một tiệm băng đĩa, ông vẫn cưới mẹ trong khi đám bạn thì vẫn còn say sưa chơi bởi vu vơ tình một đêm. "Bạn gái hẳn là một từ ngữ vớ vẩn," ông nói. "Ba chẳng thể

nào chịu đựng được khi gọi mẹ thế. Nên chúng ta kết hôn và ba đây có thể gọi mẹ con là 'vợ'"

Mẹ tôi, về phần và thì bà từng có một gia đình không hạnh phúc. Bà không hề kể chi tiết cho tôi nghe, nhưng tôi biết ông ngoại đã mất từ lâu và về sau đó một thời gian bà ít liên lạc với mẹ mình hơn, dù thế chúng tôi vẫn gặp bà ngoại và Papa Richard hay còn gọi là bố dượng của mẹ một vài lần một năm. Nên mẹ tôi không chỉ yêu thương một mình ba tôi mà còn với đại gia đình truyền thống, gần như còn đầy đủ các thành viên, của ba tôi nữa. Mẹ đồng ý cưới ba dù chỉ mới bên nhau một năm. Và đương nhiên, họ vẫn là chính họ. Một người làm chứng đồng tính làm chứng cho hôn nhân của họ trong khi tất cả người bạn của họ chơi đàn chung vui cho đám cưới bản nhạc "Wedding March" phiên bản nặng đô. Cô dâu khi ấy mặc váy tua rua trắng và bột gai đen. Chú rể thì mặc đồ da.

Họ mang thai tôi vì đám cưới của một ai đó. Một trong những người bạn của ba tới Seattle và bạn gái của người đó mang thai nên họ cũng làm mấy thứ ngắn gọn thôi. Ba và mẹ tới dự đám cưới, họ ngà ngà say và quay lại phòng khách sạn, không cẩn thận như bao lần. Ba tháng sau có một đường thẳng xanh mảnh nhỏ ở giấy khám thai.

Họ nói rằng không một ai trong hai người sẵn sàng trở thành phụ huynh cả. Không ai cảm thấy mình cần phải thành người lớn cả. Nhưng không có một nghi vấn nào về việc sinh tôi ra. Mẹ đã kiên quyết đưa ra quyết định. Bà có một cái hình dán trên xe rằng Nếu bạn không thể tin tưởng vào lựa chọn của tôi làm sao bạn có thể tin tưởng tôi với một đứa trẻ? Nhưng trong trường hợp của bà, bà chọn giữ lấy tôi.

Ba tôi thì hơi ngần ngại hơn. Sợ hãi hơn. Cho đến bác sĩ lôi được tôi ra thì ông ấy bắt đầu khóc.

"Phi lí," ba tôi chối khi mẹ tôi kể lại chuyện đó. "Ba có bao giờ làm chuyện đó đâu."

"Anh thật không khóc?" Mẹ hỏi lại chằm chọc ba.

"Ba chỉ rơi nước mắt không có khóc." Rồi ba nháy mắt với tôi rồi giả vờ không nhéo kiểu của em bé.

Bởi vì tôi là đứa nhóc duy nhất trong nhóm bạn của ba mẹ, nên tôi thành ra là một điều mới lạ. Tôi được lớn lên trong một tập thể của âm nhạc, với hàng tá cô dì chú bác muốn nhận tôi làm con dù là sau này tôi bộc lộ xu hướng lạ thường với âm nhạc cổ điển.

Ông bà nội sống gần đó, và họ rất vui vẻ khi trông tôi trong dịp cuối tuần để ba mẹ có thể hoang dã một đêm trong show diễn của ba.

Khoảng thời gian tôi bốn tuổi, tôi nghĩ ba mẹ thật sự mới ngộ ra là mình đang nuôi lớn một đứa trẻ - dù là họ không có cả núi tiền cũng như là một công việc 'thật'. Chúng tôi có một căn nhà thuê rẻ. Tôi có quần áo (dù gì cũng là từ anh em họ nhà tôi trao lại) và tôi được lớn lên một cách hạnh phúc và khỏe mạnh. "Con giống như là một thí nghiệm vậy," ba nói. "Bất ngờ thay là nó thành công."

Họ đã thử trong bốn năm. Mẹ có thai hai lần và cả hai lần đều bị sảy. Ba mẹ rất buồn vì chuyện này nhưng họ không đủ điều kiện để làm đủ mọi thứ chu cấp cho thêm những đứa trẻ mà người khác có thể làm. Khi tôi được tầm chín tuổi, họ cho rằng đây quả là thời gian tuyệt vời nhất. Tôi có thể độc lập được và cũng không cần phải quá cố gắng nữa. Họ tự thấy rằng việc không bị một đứa trẻ nào trối buột thật vĩ đại, ba và mẹ mua vé cho cả nhà đi New York trong một tuần. Chúng tôi dự định sẽ đi đến CBGB's và Carnegie Hall. Nhưng bất ngờ thay, mẹ phát hiện mình mang thai, và chuyển đi buộc phải hủy bỏ. Mẹ vô cùng mệt, bụng đau ră rời. Ba tôi vờ cau có chộc mẹ tôi rằng bà hẳn chắc phải sợ người New York lắm. Hơn thế, nuôi em bé vô cùng tốn kém nên chúng tôi buộc phải tiết kiệm. Tôi cũng không bận tâm. Tôi thật sự rất trông chờ sự có mặt của em bé. Và tôi biết rằng Carnegie Hall sẽ chẳng biến mất bao giờ đâu rồi một ngày nào đó tôi cũng sẽ đến được đấy thôi.

=====

Chương 14

Ngay lúc này, tôi có hơi bối rối một chút. Ông bà nội đã đi từ lâu, để tôi ở đây trong khu cấp cứu. Tôi đang ngồi trên một chiếc ghế, nghe loáng thoáng cuộc nói chuyện của họ, chuyện đó nghe có vẻ tốt đẹp và bình thường và không đáng lo ngại. Cho đến khi họ rời đi. Lúc ông bà bước ra khỏi khu cấp cứu, với tôi đi theo sau, ông quay sang bà và hỏi: "Bà có nghĩ rằng con bé đã quyết định như thế không?"

"Quyết định gì cơ chứ?"

Ông nhìn có vẻ khó chịu. Ông lê đôi chân của mình. "Bà biết không? Quyết định ấy," ông ấy thì thầm.

"Ông đang nói gì thế?" bà nghe có vẻ một chút bức bối và dè dặt cùng một lúc.

"Tôi không biết mình đang nói gì. Bà là người tin vào thiên thần."

"Chuyện đó thì giúp ích gì cho Mia chứ?" bà hỏi.

"Nếu như họ đã là những vị thần, nhưng vẫn còn luôn hiện hữu ở đây, như bà vẫn hay tin, nếu bọn họ muốn con bé đi cùng họ thì sao? Nếu con bé muốn đi? "

"Nó sẽ không làm như thế đâu," bà gắt.

"Vậy sao," là tất cả những gì ông nói. Cuộc điều tra đã kết thúc.

Sau khi họ rời đi, tôi đã suy nghĩ rằng một ngày nào đó có lẽ tôi sẽ nói cho bà nội là tôi không bao giờ tin vào cái lý thuyết của bà cho rằng loài chim có thể là thiên thần hộ mệnh của người dân. Và bây giờ tôi chắc chắn hơn bao giờ hết không hề có những điều như vậy xảy ra.

Ba mẹ tôi không có ở đây. Họ không nắm tay tôi, hay ủng hộ tôi. Tôi biết họ cũng đủ để biết rằng nếu họ có thể, họ sẽ làm như vậy. Có lẽ không phải cả hai. Có lẽ mẹ sẽ ở lại với Teddy trong khi ba dõi theo tôi. Nhưng không phải ai trong họ ở đây hết.

Và vào chính lúc này tôi nghĩ về những gì cô y tá đã nói. Con bé đang cố gắng.

Và đột nhiên tôi hiểu những gì ông đã hỏi bà. Ông cũng đã nghe các y tá nói. Ông nội đã nghe trước cả tôi.

Nếu tôi ở lại. Nếu tôi sống. Nó tùy thuộc vào tôi.

Tất cả các vấn đề về hôn mê gây ra chỉ là do các bác sĩ nói. Nó không dựa vào các bác sĩ. Nó cũng không phải do các thiên thần vắng mặt. Nó thậm chí không hề liên quan tới Chúa, nếu Người tồn tại, thì Người chính là hư không xung quanh tôi ngay bây giờ.

Nó tùy thuộc vào tôi.

Làm sao tôi có thể quyết định đây? Làm thế nào tôi có thể sống mà không có ba và mẹ? Làm thế nào tôi có thể đi mà không có Teddy? Hay Adam? Nó thật quá sức chịu đựng của tôi rồi. Tôi thậm chí còn không hiểu cái cách mà nó vận hành, tại sao tôi lại ở đây trong trạng thái hiện tại hay làm thế nào để thoát khỏi nó nếu như tôi muốn. Nếu như tôi nói, tôi muốn tỉnh lại, thì tôi có thể tỉnh lại hay sao? Tôi đã cố gắng ra lệnh mình để đi tìm Teddy và cố gắng để lừa bản thân mình là tôi đã đến Hawaii, và sự thực không phải vậy. Thật sự là quá rắc rối.

Nhưng bất chấp điều đó, tôi tin rằng đó là sự thật. Tôi nghe thấy những lời nói của cô y tá kia. Tôi đang cố gắng.

Mọi người vẫn đang đợi tôi.

Tôi quyết định rồi. Tôi biết điều tôi muốn ngay lúc này.

Và còn có việc khiến tôi sợ nhiều hơn bất cứ điều gì khác đã xảy ra trong hôm nay.

Adam đang ở chỗ quái nào vậy?

=====

Chương 15

Một tuần trước ngày lễ Halloween năm tôi học trung học, Adam hào hứng đứng trước cửa nhà tôi. Anh đang cầm túi đồ và cười tươi rói.

"Em hãy chuẩn bị tâm lý để mà ghen tị đi. Trang phục của anh là hàng tốt nhất", anh nói. Adam cái túi. Bên trong là một chiếc áo xếp nếp màu trắng, quần ống chèn, và một chiếc áo khoác len dài với hai cầu vai.

"Anh sẽ hóa trang thành Seinfeld với một cái áo xếp nếp sao?", Tôi hỏi.

"Xì. Seinfeld hả. Vậy mà em còn gọi mình là một thính giả trung thành của dòng nhạc cổ điển nữa đấy. Anh sẽ làm Mozart. Chờ một chút, em vẫn chưa thấy đôi giày đâu." Anh thò tay vào túi và lấy ra một đôi giày da đen rườm rà với đinh tán kim loại bên trên.

"Đẹp đấy," tôi nói. "Em nhớ hình như mẹ em cũng có một đôi giống như vậy."

"Em chỉ đang ghen tị với anh bởi vì em không có bộ nào ngẫu như vậy. Anh cũng sẽ mặc quần bó. Rồi em sẽ ngắt ngây trước vẻ nam tính của anh mà thôi. Thêm nữa, anh có một bộ tóc giả."

"Mấy cái thứ này ở đâu ra vậy anh?" Tôi hỏi, miết miết bộ tóc giả. Cảm giác như nó được làm từ vải bố. "

"Trên mạng. Chỉ tốn một trăm đô la."

"Anh chi hết một trăm đô la cho một bộ trang phục Halloween ư?"

Nghe đến Halloween, Teddy chạy xuống cầu thang, lờ đi tôi và cuồn lấy cái túi của Adam. "Chờ em chút!" Nó bảo, rồi chạy lên lầu và quay lại vài giây sau với một cái túi khác. "Bộ này đẹp không? Hay nó sẽ chỉ khiến em trông như tụi con nít ranh thôi?" Teddy hỏi, lấy ra một cái chĩa, hai cái tai quỷ, một cái đuôi màu đỏ, và một bộ pyjama đỏ toàn thân.

"Ồ." Adam lùi lại, hai mắt mở to. "Cái bộ này dọa anh sợ chết khiếp và thậm chí nhóc còn chưa mặc vào. "

"Thật hả anh? Anh không nghĩ là trông chúng ngố hết sức hả. Em chẳng muốn thấy đứa nào cười vô mặt em đâu,"

Teddy bảo, cặp lông mày của thằng bé nhú lại như thể nó đang rất nghiêm túc.

Tôi cười toe toét với Adam, người đang cố phát huy hết sức nụ cười quyến rũ của mình. "Pyjama đỏ cộng với cái chìa cộng với tai quỷ và một cái tai là đủ để dọa chết khiếp bất cứ thằng ngu nào dám lên mặt với nhóc rồi, chỉ sợ sẽ bị nguyên rửa suốt đời thôi," Adam bảo đảm với thằng bé.

Teddy cười rạng rỡ, thấy cả chỗ trống của cái răng cửa. "Mẹ em cũng nói như vậy, nhưng dù sao thì em cũng chỉ muốn chắc là mẹ chỉ nói vậy để em khỏi phải quần lấy mẹ riết thôi. Chị vẫn sẽ chơi trò "Cho kẹo hay bị ghẹo" với em chứ hả?" . Nó nhìn tôi.

"Như mọi năm thôi nhóc," Tôi trả lời. "Vậy thì ai sẽ cho kẹo chị đây?"

"Anh cũng sẽ chơi chứ hả?" Thằng bé hỏi Adam.

"Anh sẽ không bỏ lỡ đâu nhóc."

Teddy gật gật đầu rồi chạy lên lầu. Adam quay sang tôi. "Teddy đã được giải quyết. Còn em tính mặc gì đây hả?"

"À, em không có nhiều đồ cho lắm."

Adam trợn mắt. "Vậy thì, mua thêm đi. Đây là Halloween đầu tiên của cả hai ta. Shooting Star sẽ tổ chức một buổi biểu diễn vào đêm hôm đó. Một buổi trình diễn thời trang, em đã hứa sẽ đi."

Tôi thầm rên rỉ. Sáu tháng bên Adam, tôi chỉ vừa làm quen với việc được mọi người trong trường gọi là cặp đôi kì cục—. Tôi đang bắt đầu thoải mái hơn với mấy người bạn cùng nhóm của Adam, và thậm chí tôi còn học được một vài lời trêu đùa tếu táo. Tôi đã có thể hòa nhập được khi Adam đưa tôi đến chỗ tập Rock, nơi này nằm gần khu trường đại học, hầu hết các thành viên ban nhạc đều sống ở đây. Tôi thậm chí còn tham gia tiệc của ban nhạc, mỗi người được mời đến phải mang theo vài thứ lấy từ trong tủ lạnh nhà họ

và cho vào cái nồi chung. Chúng tôi bỏ vào tất cả nguyên liệu vào nồi. Tôi khá là giỏi trong việc chế biến rau củ, thịt bò, củ cải đường, phô mát feta, và trái mơ thành một món ăn được.

Nhưng tôi vẫn ghét buổi biểu diễn và còn ghét bản thân mình hơn vì đã ghét chúng. Mấy cái câu lạc bộ toàn chìm trong khói thuốc, chúng làm mắt tôi đau và quần áo tôi bốc mùi. Mọi người bật nhạc to hết cỡ, lỗ tai tôi vẫn còn thấy lùnh bùng khi nhớ lại. Tôi hay hồi tưởng lại mấy buổi tối đáng ghét đó, chán ghét hết cỡ.

"Đừng có bảo anh là em định không đi nữa nha," Adam nói, tủi thân và bực bội.

"Vậy còn Teddy thì sao? Bọn mình đã hứa sẽ chơi "Cho kẹo hay bị ghẹo" với thằng bé rồi mà"

"Ừ, lúc 05: 00. Chúng ta không phải đến buổi biểu diễn trước 10 giờ mà. Thằng bé chẳng thể nào chơi quá năm tiếng đâu cưng. Không có gì vướng bận nữa nhé. Và em nên mặc thật đẹp bởi vì anh sẽ vô cùng nóng bỏng theo phong cách của thế kỷ 18 đấy"

Sau khi Adam về đi giao Pizza, bụng tôi nhộn nhạo cả lên. Tôi trở lên lầu để tập bản Dvořák mà cô Christie giao, và để nghiêm túc suy nghĩ về những thứ đang làm phiền tôi.

Sao tôi lại không thích nổi mấy buổi biểu diễn của anh ấy cơ chứ? Chẳng lẽ là do Shooting Star đang càng ngày càng nổi tiếng và tôi đang ghen? Khi đám đông những cô nàng nóng bỏng cuồng nhiệt kêu gào? Lời giải thích này có vẻ hợp lý, nhưng không phải là nó.

Chơi được hơn 10 phút, tôi ngộ ra: Ác cảm của tôi đối với mấy buổi biểu diễn của Adam chẳng có liên hệ gì tới âm nhạc, người hâm mộ hay ghen tị gì cả. Mà là nghi ngờ. Những mối nghi hoặc không ra gì quen thuộc khi cảm thấy lạc lõng. Tôi chẳng giống ai trong gia đình tôi, và bây giờ tôi không cảm thấy như tôi thuộc về thế giới của Adam, nhưng nó không giống với người nhà tôi, những người đã bị định sẵn là phải mắc kẹt với tôi, Adam

đã chọn tôi, và tôi không hiểu lý do tại sao. Vì cái gì mà anh ấy lại thích tôi cơ chứ? Không có lý do nào hợp lý cả. Tôi nghĩ đó chính là thứ âm nhạc đã khiến chúng tôi gặp nhau lần đầu tiên, khiến chúng tôi ở cùng một chỗ và có cơ để làm quen đối phương.

Tôi chỉ biết rằng Adam thích cái cách mà tôi mê đắm âm nhạc. Và khi anh ấy cố tìm kiếm sự hài hước trong tôi, "Thật tiếc khi em chẳng có khiếu hài hước gì cả", anh nói. Nhân tiện, tôi nghĩ là anh ấy cảm thấy bị quyến rũ bởi những cô gái tóc nâu bởi vì theo tôi được biết thì tất cả những người bạn gái trước của anh đều có tóc nâu. Cả khi chỉ có hai đứa ở một mình cùng nhau, chúng tôi có thể nói chuyện hàng giờ, hoặc ngồi đọc sách bên nhau hàng giờ, mỗi người tự đeo tai nghe Ipod của mình, và vẫn cảm thấy người kia bên cạnh. Tôi hiểu tất cả những gì tôi nghĩ trong đầu, nhưng tôi không tin điều đó từ tận sâu trong trái tim tôi. Lúc tôi bên Adam, tôi thấy mình như món hàng được chọn, một sự chọn lựa đặc biệt, và tại sao lại là tôi? Hơn cả thế nữa.

Và có lẽ đây là lý do tại sao dù cho Adam nguyện chịu đựng những bản giao hưởng Schubert và tham dự bất cứ buổi biểu diễn cùng tôi, tặng tôi hoa ly, loài hoa yêu thích của tôi, tôi thấy việc đi nha sĩ còn khá hơn phải lựa chọn tới xem một trong những buổi biểu diễn của anh. Điều khiến tôi thấy mình đúng là đáng khiển trách. Tôi nhớ lại những lời mẹ nói khi tôi bất an: " ." Sau khi chơi xong 3 lần, tôi quyết định không những tôi sẽ đến buổi biểu diễn của Adam, mà còn muốn làm gì đó thật ý nghĩa để có thể hiểu được thế giới của anh như anh đã hiểu thế giới của tôi.

"Con cần mẹ giúp," Tôi nói với mẹ ngay đêm đó sau khi ăn tối lúc chúng tôi đứng cạnh nhau rửa chén.

"Mẹ nghĩ chúng ta đã biết là mẹ không giỏi về . Hay con có thể lên mạng hỏi xem," Mẹ bảo.

"Không phải toán đâu mẹ. Thứ khác kìa."

"Mẹ sẽ cố. Con cần gì nào cưng? "

"Lời khuyên ạ. Theo như mẹ thì ai là nữ rocker ngầu nhất, cứng nhất, và nóng bỏng nhất?"

"Debbie Harry," Mẹ trả lời.

"Tha_"

"Mẹ chưa nói hết," Mẹ cắt ngang. "Con không thể bắt mẹ chọn một người được. Như vậy giống Sophie's Choice* quá. Còn Kathleen Hannah. Pattie Smith. Joan Jett. Courtney Love, trong phong cách loạn trí bứt phá của cô. Lucinda Williams, dù là ở ngoại thành cô ta vẫn cứng nhất hội. Kim Gordan của Sonic Youth, gần năm mươi nhưng vẫn còn máu. Người đàn bà Cat Power. Joan Armatrading. Sao thế, con đang học môn nghiên cứu xã hội gì à?"

* Sophie's Choice: tên một bộ phim Mỹ, được sản xuất năm 1982.

"Đại khái giống vậy," tôi trả lời, "Để chuẩn bị cho Halloween."

Mẹ vỗ hai bàn tay toàn xà phòng vui mừng. "Con đang định bắt chước mấy người tui mẹ hả?"

"Yeah," tôi đáp. "Mẹ giúp con được không?"

Mẹ giải quyết công chuyện xong sớm nên chúng tôi ghé qua vài shop quần áo kiểu vintage*. Mẹ quyết định rằng chúng tôi nên mô phỏng phong cách của một rocker thay vì bắt chước một người trong số họ. Hai mẹ con tôi mua một cái quần da thăn lằn ôm sát. Một bộ wig kiểu tóc booped vàng với mái ngang. Phụ kiện thì chúng tôi chọn một cái band da* cho một bên cổ tay và hai chục chiếc vòng bạc cho tay còn lại. Mẹ lôi ra thêm cái áo thun kiểu vintage Sonic Youth của mình, dặn tôi nhớ đừng có cởi ra kéo ai đó đem nó đi bán lên eBay với giá vài trăm đô la – và một đôi boot da nhọn mũi mà mẹ mang hồi đám cưới.

Halloween năm đó, mẹ trang điểm cho tôi, làm mắt tôi nhìn nguy hiểm hơn. Phấn trắng làm da tôi tái nhợt đi. Màu môi đỏ máu. Khuyên mũi được gắn lên. Khi nhìn vào gương, tôi thấy mẹ nhìn ngược vào tôi. Có thể là vì

wig* vàng, mà tôi lần đầu tiên thấy mình giống với mọi người trong gia đình.

*wig: tóc giả.

Ba mẹ và Teddy ngồi chờ Adam dưới phòng khách trong khi tôi ngồi trong phòng. Tôi cảm thấy giống như là sắp đi vũ hội hay gì đó. Ba tôi cầm máy ảnh. Mẹ đang nhún nhảy lên vì vui thích. Lúc Adam đến, cho Teddy cả tá kẹo Skittles, ba mẹ liền gọi tôi xuống.

Tôi đang cố bước đi một cách duyên dáng nhất trên đôi cao gót. Tôi đã mong đợi rằng Adam sẽ phát cuồng khi nhìn thấy tôi. Nhưng anh ấy chỉ cười như mọi khi, và hơi cười khúc khích thôi.

"Trang phục đẹp đấy," là tất cả những gì anh nói.

"Quid pro quo. Thường thôi," tôi nói, chỉ vào bộ đồ Mozart của anh.

"Em nghĩ chị nhìn đáng sợ nhưng mà xinh đó," Teddy nói. "Em có thể đã nói sexy nữa nhưng mà là em trai chị nên em nghĩ nó kinh quá."

"Em hiểu sao là sexy mà nói?" tôi hỏi. "Em mới sáu tuổi."

"Ai cũng hiểu sexy là gì mà," nó nói.

Ai cũng hiểu trừ tôi, tôi đoán vậy. Nhưng đêm hôm đó tôi cũng đã hiểu được đại khái. Khi chúng tôi chơi cho kẹo hay bị ghẹo với Teddy, hàng xóm nhà tôi người mà biết tôi hàng năm nay không nhận ra tôi. Người mà không bao giờ nhìn tôi lần thứ hai thì nhìn tôi liên tục. Và mỗi lần như thế, tôi cảm nhận một chút về hình tượng một cô ả sexy và mạo hiểm mà mình đang đóng giả. Đóng giả đến khi nó thật sự có tiến triển.

Câu lạc của Shooting Star đầy ắp người. Mọi người đều hóa trang, hầu hết mấy đứa con gái đều đua nhau trưng diện – cô hầu người Pháp bốc lửa, Người Áp đặt cầm roi, Phù Thủy xứ Oz Dorothys lẳng lơ với váy siêu ngắn khoe nịt tất ruby – điều đó thường làm tôi cảm thấy mình giống tên to xác ngu ngốc. Nhưng đêm đó tôi không hề cảm thấy mình ngu ngốc một chút nào, ngay cả khi họ nhận ra tôi đang hóa trang.

"Em lẽ ra nên luôn diện thể này," một gã trai xương sậu nói trước khi mời tôi li bia.

"Tôi thích cái quần này v** ra," một cô ả la vào tai tôi. "Bồ mua ở Seattle à?"

"Cứng ở trong Crack House Quartet phải không?" một gã trong mặt nạ Hillary Clinton hỏi tôi, nhóm đó là một nhóm chơi thể loại hardcore mà Adam thích và tôi ghét.

Khi Shooting Star bắt đầu diễn, tôi không xuống cánh gà nữa, điều mà tôi thường hay làm. Cánh gà nơi mà tôi có thể ngồi ghế, coi diễn mà không ai chặn tầm nhìn hay tán dóc với tôi. Lần này thì tôi nấn ná gần quầy bar, tới khi bị cô ả ban này kéo tôi lại nhảy nhót cùng trên mosh pit*. Tôi chưa bao giờ lên sàn cả. Tôi cũng không thích gì lắm chạy nhong nhong trong khi đang say mềm hay quần lấy mấy chàng trai rắn chắc. Nhưng đêm nay, tôi đã thật sự bị nó cuốn hút. Tôi đã hiểu nhue thế nào là giải tỏa năng lượng trong cơ thể trên sàn nhảy và cùng cảm nhận những nguồn năng lượng khác từ những người xung quanh. Khi mọi thứ diễn ra, bạn không thể di chuyển nhiều hay nhảy vì mình đã bị cuốn vào tựa như cuốn vào một dòng xoáy nước.

*mosh pit: trước sân khấu có một không gian cho mọi người nghe nhạc đứng và nhảy theo nhạc.

Khi Adam diễn xong, tôi cũng nhể nhại mồ hôi như anh ấy. Tôi không ở cánh gà mừng anh ấy trước khi mọi người đến. Tôi chờ anh xuống sân khấu, gặp gỡ đám đông như anh hay làm mỗi buổi biểu diễn. Và khi anh ấy đến chỗ tôi, một chiếc khăn quần quanh cổ, tu lấy tu để chai nước, tôi sà vào lòng anh và hôn anh thật sâu trước mọi người. Tôi có thể cảm nhận anh đang cười và hôn lại tôi.

"Coi kìa hình như ai đó đã bị cuốn vào Debbie Harry kìa," anh nói, chùi vết son còn dính lại trên cằm.

"Em đoán thế. Anh thì sao? Anh có cảm thấy Mozart không?"

"Những thứ mà anh biết về ông ta là từ một bộ phim. Và anh chỉ nhớ ông ta là một kẻ có đam mê mãnh liệt với tình ái, sau nụ hôn, anh nghĩ là anh đã có chút gì giống rồi. Em sẵn sàng chưa? Thu gọn đồ chúng ta rời khỏi đây."

"Khỏi, ở đây đến khi nào tiệc tàn đi."

"Thật chứ?" Adam hỏi, anh nhướn mày ngạc nhiên.

"Ừm, em có thể lên sàn nhảy cùng anh."

"Em đã uống sao?" Anh chọc ghẹo tôi.

"Có chút Kool-Aid thôi," tôi đáp.

Chúng tôi cùng nhảy, mặc kệ sự đời bên ngoài chúng tôi hôn nhau tận khi cuộc chơi kết thúc.

Trên đường về nhà, Adam cầm tay tôi trong khi lái xe. Mỗi lần anh quay qua nhìn tôi anh lại cười và lắc đầu.

"Anh thích em như vậy không?" tôi hỏi.

"Hmm," anh phản hồi.

"Vậy là có hay không?"

"Đương nhiên anh thích em."

"Không phải như vậy. Anh có thích em của tối nay không?"

Adam nghiêm chỉnh lại. "Anh thích em đến tham gia show diễn và không cố rời đi càng nhanh càng tốt. Và anh yêu khi được nhảy cùng em. Và anh yêu sự thoải mái của em khi ở cùng bọn lưu manh bọn anh."

"Nhưng anh có thích em như thế này không? Thích hơn mọi khi không?"

"Hơn sao?" anh hỏi. Trông anh ấy .

"Hơn em mọi khi, lúc bình thường." Tôi hơi bực mình rồi. , như trang phục Halloween hôm nay đã , một tính cách thích hợp với Adam hơn giống với

gia đình tôi hơn. Tôi cố giải thích điều đó với anh và vì điều đó là không làm được tôi nhận ra bản thân mình sắp khóc rồi.

Adam dường như cảm nhận được tôi đang giận rồi. Anh đỗ xe lại trên đường và quay sang tôi.

"Mia, Mia, Mia," anh nói, vuốt ve sợi tóc thật của tôi bị rơi khỏi mái tóc giả. "Đây là em mà anh thích. Em hẳn đã ăn vận sexy hơn, em biết đó, tóc vàng, và điều này rất khác. Nhưng em hôm nay và mọi ngày đều giống nhau đều giống với người mà anh đã yêu ngày hôm qua, và sẽ giống với người anh yêu ngày mai. Anh yêu em bởi sự thuần khiết và cứng rắn trong em, trầm tĩnh và máu lửa trong em. Trời ạ, em là một trong những cô gái punk nhất mà anh biết, điều đó chẳng liên quan gì đến em nghe nhạc của ai hay trang phục em đang vận cả."

Sau đó, mỗi khi tôi bắt đầu ngờ vực cảm nhận của Adam, tôi lại nghĩ về bộ tóc giả đang đóng bụi trong tủ quần áo của mình, và lại nhớ về đêm hôm ấy. Và mỗi khi như thế tôi lại cảm thấy không còn bất an nữa mà lại cảm thấy thật may mắn.

Mình có giữ nguyên một số từ ngữ trong sách bởi vì cảm thấy dịch ra thì nó hơi kì kì, nói đúng hơn là mình hổng biết dịch làm sao cho hay :)

Mọi người chịu khó đọc chú thích của mình nếu mà vẫn chưa thỏa mãn hãy google nhé.

From the earth with all my love and appreciation to you.

=====

Chương 16

7: 13 P. M.

Anh ấy đang ở đây.

Tôi giờ cũng đang lang thang trong bệnh viện vắng, tôi đi đến khu bảo sanh, tôi muốn tránh họ hàng của mình và cả không muốn ở gần phòng ICU cùng với cô y tá đó, nói đúng hơn là những gì y nói và những gì tôi đang hiểu ngay bây giờ. Tôi cần ở một nơi, nơi mà mọi người không còn ưu buồn, nơi mà chỉ nghĩ đến những ngày được sống, không phải cái chết. Nên tôi đến đây, căn phòng với những tiếng khóc trẻ thơ. Đúng, tiếng khóc ré của những sinh mạng mới thật dễ chịu. Bên trong những đứa trẻ đã có sẵn những tranh đấu. Nhưng ngay lúc này đây, căn phòng im lặng quá. Nên tôi ngồi xuống bên khuông cửa sổ, nhìn ra màn đêm bên ngoài. Một chiếc xe hơi rít trên sàn gỏi xe, đẩy tôi ra khỏi sự mơ mộng. Tôi nhìn xuống, giây phút đó tôi thấy đèn hậu của một chiếc xe màu hồng trong bóng tối. Sarah, bạn gái của Liz, tay trống của Shooting Star. Tôi nín thở, chờ đợi Adam xuất hiện.

Và rồi anh ấy đã đến đây, đi dọc theo lối đường mòn, kéo chiếc áo khoác da lại chống chọi với đêm đông. Tôi có thể thấy ví của anh ấy chiếu lấp lánh bởi ánh đèn pha. Anh dừng lại, quay người nói chuyện với ai đó phía sau. Tôi thấy một bóng hình mềm mại đi ra từ bóng tối. Ban đầu tôi nghĩ hẳn là Liz. Nhưng sau đó tôi thấy cái bím tóc. Tôi ước tôi có thể ôm cô ấy. Để cảm ơn cô ấy vì cô ấy luôn bước trước tôi một bước đối với những thứ tôi cần.

Đương nhiên Kim có thể tới chỗ báo trực tiếp với Adam rồi mang anh ấy đến đây với tôi. Chỉ có Kim mới biết Adam đang đi diễn ở Portland. Cũng Kim mới có thể nịnh hót mẹ cô ấy lái xe xuống thành phố. Và cũng Kim cũng thuyết phục mẹ cô ấy về nhà và để cô ấy để lại cùng Adam với tôi. Tôi nhớ Kim đã từng bỏ ra hai tháng để xin phép mẹ mình để cùng đi với chú trong chuyến đi chụp hình trên trực thăng, nên tôi thật sự ấn tượng khi cô ấy được ở lại chỉ sau vài giờ thuyết phục mẹ mình. Và Kim cũng là người dò tìm từng số điện thoại để có thể liên lạc được với Adam. Và Kim cũng là

người bình tĩnh can đảm để nói cho Adam nghe. Tôi biết chuyện này nghe có vẻ nực cười nhưng tôi mừng vì không phải tôi. Tôi không biết rằng tôi có thể chịu đựng được hay không chuyện này nhưng Kim thì có thể.

Và giờ đây, nhờ cô ấy, anh ấy đã đến đây.

Cả ngày dài hôm nay, tôi luôn tưởng tượng cảnh Adam đến đây, trong ảo vọng của tôi, tôi chạy thật nhanh đến để đón mừng anh, dù cho anh ấy chẳng thể nào nhìn thấy tôi và dù cho, những gì tôi biết chẳng khác gì với bộ phim Ghost, nơi mà bạn đi ngang qua người mình thương yêu để họ có thể cảm nhận được sự hiện diện của mình.

Nhưng giờ đây Adam đã thật sự ở đây, tôi tê liệt, tôi sợ phải đối diện với anh ấy. Phải nhìn thấy gương mặt ấy. Tôi đã từng thấy Adam khóc hai lần. Một lần là chúng tôi cùng xem It's a Wonderful Life. Một lần khác là khi chúng tôi ở ga tàu Seattle và chúng tôi thấy một người mẹ la mắng và đánh đập một đứa trẻ mắc chứng Down. Anh ấy lúc đó cứ im lặng và chỉ khi chúng tôi đi xa khỏi nơi đó, tôi thấy nước mắt anh rơi xuống má. Và chuyện đó cứ như xé nát tim tôi vậy. Nếu anh ấy khóc, tôi sẽ chết mất. Quên đi đây là chuyện của tôi, chỉ tôi đối đầu. Tôi quả thật tệ bạc.

Nhìn đồng hồ trên tường. Hơn 7h rồi. Shooting Star sẽ không mở màn cho Bikini. Thật đáng tiếc. Đây là một bỏ lỡ lớn cho học. Trong một khắc tôi nghĩ có khi nào ban nhạc sẽ biểu diễn mà không có Adam. Nhưng tôi nghi ngờ việc đó bởi anh không chỉ là hát chính mà còn là guitar chính. Hè năm trước, khi mà Liz và Sarah chia tay (ai ngờ đâu nó kéo dài cả tháng) và Liz thì quá rối trí nên chẳng thể chơi nhạc được, thành ra ban nhạc phải hủy tour năm-đêm của họ, dù cho Gordon một thành viên chơi trống của một ban nhạc khác đề nghị sẽ sub* cho cô ấy.

*sub: hát sub giống như là hát phụ thì sub ở đây có nghĩa là chơi trống hỗ trợ Liz

Tôi nhìn Adam đi đến lối vào bệnh viện, Kim đi theo sau anh. Trước khi đi vào trong cánh cổng bệnh viện, anh nhìn lên trời. Anh ấy đang chờ Kim

nhưng tôi cũng thích khi nghĩ rằng anh ấy đang muốn tìm tôi. Gương mặt anh, mờ ảo bởi ánh sáng, trống rỗng, như thể ai đó đã cướp đi mọi tính cách vốn có, chỉ để lại chiếc mặt nạ. Anh ấy không còn giống như anh ấy nữa. Nhưng ít ra anh ấy không khóc. Điều ấy khiến tôi muốn đến bên anh ngay bây giờ. Hay là đến bên tôi, đến phòng ICU, nơi mà anh ấy chắc chắn sẽ đến. Adam biết ông bà nội tôi và anh em họ của tôi, và tôi có thể tưởng tượng anh ấy sẽ cùng gia đình tôi ngồi trong phòng chờ sau đó. Nhưng giờ đây anh ấy đã đến đây, vì tôi.

Về đến phòng ICU thời gian cứ đứng chậm như vậy. Một trong những hộ lý này giờ chăm lo cho tôi – người mà đổ nhiều mồ hôi và, khi đến lượt người đó chọn nhạc cho tôi.

Ánh sáng nhân tạo mờ nhạt và cứ lúc nào cũng được điều chỉnh ở cùng một mức độ, nhưng hơn thế, nhịp điệu của sự sống đã thăng lấy sự lặng thinh của màn đêm bao trùm lên khắp nơi đây. Không gian đỡ điên loạn hơn so với lúc sáng, như thể các y tá và máy móc đã mệt mỏi hơn và đều đã chuyển về chế độ tiết kiệm pin.

Nên khi giọng của Adam vang lên ở sảnh phòng ICU đã làm mọi người tỉnh giấc.

"Ý các người là sao tại sao tôi không thể vào?" anh ấy lớn tiếng.

Tôi bước tới phòng ICU, đứng cạnh cái cửa tự động. Tôi nghe phía bên ngoài, hộ tá đang giải thích thứ tự vì sao Adam không được cho phép khi ở trong khu vực này ở bệnh viện.

"Nhảm nhí thật đấy!" Adam hét.

Bên trong, mọi y tá đều nhìn ra phía cửa. Ánh mắt họ quan ngại. Tôi khá chắc là họ đang nghĩ: Chẳng phải đã quá đủ khi lo cho bệnh nhân bên trong đây sao mà cần phải làm mấy người điên loạn kia bình tĩnh lại nữa sao? Tôi muốn giải thích cho họ biết là Adam không điên. Anh ấy không bao giờ la lối, trừ những dịp đặc biệt ra.

Một người y tá trung niên người mà không chăm cho bệnh nhân nhưng ngồi bên cạnh màn hình máy tính và điện thoại, gật đầu nhẹ một cái và đứng dậy như thể chấp nhận việc được đề cử. Bà kéo thẳng chiếc quần trắng và đi về phía cái cửa. Bà ấy không phải người thích hợp để nói chuyện với anh ấy. Tôi ước tôi có thể cảnh báo họ rằng mình nên gọi y tá Ramirez, người mà trấn an ông bà nội của tôi (và khiến tôi hoảng loạn). Chỉ cô ta mới làm Adam bình tĩnh được. Nhưng lần này chỉ làm tình hình thêm tệ mà thôi. Tôi theo bà ta đi qua cửa đôi nơi mà Adam và Kim đang cãi nhau với người hộ tống. Người đó nhìn bác y tá đó. "Tôi đã nói bọn họ không có thẩm quyền ở đây," anh ta giải thích. Bác ta lơ anh kia đi với cái phẩy tay.

"Tôi có thể giúp gì cho anh đây chàng trai trẻ?" bác ấy hỏi Adam. Giọng bà lộ rõ vẻ khó chịu và thiếu kiên nhẫn, như một người đồng nghiệp của ba ở trường, người mà ba đã nói đã đếm từng ngày đến ngày nghỉ hưu.

Adam hắng giọng, cố bình tĩnh lại. "Tôi muốn gặp bệnh nhân," anh nói, chỉ về phía cánh cửa ngăn chặn anh ấy với phòng ICU.

"Tôi e rằng điều này là không thể," bà ta trả lời. "Nhưng bạn gái tôi, Mia, cô ấy –"

"Cô ấy đang được chăm sóc rất tốt," bà chen ngang. Bà ấy nghe giọng thật mệt mỏi, quá mệt mỏi để cảm thông, quá mệt mỏi để bị lay động bởi tình yêu trẻ.

"Tôi hiểu điều đó. Và tôi vô cùng biết ơn," Adam nói. Anh ấy đang cố hết sức để điềm tĩnh, để nghe thật trưởng thành, nhưng tôi nghe thấy thách thức khi anh nói: "Tôi rất cần phải gặp cô ấy."

"Tôi xin lỗi, chàng trai, nhưng thăm bệnh chỉ cho phép người nhà."

Tôi nghe thấy tiếng Adam hít sâu. Người nhà. Y tá đó không cố ý tỏ ra ác độc. Bà ấy chỉ hết cách, nhưng Adam sẽ không biết điều đó. Tôi cảm thấy cần phải bảo vệ cậu ấy và bảo vệ bác y tá đó khỏi những gì Adam có thể làm. Tôi với tay chạm anh ấy, theo bản năng, ngay cả khi tôi không thể thật sự chạm vào anh.

Anh ấy quay lưng, vai rũ xuống, chân bắt đầu khuyu xuống. Kim này giờ đứng gần bức tường đột nhiên tiến sát lại, hai tay ôm lấy thân thể đang như ngã xuống của anh. Với cả hai tay vòng quanh eo anh, cô ấy quay sang nói với y tá, mắt cô sáng lên bởi giận dữ. "Bà không hiểu gì cả!" Cô ấy lớn tiếng.

"Tôi đây có nên gọi bảo vệ không?" bà y tá hỏi.

Adam phất tay, chịu thua bà y tá, "Đừng," anh thì thầm với Kim.

Nên Kim thôi không phiền hà nữa. Không nói lời nào nữa, Kim kéo tay Adam lên vai cô và đỡ lấy anh ấy. Adam gần như dựa cả chân và 50 pounds lên người Kim, nhưng sau vài giây thì cô ấy đã cảm nhận được sức nặng.

=====

Chương 17

Kim và tôi có một khẳng định là hầu hết mọi thứ trên thế giới này đều có thể chia thành hai nhóm. Có người thích nhạc cổ điển. Người thì thích nhạc pop. Có người thành thị. Và người tỉnh lẻ. Người uống Coke. Người uống Pepsi. Có người luôn tuân thủ luật lệ và người suy nghĩ thoáng đảng. Còn trinh và mất trinh. Và có hai thể loại con gái có bạn trai khi học trung học, và loại không có.

Kim và tôi luôn nghĩ là cả hai đứa thuộc loại thứ hai. "Không phải kiểu gái ế bốn mươi tuổi hay đại loại vậy đâu," cô ấy tự trấn an. "Chúng ta sẽ là những cô gái sẽ có bạn trai khi lên đại học."

Điều này có vẻ hợp lí đối với tôi. Mẹ là kiểu con gái có bạn trai khi học trung học và hay ước là lẽ ra mình không nên tốn thời gian như vậy. "Có những đứa con gái muốn say xỉn trên Mickey's Big Mouth, âu yếm đảng sau chiếc bán tải. Căn cứ theo số bạn trai mà mẹ từng hẹn hò, đó đều là những buổi tối lãng mạn."

Ba thì ngược lại, không hề thật sự hẹn hò cho đến khi vào đại học. Ông nhút nhát khi hồi học trung học, nhưng sau khi học chơi trống và gia nhập nhóm

nhạc punk, và boom, có bạn gái. Hay có lẽ ít nhất là vài cô sau khi gặp mẹ, và boom, có vợ. Tôi có thể hình dung ra được đó có lẽ là tôi trong tương lai. Nên khá là ngạc nhiên cho cả tôi và Kim khi tôi gia nhập vào nhóm A, những nữ sinh trung học có bạn trai.

Ban đầu, tôi cố gắng giấu chuyện đó. Sau khi về nhà từ buổi hòa nhạc của Yo-Yo Ma, tôi nói cho Kim nghe chi tiết tình hình. Tôi không đề cập tới vụ hôn nhau. Chẳng có ý nghĩa gì khi nói về vụ hôn cả. Một vụ hôn không nói lên gì về một mối quan hệ. Tôi từng hôn con trai trước đó, và thường thì vụ hôn đó đã tan biến như giọt sương dưới ánh mặt trời.

Trừ vụ hôn với Adam, tôi biết điều này có ý nghĩa rất lớn. Tôi biết điều đó nhờ cơn sóng ầm chạy dọc cơ thể tôi đêm đó sau khi anh đưa tôi về đến nhà, hôn tôi một lần nữa ở hiên nhà. À sẵn tiện, tôi thức trắng ôm gối đến bình minh hôm sau. Sẵn tiện, tôi cũng không thể ăn vào ngày hôm sau đó, cũng chẳng thể tắt nụ cười trên mặt tôi. Tôi nhận ra vụ hôn đó là một ngưỡng cửa tôi đã đi qua. Và tôi biết tôi đã không cùng Kim đi cùng qua ngưỡng cửa đó.

Sau đó một tuần, một vài vụ hôn vụng trộm nữa, tôi biết là tôi phải nói cho Kim nghe. Chúng tôi đi đến quán cà phê khi tan học. Lúc đó là tháng Năm nhưng trời đổ mưa như tháng Mười Một. Tôi cảm thấy hơi khó nhằn với những việc phải làm.

"Mình mua. Bạn muốn một trong mấy cái thức uống froufrou đúng không?" Tôi hỏi. Đó là một trong những thể loại mà chúng tôi bàn tới: người uống cà phê thuần túy và người uống cà phê được pha chế như loại lattes bạc hà mà Kim vô cùng thích.

"Mình nghĩ là mình sẽ uống latte cinnamon-spice chai*," cô ấy nhìn tôi nghiêm túc nói. Cái ánh nhìn như kiểu mình sẽ không ngại với sự lựa chọn đồ uống của mình đâu. Tôi mua thức uống cho tôi và cô ấy cùng với một miếng bánh merrieronberry* với hai cái nữa.

*Cinnamon-spice chai latte: tên một loại latte.

*Merrioberry pie: một loại bánh nướng, trang trí giống bánh táo nướng.
Bạn nào muốn nhìn thấy ẻm search google nha! !

Tôi ngồi xuống đối diện với Kim, chạy cái nĩa theo mấy lớp vụn bánh.

"Mình có vài điều muốn nói với bạn," tôi nói.

"Vài điều về việc có bạn trai ?" Giọng Kim lộ rõ hứng thú và dù cho tôi có đang cúi mặt xuống tôi cũng có thể nói là cô ấy đang trợn mắt lên.

"Làm sao cậu biết được?" tôi hỏi, ngược mắt lên nhìn cậu ấy.

Cô ấy đảo mắt một lần nữa. "Thôi đi. Người ta ai cũng biết hết rồi. Nó là chủ đề bàn tán nóng nhất cỡ Melanie Farrow có em bé. Nó giống như ứng cử viên đảng dân chủ cười ứng cử viên đảng cộng hòa."

"Ai nói gì về cưới hỏi?"

"Mình chỉ là ẩn dụ thôi," Kim nói. "Dù sao thì, mình biết. Mình biết trước khi bạn biết."

"Khỉ thật."

"Thôi nào. Gã trai như Adam lại đi hòa nhạc của Yo-Yo Ma? Anh ta đang cua bạn đó."

"Không phải như thế," tôi nói, dù cho tất nhiên, nó hoàn toàn giống như vậy.

"Mình chỉ không hiểu tại sao bạn lại không nói cho mình biết sớm hơn," cô ấy nhỏ giọng nói.

Tôi dường như muốn trao cho cô ấy một bài diễn văn nụ- hôn-không-nói-lên-một-mối-quan-hệ và để giải thích rằng tôi không hề muốn vượt qua quy tắc, nhưng tôi kiềm bản thân lại. "Mình sợ bạn giận mình," tôi thú nhận.

"Không đâu," Kim nói. "Nhưng mình sẽ giận nếu cậu dám dối mình lần nữa."

"Được," tôi nói.

"Hay nếu bạn trở thành mấy đứa con gái đó, lúc nào cũng lẻo đẻo theo bạn trai, và luôn nói theo ngôi thứ nhất số nhiều. 'Chúng tôi yêu mùa đông. Chúng tôi nghĩ Velvet Underground* sâu sắc. '"

*Velvet Underground: tên một ban nhạc

"Bạn biết đó mình không bao giờ nói chuyện về rock với bạn. Ngôi thứ nhất số nhiều hay số ít. Hứa luôn."

"Tốt," Kim đáp. "Vì nếu bạn biến thành mấy đứa con gái đó, mình sẽ bắn bạn đó."

"Nếu mình mà trở thành mấy đứa đó, mình sẽ tự đưa bạn súng bắn mình."

Kim thật sự cười vì vui, sức ép ban nãy tan biến. Cô ấy cho cả nguyên một miếng bánh thật bự vào miệng.

"Ba mẹ cậu nói sao về vụ này?"

"Ba giống như trải qua năm giai đoạn đau buồn trong một ngày, – không chấp nhận, giận dữ, rồi mặc kệ. Mình nghĩ đáng hải hùng hơn là dường như ba mình cũng lớn tuổi rồi thích hợp thôi khi có con gái hẹn hò với bạn trai." Tôi dừng lại, nhấp ngụm cà phê, để cho từ bạn trai chìm dần trong không gian. "Và ba mình nói rằng ba không thể tin được là mình đang hẹn hò với một người chơi nhạc."

"Bạn cũng chơi nhạc mà," Kim nhắc tôi.

"Hiểu không, là nhạc công thể loại punk và pop."

"Shooting Star theo thể emo-core*," Kim chỉnh tôi. Khác tôi, cô ấy quan tâm đến các thể loại pop: punk, indie, alternative, hard-core, emo-core.

*emo-core: một thể loại nhạc gần giống với punk nhưng nội dung bài hát có cảm xúc tình cảm nhiều hơn.

"Mình nghĩ ba mình thích Adam. Ba gặp anh ấy lúc anh đưa mình về hôm hòa nhạc. Ba mình muốn mình mời anh ấy dùng cơm tối, nhưng mới một

tuần. Dường như chưa thích hợp để gặp mặt phụ huynh lắm."

"Mình không nghĩ là mình có thể bao giờ sẵn sàng cho chuyện đó." Kim rùng mình khi nghĩ về nó. "Mẹ bạn thì sao?"

"Mẹ mình đòi chở mình đến Planned Parenthood để lấy thuốc và còn nói mình nên kêu Adam đi xét nghiệm coi có nhiễm bệnh gì không. Với lại, mẹ còn khuyên mình đi mua bao cao su nữa. Mẹ cho hẳn mình 10 đô để mua ba cái thứ đó."

"Vậy chứ bạn mua chưa vậy?" Kim há hốc.

"Chưa, mới có một tuần thôi mà," tôi nói. "Chúng ta vẫn còn chung thuyền về vụ này. *"

"Chỉ tạm thời bây giờ thôi," Kim nói.

*Ý của Mia là về chuyện ấy ấy đó thì Kim và cô ấy vẫn cùng một nhóm, nói đúng là vẫn chưa ấy ấy đó *icon mặt ngượng ngùng*

Một loại người nữa mà Kim với tôi có chia ra là người cố tỏ ra chất và người thì không. Về thể loại này, tôi nghĩ Adam, Kim, và tôi sẽ ở chung một thuyền, vì dù cho Adam anh ấy chất lừ nhưng anh ấy đã không cố tỏ vẻ. Nó chẳng có nghĩa lí gì với anh ấy. Nên tôi đã mong là ba chúng tôi có thể trở thành những người bạn tốt. Tôi đã mong là Adam sẽ cũng yêu thích người mà tôi yêu thích. Và điều đó thật sự đến khi anh ấy gặp gia đình tôi. Anh ấy dường như trở thành đứa con thứ ba trong nhà. Nhưng điều đó thì không đối với Kim. Adam đối với cô ấy giống như kiểu tôi luôn tưởng tượng anh ấy sẽ xử sự với những đứa con gái như tôi. Anh ấy đủ tốt – lịch sự, thân thiện, nhưng luôn xa cách. Anh không cố để hiểu rõ Kim hơn hay tăng sự thân thiết với cô ấy. Tôi đã cho rằng anh đã nghĩ rằng Kim không đủ sành điệu và điều đó làm tôi cáu." Sau khoảng ba tuần chúng tôi qua lại, chúng tôi đã cãi nhau một trận lôi đình.

"Anh không có hẹn hò Kim. Anh đang hẹn hò với em," anh ấy nói, sau khi tôi buộc tội anh ấy không đối xử tốt với Kim.

"Vậy thì sao chứ? Anh có rất nhiều bạn là nữ mà. Sao không đối xử vậy với bạn ấy?"

Adam nhún vai. "Anh không biết. Chỉ là không thể làm được thôi."

"Đồ nhỏ nhen!" tôi nói, đột nhiên giận dữ.

Anh ấy nhìn tôi kì lạ, như thể tôi là một bài toán trên bảng mà anh đang phải tìm cách giải. "Chuyện đó làm anh nhỏ nhen sao? Em đâu thể ép buộc tình bạn. Chỉ là anh và Kim không có nhiều điểm chung thôi."

"Đó, đó là nhỏ nhen đó! Anh chỉ thích những người như anh thôi." Tôi khóc. Tôi bỏ đi, mong là anh ấy sẽ đuổi theo tôi, xin tôi tha lỗi, và anh ấy không làm vậy, khiến tôi còn nổi giận hơn gấp hai lần. Tôi đạp xe qua nhà Kim. Cô ấy nghe tôi kể vụ lộn xộn khi nãy.

"Nực cười thật đấy khi anh ấy chỉ thích những người giống như anh ta thôi," tôi nói và cô ấy đã mắng tôi.

"Anh ta thích bạn nhưng bạn có giống anh ta đâu."

"Thì vấn đề ở đó đó," tôi lèm bèm.

"Ừ thì quen với nó đi. Đừng có lòi vào tấn bi kịch của cậu," cô ấy nói.

"Thêm nữa, mình cũng không có hòa hợp với anh ta."

"Không hợp sao?"

"Không, Mia. Không phải ai cũng với anh ta đâu."

"Ý mình không phải vậy. Mình chỉ muốn hai người là bạn tốt với nhau thôi."

"Ừm, mình cũng muốn sống ở New York và ba mẹ bình thường. Như người ta thường nói, 'Bạn chẳng thể luôn có những thứ mình muốn.'"

"Nhưng hai người là những người quan trọng nhất trong đời mình."

Kim nhìn gương mặt đỏ lên và dường như sắp khóc của tôi, biểu cảm của cô ấy nhẹ nhàng hơn và nở nụ cười hiền. "Tội mình hiểu, Mia. Nhưng tội

mình là những mảnh ghép khác nhau của cuộc đời bạn, giống như âm nhạc và mình là hai phần khác nhau trong cuộc sống của bạn đó thôi. Và điều đó vẫn tốt. Bạn không cần phải chọn lựa một trong hai."

"Nhưng mình muốn những phần ghép của cuộc đời mình đi cùng nhau."

Kim lắc đầu. "Nó không phải cách mà nó diễn ra. Nghe nè, bạn đồng ý tình cảm của Adam vì bạn yêu anh ấy. Và mình cho là anh ấy chấp nhận mình vì bạn yêu thương mình. Nếu điều đó làm bạn nhẹ nhõm thì tình cảm của bạn dành cho tội mình đã gắn kết tội mình lại với nhau. Và điều đó là đã đủ rồi. Mình và anh ấy không yêu nhau."

"Nhưng mình muốn bạn phải," tôi nỉ non.

"Mia," Kim nghiêm giọng nói đó là dấu hiệu của sự hết kiên nhẫn. "Bạn bắt đầu giống mấy đứa con gái kia rồi đó. Muốn mình lấy súng hả?"

Tối muộn hôm ấy, tôi ghé nhà Adam để nói xin lỗi. Anh ấy chấp nhận lời xin lỗi của tôi với một nụ hôn thích thú lên mũi tôi. Và từ đó chẳng có gì thay đổi. Anh ấy và Kim vẫn duy trì nhưng xa cách, chẳng hề hấn gì công tình tôi gán hai người lại với nhau. Điều buồn cười là, tôi không bao giờ tin khái niệm rằng cô ấy và Adam gắn kết với nhau nhờ tôi – cho đến khi tôi thấy cô ấy dìu Adam dọc theo hành lang bệnh viện.

=====

Chương 18

8: 12 P. M.

Tôi nhìn Kim và Adam biến mất sau sảnh. Tôi định đi theo họ nhưng tôi bị dính chặt với tấm thảm trải sàn, chẳng thể nào di chuyển nào cái chân của linh hồn mình. Chỉ cho đến khi họ thật sự đến bên góc tường tôi mới có thể thức tỉnh và đuổi theo họ, nhưng họ đã đi vào thang máy mất rồi.

Giờ phút này tôi cũng nhận ra rằng tôi chẳng có năng lực siêu nhiên nào. Tôi chẳng thể xuyên tường hay đi bay xuống cầu thang. Tôi chỉ có thể làm những việc mà khi còn sống mình có thể làm, trừ việc là tôi có thể tàng hình

trước mặt mọi người. Nhưng ít ra cũng hay, không ai nhìn lại khi tôi mở cửa hay bấm nút thang máy. Tôi có thể chạm vào đồ vật nhưng tôi chẳng thể cảm nhận thứ gì hay ai cả. Giống như kiểu tôi cảm nhận mọi thứ từ tay mình qua bể cá vậy. Nó thật không có nghĩa lí gì, nhưng rồi, chẳng có thứ gì ngày hôm nay có ý nghĩa cả.

Tôi đoán là Kim và Adam chắc sẽ đi đến phòng chờ cùng họ hàng nhà tôi, nhưng khi tôi đến đó thì không ai ở đó hết. Chỉ còn lại mấy cái áo khoác và tôi nhận ra cái áo của em họ Heather của tôi, cái áo màu cam sáng. Cô ấy sống ở vùng nông thôn và thích chạy xe đạp trong rừng cây, nên cô ấy nói mấy màu neon như vậy cần thiết cho việc ngăn mấy tên thợ săn say xỉn tưởng nhầm cô ấy với gấu.

Tôi nhìn đồng hồ trên tường. Hẳn là tới giờ ăn cơm tối rồi. Tôi đi dọc ngược lại sảnh về quầy thức ăn, ở đó có mọi thứ đồ chiên và rau củ luộc như mọi quầy thức ăn khác. Mùi vị chẳng hấp dẫn gì ở bên trong quầy, chẳng còn chỗ trống nào. Bàn ghế hun đúc đầy bác sĩ và y tá và những thực tập sinh đầy e dè trong trang áo khoác trắng và ống nghe bóng loáng, trông chúng như những món đồ chơi vậy.

Mọi người đều đang chăm chú vào đóng pizza trong hộp giấy và khoai nghiền khô khan lạnh lẽo. Phải mất một lúc tôi mới nhận dạng được gia đình mình quây quần quanh một cái bàn. Bà nội đang nói chuyện với Heather. Ông nội thì yên lặng tập trung vào món sandwich gà tây của mình. Dì Kate và dì Diane ngồi trong góc thì thầm về chuyện gì đó. "Chỉ có vài vết xước với bầm thôi. Bệnh viện cho xuất viện rồi." Dì Kate đang nói, và trong phút chốc tôi nghĩ dì ấy đang nói về Teddy và tôi mừng phát khóc. Và rồi tôi nghe cô ấy nói gì đó, không có nồng độ cồn trong hơi thở ông ta, và xe của chúng tôi đã lách sang làn đường của ông ấy như thế nào và gã đàn ông nào đó tên Ông Dunlap, nói rằng ông ấy không đủ thời gian để dừng lại, và rồi tôi nhận ra đó không phải Teddy mà hai dì đang nói; mà là người lái xe ban nãy. "Và hiển nhiên kết luận sai lầm này thường thấy thôi. Một bên vẫn ổn và bên còn lại chịu thương tổn ..." Dì ấy bật bạch.

Tôi không hiểu câu Ông Dunlap "thì ổn thôi," không quan tâm đến việc những chấn thương bên ngoài của ông ấy. Tôi đặt mình vào suy nghĩ của ông ấy, thức dậy vào một sáng thứ Ba và leo lên xe tải để đi làm đến trang trại hay giao hàng cho một cửa tiệm nào đó hay giao trứng cho một nhà ăn. Ông Dunlap, một người có thể rất hạnh phúc hoặc vô cùng khổ sở, có vợ con hoặc sống một mình đơn chiếc. Nhưng dù gì đi nữa, dù ông ấy có là ai đi nữa lúc sáng nay, ông ấy cũng không thể nào quay lại con người trước đó của mình. Cuộc đời của ông ấy thay đổi đến mức bỏ. Nếu như những gì dì tôi nói là đúng, và cú đâm xe đó không phải lỗi của ông ấy, Kim thường nói những trường hợp như thế là "kẻ bất tài tội nghiệp," không đúng thời cũng không đúng lúc. Và vì vận rủi và vì ông ấy ngồi trong chiếc xe tải đó, lái xe trên đường 27 sáng nay, nên giờ đây hai đứa trẻ trở nên mồ côi và ít nhất một trong hai đứa đang trong .

Làm sao ta có thể sống với điều đó? Trong phút giây, tôi có ảo tưởng biến khỏi nơi này để đến nhà ông Dunlap, để trấn an ông ấy, để vơi bớt đi gánh nặng trong ông ta, để an ủi ông ấy rằng đó không phải lỗi của ông ấy.

Có thể chúng tôi có thể thành bạn bè. Đương nhiên, chuyện đó chẳng thể nào xảy ra. Nó sẽ buồn và dị hợm lắm. Hơn nữa, tôi vẫn không biết nên quyết định sao có nên đi hay không. Cho đến khi tôi nhận ra rằng tôi phải phó mặc mọi chuyện cho số phận, hay cho bác sĩ hay cho người nào đó quyết định được chuyện ngày khi người chọn quá bấn loạn để chọn một trong hai đi thang máy hay thang bộ. Tôi cần Adam. Tôi cần nhìn thấy Kim và anh ấy lần cuối nhưng họ không ở đây, nên tôi đi lên lầu lên phòng ICU.

Tôi tìm thấy họ ở tầng chấn thương tâm lý, cách ICU vài hành lang. Họ đang cố tỏ ra bình thường khi đang thử kiểm tra các cửa. Khi mở khóa được một cái tủ chứa đồ quần áo, họ trốn vào trong. Hai người họ lợ mợ trong bóng tối tìm cách thấp sáng bên trong.

"Em không chắc vụ này thành công khi không phải trong phim," Kim nói với Adam khi cô nàng đang lần mò để bước theo bức tường. "Mọi cốt truyện viễn tưởng đều phải dựa trên điều có thật," anh nói với Kim.

"Anh đâu có giống kiểu bác sĩ," cô nói.

"Anh đang tìm xem có bộ đồ của người phục vụ hay không hoặc có thể là bộ đồ của lao công, bảo vệ cũng được."

"Tại sao lao công với bảo vệ trong khu ICU làm gì?" Kim vặn hỏi. Cô ấy rất .

"Bóng đèn vỡ. Anh không biết. Do em diễn cả thôi."

"Em vẫn không tài nào hiểu nổi, sao anh không vào gặp gia đình cô ấy?" Kim hỏi, hơn bao giờ hết. Em chắc là ông bà của cô ấy sẽ giải thích và họ sẽ cho anh vào gặp Mia."

Adam lắc đầu. "Em biết không, khi y tá dọa sẽ gọi bảo vệ, ý nghĩ đầu tiên anh nghĩ tới là ' Ô mình sẽ gọi ba mẹ Mia để giải quyết vụ này. "' Adam dừng lại, tiếp tục tìm kiếm công tắc đèn, "Anh không thể gặp ông bà cô ấy. Anh không thể để ông bà gánh thêm gánh nặng nào nữa. Đây là điều gì đó anh phải làm một mình."

Tôi chắc là ông bà nội tôi sẽ hài lòng thôi khi giúp Adam. Họ gặp anh ấy nhiều lần rồi mà, họ thích anh ấy. Vào dịp Giáng Sinh, bà nội luôn làm kẹo mềm cây phong* cho anh ấy vì có lần anh ấy có nói rằng anh ấy thích nó.

*nguyên văn: Maple Fudge: một loại kẹo mềm, google để biết thêm J

Nhưng tôi cũng biết rằng đôi khi Adam cần làm điều gì đó một cách thật hoành tráng. Anh ấy thích thứ gì đó thật Cao Cấp. Thích để dành tiền làm thêm giao pizza hai tuần để đưa tôi đi hòa nhạc của Yo-Yo Ma thay vì mời tôi đến một buổi hẹn hò bình thường. Thích trang trí bộ cửa sổ của tôi cả tuần bằng hoa tươi trong khi tôi bị .

Giờ đây tôi có thể thấy rằng Adam đang tập trung chuẩn bị cho một phi vụ mới. Tôi không chắc tôi biết những gì anh ấy nghĩ, nhưng dù cho kế hoạch là gì, tôi luôn cảm kích vì điều đó nếu nó kéo anh ra khỏi tâm trạng u uất tôi thấy anh ở hành lang phòng ICU. Tôi từng thấy anh ấy như thế trước đây, khi anh ấy đang viết bài hát mới hay đang cố để thuyết phục điều gì tôi

không muốn làm – như đi cắm trại với anh ấy – và chẳng còn gì nữa ngăn anh cố gắng, không phải thiên thạch đâm vào hành tinh, hay ngay cả bạn gái nằm trong phòng ICU.

Hơn thế, cô bạn gái đang nằm trong phòng ICU ấy càng khiến anh phải giờ những mưu mẹo ấy. Và từ đó tôi có thể đoán, đó là chiêu lừa bệnh viện lâu đời lấy trong một quyển sách chuyển thể thành phim The Fugitive mà mẹ với tôi vừa xem gần đây trên đài TNT. Tôi nghi ngờ về vụ này. Kim cũng thế.

"Anh không nghĩ là y tá sẽ nhìn ra sao?" Kim hỏi. "Anh ban nãy đã cãi cò với bà ta đó."

"Bà ấy sẽ không nhận ra anh nếu không nhìn thấy anh. Giờ thì anh hiểu tại sao em với Mia như hình với bóng vậy. Một cặp bài trùng."

Adam chưa từng gặp cô Schein, nên anh ấy không hiểu được việc ám chỉ Kim là đứa hay càu nhàu như là một lời thách đấu với cô ấy. Kim cau có, nhưng rồi tôi cũng nhanh chóng bỏ qua điều này. "Họa may cái kế hoạch thiếu năng của anh sẽ có hiệu quả nếu chúng ta nhìn thấy rõ ràng điều chúng ta đang làm." Cô nàng loay hoay một hồi với chiếc túi xách rồi lôi ra cái điện thoại mà mẹ cô nàng bắt mang theo từ hồi 10 tuổi – bé LoJack, Kim đặt tên cho nó – mở nguồn lên. Một ô sáng vuông mờ nhạt trong bóng tối.

"Giờ thì giống cô gái thông thái mà Mia hay nhắc tới rồi đấy," Adam nói. Anh mở điện thoại của mình lên và rồi căn phòng nhỏ mờ ảo bởi thứ ánh sáng nhạt nhòa.

Xui xẻo thay, ánh sáng mờ nhạt cũng đủ cho thấy trong cái tủ đầy chối, xô chậu, và hai cây lau nhà, chẳng có thứ nguy trang như Adam mong đợi. Nếu có thể, tôi đã nói cho họ biết bệnh viện có một phòng nơi mà bác sĩ và y tá thay đồ đồng phục. Khả thi thì Adam nên mặc đại bộ đồ cho bệnh nhân rồi leo lên xe lăn ngời để ra sảnh mà không ai nghi ngờ.

"Khí gió thật," Adam nói.

"Chúng ta có thể tiếp tục thử mà," Kim nói, đột nhiên thành người động viên. "Có tầm mười tầng lầu ở đây, hẳn phải có một tủ quần áo không khóa."

Adam nhìn sần. "Nah. Em nói đúng. Chuyện này tào lao quá. Chúng ta nên nghĩ ra kế gì hay hơn."

"Anh có thể giả bộ sốc thuốc hay gì đó để được đẩy vô ICU," Kim nói.

"Đây là Portland. Em may mắn nếu được đưa vào ER khi bị sốc thuốc đấy," Adam nói. "Không, anh đang nghĩ cái gì đó để đánh lạc hướng. Em biết đó, giống kiểu báo cháy giả rồi các y tá chạy ra ngoài."

"Em có nghĩ là vòi phun nước với đám y tá hoảng sợ tốt cho Mia chứ?" Kim hỏi.

"Ừ thì, không hẳn, nhưng thứ gì đó khiến họ mất tập trung nửa giây thôi và anh có thể lên vào."

"Họ sẽ phát hiện ra ngay thôi. Họ sẽ quăng anh ra ngoài."

"Anh không quan tâm," Adam đáp. "Anh chỉ cần một giây thôi."

"Tại sao? Ý em là anh có thể làm gì trong một giây?"

Adam khựng lại. Mắt anh, đôi mắt thường là một sự hòa lẫn của màu nâu và xám và xanh trở nên sẫm đen.

"Để anh có thể nói với cô ấy là anh đã ở đây. Rằng một ai đó vẫn còn ở đây."

Kim không hỏi thêm gì cả. Họ ngồi im lặng, chìm trong tư tưởng của riêng mình, và điều đó làm tôi nhớ đến làm sao tôi và Adam có thể bên nhau im lặng và tôi nhận thấy họ đã trở thành bạn rồi, bạn thật sự. Dù có chuyện gì xảy ra, ít nhất tôi đã nhận được điều đó.

Sau tầm năm phút, Adam gõ nhẹ lên trán mình.

"Đương nhiên," anh thốt lên.

"Gì thế?"

"Thời điểm để kích hoạt Dấu hiệu Loài Dơi."

"Hở?"

"Đi. Anh chỉ cho xem."

Catastrophic

irrevocable

in grave condition

stickler

pragmatic

contagious with the chicken pox.

=====

Chương 19

Khi tôi mới bắt đầu chơi cello, Ba vẫn còn chơi trống trong ban nhạc, nhưng rồi cũng ngưng chơi vài năm sau đó bởi về sau có thêm Teddy. Ngay từ đầu tôi đã thấy sự khác biệt về việc chọn dòng nhạc của mình, thứ gì đó hơn cả của ba mẹ tôi đối với dòng nhạc cổ điển tôi theo đuổi. Nhạc của tôi thì . Ý tôi là Ba có thể ngồi gõ trống hàng tiếng đồng hồ hay một mình viết nhạc ở bàn bếp, tạo ra những nốt nhạc từ chiếc guitar gỗ của mình, giống như ông hay từng nói những bản nhạc sẽ tự được tạo ra khi mình chơi chúng. Đó là điều khiến cho việc chơi nhạc trở nên thú vị như thế.

Khi tôi chơi nhạc, đa phần là đơn thân độc mã trong phòng mình. Ngay cả khi tôi tập với các học sinh trong học viện xuyên suốt tiết học tôi cũng hay chơi solo. Và ngay cả khi chơi trong các buổi hòa nhạc hay biểu diễn đơn, tôi vẫn một mình, trên sân khấu, với hồ cầm của mình, với bản thân mình và những thính giả. Và điều ấy không giống những buổi biểu diễn của Ba, nơi mà những fan hâm mộ thả mình nhảy nhót trên sàn và ông có thể nhảy nhào xuống đám đông bên dưới, nhưng luôn có một bức tường giữa tôi và

khán giả. Sau một khoảng thời gian chơi nhạc như này tôi cảm thấy cô đơn. Và cũng hơi chán nữa. Nên mùa xuân năm lớp tám tôi quyết định không tham gia nữa. Tôi định là âm thầm tẩu thoát bằng cách cắt giảm bớt luyện tập, không độc diễn nữa. Tôi nghĩ nếu không chơi hồ cầm nữa, có thể khi vào trung học vào mùa thu, tôi có thể đổi mới, không còn được biết đến với danh "nghệ sĩ hồ cầm nữa." Có thể tôi sẽ chọn cho mình một nhạc cụ khác, guitar hay bass hay có thể là trống nữa. Thêm việc, mẹ quá bận bịu với Teddy để chú ý thời gian luyện đàn của tôi và Ba thì ngập tràn trong giáo án, tôi nghĩ không ai sẽ nhận ra việc tôi ngừng chơi hồ cầm cho tới khi tôi hoàn thành kế hoạch của mình. Ít nhất đó là điều tôi tự nhủ với bản thân mình. Sự thật là, tôi có thể bỏ chơi đàn thật nếu như không vì Kim.

Một buổi chiều nọ, tôi mời cô nàng xuống phố cùng tôi sau khi tan học.

"Hôm nay ngày thường mà. Bạn không đi tập đàn à?" cô ấy hỏi khi đang mở khóa tủ đồ.

"Bỏ tập một bữa cũng đâu có sao," tôi nói, giả vờ tìm cuốn sách địa chất của mình.

"Ai đó bắt bạn đi rồi sao Mia? Đầu tiên là không diễn độc tấu. Và giờ là bỏ tập luyện sao. Chuyện gì đang diễn ra vậy?"

"Mình không biết," tôi nói, gõ gõ cái tủ. "Mình đang nghĩ sẽ thử một loại nhạc cụ mới. Như trống chẳng hạn. Máy bộ dụng cụ của ba mình đang nằm dưới hầm đóng bụi kìa."

"Yeah, đúng. Bạn ngồi gõ trống. Chết đấy." Kim nói cười nắc.

"Mình nghiêm túc đó."

Kim nhìn tôi, tròn miệng, như thể tôi mới vừa nói cho cô ấy rằng tôi mới vừa lên kế hoạch chiên tái một đĩa ốc sên để ăn tối vậy. "Bạn không thể ngừng chơi hồ cầm được," cô ấy nói sau một hồi suy nghĩ.

"Tại sao không?"

Cô ấy nhìn khó khăn khi đang cố giải thích. "Mình không biết, như thể là hồ cầm là một phần chứng tỏ bạn là ai. Mình không thể tưởng tượng bạn mà không nghĩ đến vật nằm giữa hai chân của bạn."

"Nó ngu xuẩn sao ấy. Mình không thể chơi cho ban nhạc của trường. Ý mình là, ai là người chơi hồ cầm chứ? Một lũ người già. Nó là một nhạc cụ ngớ ngẩn cho một đứa con gái chơi. Nó ngu xuẩn lắm. Và mình muốn có nhiều thời gian rảnh rỗi hơn để làm những trò vui."

"Trò gì là 'trò vui'?" Kim hỏi thách tôi.

"Um. Bạn biết đó? Mua sắm. Đi chơi với bạn ..."

"Thôi giùm đi," Kim nói. "Mình ghét đi mua sắm. Và bạn thì đi chơi với mình hoài. Nhưng thôi được, bỏ tập hôm nay. Mình có thứ muốn cho bạn coi." Cô ấy đưa tôi về nhà và đem ra một CD của Nirvana MTV Unplugged và mở cho tôi nghe "Something in the Way."

"Nghe đi," cô ấy nói. "Hai người chơi guitar, một tay trống, và một người chơi hồ cầm. Tên cô ấy là Lori Goldston và mình cá là khi còn trẻ tuổi hơn, cô ấy đã phải luyện tập hai tiếng mỗi ngày như một cô gái mà mình quen biết vì nếu bạn muốn chơi với dàn giao hưởng, hay với Nirvana, đó là điều bạn phải làm. Và mình không nghĩ không ai dám kêu cô ấy ngu xuẩn cả."

Tôi đem cái đĩa CD về nhà và nghe đi nghe lại trong suốt tuần đó, nghiền ngẫm điều mà Kim nói. Tôi lấy hồ cầm của mình ra một vài lần và chơi theo. Nó là một thứ gì đó khác biệt với thứ âm nhạc mà tôi chơi trước đó, thử thách hơn, và đầy sinh khí hơn. Tôi định sẽ chơi "Something in the Way" cho Kim nghe tuần tiếp đó khi mà cô ấy đến ăn tối cùng tôi.

Nhưng trước khi có cơ hội chơi bản nhạc cho cô ấy nghe, trên bàn ăn Kim tự nhiên mà nói cho ba mẹ tôi là cô ấy nghĩ nên cho tôi tham gia trại hè.

"Gì, bạn cố xoay chuyển mình để mình sẽ tham gia trại Torah của bạn sao?" tôi hỏi.

"Không phải. Là trại hè âm nhạc." Cô nàng lôi ra quyển hướng dẫn bóng loáng về Nhạc viện Franklin Valley , một Chương trình đào tạo hè ở British Columbia. "Này là dành cho những nhạc công thực thụ," Kim nói. "Bạn cần phải gửi một bản thu âm trước khi tham gia. Mình đã gọi cho họ. Hạn chót nhận đăng kí là Một tháng Năm, nên vẫn còn thời gian." Cô ấy quay sang hất mặt nhìn tôi như thể thách tôi nổi giận với sự can thiệp của cô nàng. Tôi không hề giận dữ. Tim tôi đang đập mạnh, như thể Kim sắp thông báo rằng gia đình tôi đã trúng số và cô nàng đang sắp nói cho chúng tôi rằng đã trúng bao nhiêu. Tôi nhìn cô ấy, ánh mắt lo lắng của cô nàng đã phản bội kiểu cách cười nửa mép "bạn muốn gây sự không?" trên mặt cô nàng, và tôi đang rất biết ơn khi có thể làm bạn với người dường như hiểu tôi hơn cả bản thân mình. Ba hỏi tôi xem tôi có muốn đi không, và khi tôi cố phần bác về vụ tiền bạc, ba nói đừng lo lắng gì hết. Tôi có muốn đi không? Và tôi rất muốn. Muốn hơn bất cứ thứ gì khác.

Ba tháng sau, sau khi ba bỏ tôi lại một mình ở một góc hòn đảo Vancouver, tôi đã không chắc lắm về việc muốn đi. Nơi đó giống như một trại hè bình thường, những cabin trong rừng cây, thuyền kayak neo gần bờ biển. Có khoảng tầm 50 đứa trẻ, đánh giá bởi kiểu cách ôm lấy nhau và hò hét như này, hẳn chúng có thể quen biết nhau nhiều năm rồi. Trong khi, tôi chẳng quen biết ai cả. Trong sáu tiếng đồng hồ đầu tiên, không ai nói chuyện với tôi ngoại trừ quản trại, người dắt tôi tới cabin của mình chỉ cho tôi giường của mình, hướng dẫn tôi đường xuống chỗ ăn uống, nơi mà tối hôm đó tôi được cho một đĩa thức ăn thứ mà được cho là bánh mì thịt. Tôi nhìn đau khổ vào đĩa thức ăn của mình, nhìn ra ngoài trời chiều xám tối. Tôi đã bắt đầu thấy nhớ ba mẹ rồi, Kim nữa và đặc biệt là Teddy. Nhóc con đang còn bé, luôn muốn thử những thứ mới và liên tục hỏi "Cái gì vậy?" và nói những thứ hài hước. Trước ngày nhập trại, thằng nhóc thông báo với tôi rằng nó đã "chín phần mười khát nước" và tôi cười nhiều đến nỗi muốn tè ra quần. Nhớ nhà, tôi thở dài và đẩy đẩy miếng bánh mì vòng vòng đĩa của tôi.

"Đừng lo, đâu phải ngày nào cũng mưa. Chỉ là những ngày khác sẽ mưa thôi."

Tôi nhìn lên. Đó là một nhóc tí nhìn hơi quái chắc chưa đến 10 tuổi. Thằng nhóc có cái đầu xù vàng và tàn nhang nổi đầy sống mũi.

"Chị biết," tôi nói. "Chị đến từ vùng Tây Bắc, dù nơi chị đến nắng sáng nay nhưng chị thật ra là chị đang lo ngại về miếng bánh mì thịt này."

Thằng bé cười lớn. "Món này chẳng khá hơn. Nhưng bơ-đậu-phộng-và-mứt luôn là lựa chọn tốt," nó nói, chỉ về hướng cái bàn có tầm nửa tá mấy đứa nhóc đang thưởng thức bánh kẹo. "Peter. Trombone. Ontario." thằng bé thốt. Đây, tôi có thể học hỏi, kiểu chào giới thiệu Franklin kiểu mẫu.

"Oh, hey. Chị là Mia. Hồ cầm. Oregon, chị đoán thế."

Peter giới thiệu rằng cậu nhóc 13 và đây là hội hè thứ hai cậu tham dự; hầu hết mọi người bắt đầu từ những năm 12, đó là lí do vì sao họ có vẻ quen biết rõ đối phương như thế. Trong số 50 học sinh, tầm một nửa theo dòng jazz và số còn lại theo cổ điển, nên có một đám đông nhỏ. Chỉ có hai nhạc công cello nữa thôi, một trong họ là một anh chàng cao kiêu tóc đỏ tên Simon người mà Peter vẫy tay kêu lại.

"Bạn có đi tới cuộc thi nhạc hợp tấu không?" Simon hỏi tôi ngay khi Peter giới thiệu tôi là Mia. Cello. Oregon. Simon là Simon. Cello. Leicester, nơi mà hóa ra là một thành phố ở Anh. Nhóm này đại khái hơi xuyên quốc gia.

"Mình không nghĩ vậy. Mình còn không biết nó là gì nữa," tôi trả lời.

"Ừ thì, chị có biết tụi mình cùng diễn trong giàn nhạc cho khúc nhạc kết thúc không?" Peter hỏi tôi.

Tôi gật gù, dù cho rất mơ hồ. Ba tôi ngồi đọc lớn thông tin của hội trại lâu thật lâu nhưng điều mà tôi quan tâm tới là tôi sẽ đi hội trại cùng với các nhạc công chơi nhạc cổ điển. Tôi không tập trung mấy cái tiểu tiết lắm.

"Là bản nhạc kết thúc mùa hè. Mọi người đều tham gia. Khá là hoành tráng. Chúng ta, nhạc công trẻ, sẽ chơi ở những màn phụ," Simon giải thích. "Tuy

nhiên, một nhạc công từ hội trại sẽ được chọn để chơi với dàn giao hưởng chuyên nghiệp và biểu diễn độc tấu nữa. Mình đã đến rất gần chiến thắng năm ngoái nhưng họ chọn người thối sáo. Đây là cơ hội thứ hai cũng như cuối cùng trước khi mình tốt nghiệp. Mọi chuyện không xâu chuỗi với nhau lắm, và Tracy, thành viên thứ ba trong bộ ba của mình đây không cố gắng lắm. Cô ấy coi nó là một sở thích hơn. Chơi hay nhưng không quá chuyên tâm. Mình nghe nói là bạn nghiêm túc với đàn lắm."

Tôi á? Không nghiêm túc đến nỗi không chơi nữa. "Bạn nghe ở đâu vậy?" tôi hỏi.

"Mấy giáo viên nghe hết mấy đĩa nhạc đăng kí và tiếng lành đồn xa thôi. Cuốn băng ứng tuyển của bạn khá tốt. Không bình thường khi thu nạp một người năm hai. Nên mình mong muốn một cuộc thi máu lửa."

"Whoa, cho cô nàng này một cơ hội đi," Peter nói. "Chị ấy là người duy nhất ăn bánh mì thịt đó."

Simon . "Xin lỗi. Nhưng nếu bạn hứng thú với buổi thử vai, hãy nói về nó nhé," cậu ta nói và biến mất đằng sau quầy kem.

"Thứ lỗi cho Simon. Tụi em không có người chơi cello chất lượng cao nhiều năm rồi, nên anh ấy háo hức với mầm non mới ấy mà. Một cách mỹ miều mà nói. Anh ấy bối rối, cũng có thể là tại anh ấy là người Anh."

"Ồ. Chị hiểu rồi. Nhưng mà anh ta nói gì thế? Ý chị là giống như là anh ấy muốn chị đấu với anh ấy."

"Đương nhiên là đúng rồi. Vui là ở chỗ đó. Đó là lí do vì sao chúng ta cùng nhau đến trại hè này giữa rừng mưa này," thằng bé nói, chỉ tay ra ngoài.

"Đó và đồ ăn thịnh soạn." Peter nhìn tôi. "Đó không phải là lí do chị đến đây sao?"

Tôi nhún vai. "Chị không biết. Chị chưa từng chơi nhạc với từng đó người, ít ra thì không phải những người nghiêm túc với chơi nhạc như này."

Peter gãi gãi tai. "Thật sao? Chị nói chị đến từ Oregon. Chưa bao giờ tham gia Dự án Cello nào ở Portland sao?"

"Cái gì?"

"Avant-garde cello collective, eh. Rất thú vị."

"Chị không sống ở Portland," tôi lẩm bẩm, ngượng ngùng vì chưa từng biết đến dự án Cello nào.

"Vậy thì, chị chơi nhạc với ai?"

"Mọi người. Học sinh của học viện là chủ yếu."

"Không theo dàn giao hưởng sao? Không quần thể âm nhạc? Không tứ tấu đàn dây?"

Tôi lắc đầu, nhớ lại quãng thời gian một trong những giáo viên mời tôi chơi trong nhóm tứ tấu. Tôi từ chối bởi vì chơi nhạc cùng cô ấy là một chuyện; chơi nhạc với những người lạ là một chuyện khác. Tôi luôn tin rằng cello là một nhạc cụ độc diễn nhưng giờ thì tôi bắt đầu tự hỏi hay là tôi là một người đơn độc chơi nó.

"Hmm. Làm thế nào được?" Peter hỏi. "Em không muốn tỏ ra là một đứa xấc láo nhưng mà sao chị lại không biết nhỉ? Giống như chơi tennis. Nếu mà ta chơi cùng một tay dở tệ thì ta sẽ toàn đánh hụt hoặc đánh chẳng ra hồn, nhưng nếu ta chơi cùng những ta cừ khôi, tự nhiên chúng ta sẽ có những cú đánh tuyệt vời."

"Chị thật sự không biết," tôi nói với Peter, cảm giác như là mình là người nhàm chán và cổ hủ nhất vậy. "Chị cũng không chơi tennis nữa."

Những ngày sau trôi qua nhanh như thổi. Tôi không hiểu mục đích họ đem mấy cái thuyền kayak ra làm gì nữa. Chẳng có thời gian nào để chèo thuyền cả. Mấy ngày qua như thế là cực hình vậy. Dậy lúc 6: 30, ăn sáng lúc 7: 00, học riêng ba tiếng đồng hồ và buổi sáng và buổi chiều, và luyện tập dàn cùng giàn giao hưởng trước giờ ăn tối.

Tôi chưa từng chơi nhạc cùng với nhiều nhạc công như này, nên ngày đầu tiên cùng tập với giàn giao hưởng thì khá hỗn loạn. Đạo diễn hòa âm của hội trại cũng là nhạc trưởng, phải vất vả lắm mới yên vị được chỗ ngồi cho cả đám và những gì nhạc trưởng có thể làm là hướng dẫn chúng tôi chơi những bản cơ bản nhất. Ngày thứ ba, ông cho tập một vài bản hát ru Brahms. Lần đầu tiên chúng tôi chơi, đó là một điều đau đớn. Các nhạc cụ cứ như choảng nhau, như đá bị mắc vào máy cắt cỏ.

"Kính khủng!" ông ấy la lên. "Làm sao mà các cô cậu có thể mong muốn chơi trong giàn nhạc chuyên nghiệp nếu mà ngay cả bản hát ru cũng không theo kịp? Lại lần nữa!"

Sau tầm một tuần, mọi thứ bắt đầu trôi chảy và tôi lần đầu cảm thấy mình giống như con răng trong cái máy. Điều ấy làm tôi cảm nhận tiếng cello một cách hoàn toàn khác, cách mà nốt trầm của nó hòa hợp trong buổi hòa nhạc cùng với tiếng violin cao, và cách mà nó tạo nên nền tảng cho bộ tộc. Và ngay cả khi bạn sẽ nghĩ rằng chơi cùng một nhóm người sẽ làm bạn đỡ run sợ hơn không lo vì âm thanh của bạn đã bị những người khác che lấp mất nhưng không phải, sự thật hoàn toàn trái ngược như vậy.

Tôi ngồi phía sau cô gái chơi violin mười bảy tuổi tên Elizabeth. Cô ấy là người có thành tựu nhất trong hội trại – cô ấy đã từng được tuyển vào Nhạc viện Hoàng gia ở Toronto – và cô ấy là một người đẹp kiểu mẫu: cao, quý tộc, da màu cà phê. Tôi có thể đã ghét cô ta nếu không biết cô ấy chơi đàn hay như vậy. Nếu chơi đàn violin không cẩn thận, tiếng của nó rất chói ngay cả khi người chơi nó là một nhạc công đã luyện tập nhiều. Nhưng với Elizabeth, tiếng đàn vang lên trong trẻo và nhẹ nhàng. Nghe cô ấy chơi đàn, và xem cổ ấy chìm sâu trong âm nhạc, tôi cũng muốn mình được giống cô ấy. Tốt hơn chẳng hạn. Không phải vì như vậy mà tôi muốn đánh bại cô ấy, mà còn tôi cảm thấy tôi nợ điều gì đó với cô ấy, với cả nhóm, với bản thân mình để có thể chơi nhạc như đẳng cấp của cô ấy.

"Nghe khá hay nhỉ," Simon nói khi nghe tôi chơi một đoạn trong Hợp tấu Cello của Hayden số 2, bản mà tôi cảm thấy không có vấn đề từ khi tôi tập

từ mùa xuân năm ngoái. "Bạn dùng bài này để thi à?"

Tôi gật đầu. Và tôi đã không thể ngăn mình, tôi nhếch mép cười. Trước khi ăn tối và trước khi tắt đèn mỗi tối, Simon và tôi đem cello của mình ra ngoài để đàn suốt chạng vạng. Chúng tôi lần lượt thử thách nhau chơi và xem ai điên loạn phá cách hơn người kia, để coi ai chơi hay hơn và nhanh hơn. Điều đó thật sự rất vui, và đó cá lẽ lí do duy nhất khiến tôi cảm thấy tốt về Hayden.

"Ahh, người nào đó tự tin chưa kìa. Nghĩ sẽ đánh bại được mình sao?" Simon hỏi.

"Hẳn là đá banh sẽ thắng." Tôi đùa. Simon thường nói mình là con cừu đen trong gia đình không phải vì cậu ấy đồng tính hay là một nhạc công mà là vì cậu ấy là một "cầu thủ vô dụng."

Simon giả vờ mình bị ai đó bắn vào tim. Và cậu ta cười. "Những thứ tuyệt vời xuất hiện khi cậu ngừng giấu nó đi đằng sau con quái vật thô kệch," cậu nói chỉ về cây đàn của tôi. Tôi gật đầu. Simon nhìn tôi cười. "Ừa, đừng có mà tự phụ nhanh thế. Cậu nên nghe Mozart của mình. Nó nghe như một thiên thần bị thương hát vậy."

Không ai trong chúng tôi thắng trong phần solo năm đó. Elizabeth thắng. Và dù là sau bốn năm, cuối cùng tôi cũng được diễn solo.

=====

Chương 20

9: 06 P. M.

"Tôi còn chính xác 20 phút trước khi quản lí của tôi lại nhong nhong lên." Tiếng khàn khàn của Brooke Vega phá vỡ sự im lặng của hành lang bệnh viện. Vậy đây là ý kiến của Adam: Brooke Vega, thánh nhạc indie và hát chính của nhóm Bikini. Tối nay trong bộ trang phục punky quyến rũ – váy phòng ngủ, họa tiết lưới cá, boot da đen cao gót, áo thun Shooting Star cuộn lên khéo léo, phía trên có một nhúm lông độc đáo cùng với cặp kính

đen Jackie O – cô ta đứng trên sảnh khách sạn nhìn y hệt một con đà điểu lạc vào chuồng gà. Đứng lần lượt quanh cô ta là Liz và Sarah; Mike và Fitzy, tay chơi guitar đệm nhịp và người đệm bass của Shooting Star thêm mấy thanh niên ở Portland, mấy người đó tôi cũng không có ấn tượng lắm.

Với màu đỏ sậm, nhìn cô ấy như là mặt trời vậy, quây quanh mình là những hành tinh. Adam như ánh trăng, đứng nép sau cô ta, gãi cằm. Trong khi đó, Kim nhìn hơi sốc tâm lí, như thể mới có một đám người Hỏa tinh đi ngang qua. Hay có thể là Kim thần tượng Brooke Vega. Thực tế thì, Adam cũng vậy. Khác tôi, đây là thứ gì đó chung giữa hai người họ.

"Tôi sẽ để chị ra khỏi đây sau 15 phút," Adam hứa, đi gần lại vũ trụ* cô ta.

*nguyên văn: stepping into her galaxy.

Cô ta bước bước dài về phía Adam. "Adam, cưng," cô nàng nói thỏ thẻ.

"Làm sao mà cưng chống đỡ nổi?" Brooke vòng tay ôm anh như thể hai người bạn cũ dù tôi biết là hôm nay là ngày đầu tiên hai người họ gặp nhau; mới hôm qua Adam còn nói anh lo lắng như thế nào. Và giờ thì cô ta làm như thể hai người thân nhau lắm. Hẳn là sức mạnh của hoàn cảnh, tôi đoán thế. Khi mà cô ta ôm Adam, tôi nhìn thấy mấy thanh niên ở đây nhìn khao khát, tôi tưởng tượng thử rằng người quan trọng với họ đang ở trên lầu trong tình trạng nguy kịch và họ có thể sẽ có cái ôm dễ dàng từ Brooke. Tôi không thể không tự hỏi nếu tôi thật sự ở đây, đứng nhìn với thân xác thật sự là Mia, tôi liệu có cảm thấy ghen hay không? Và rồi, nếu tôi thật sự là Mia của mọi ngày, Brooke Vega sẽ không ở sảnh bệnh viện này trở thành một phần trong kế hoạch gặp tôi của Adam.

"Oke, mấy đứa. Tới giờ quấy rồi. Adam, kế hoạch là gì?" Brooke hỏi.

"Chị là kế hoạch. Em không nghĩ gì thêm ngoài chị đến ICU và làm náo động một trận."

Brooke liếm đôi môi căng đầy của mình. "Làm loạn là một trong những trò chị đây thích nhất. Cậu nghĩ chúng ta nên làm gì? La hét? Cởi đồ? Đập đàn guitar? À khoan, chị đây không đem guitar theo. Khỉ thật."

"Chị hát gì đó đi." Ai đó gợi ý.

"Hay là hát cái bài cũ của Smiths 'Girlfriend in a Coma'?" Thêm ai đó nói.

Adam trắng bệch bởi tính thực tế của vấn đề và Brooke thì nhướn mày như một lời khiển trách khiêm khắc. Mọi người trở nên nghiêm túc. Kim hắng giọng.

"Um, chẳng có kết quả gì đâu trừ phi Brooke có thể làm tâm điểm chú ý mọi người ở sảnh bệnh viện. Tụi này cần lên lầu đến phòng ICU và có thể cần ai đó ở đây la lên Brooke Vega đang ở đây. Điều này hẳn sẽ có kết quả. Nếu không hiệu nghiệm thì chị hãy hát. Những gì chúng ta muốn là làm lôi kéo sự tò mò của mấy y tá, và bà cô y tá hay cầu nhàu đằng kia sẽ đi theo họ. Một khi bà ấy rời ICU và nhìn thấy chúng ta trong sảnh, bà ta sẽ không thể kiểm soát xuể và sẽ không chú ý sự đột nhập của Adam."

Kim quay sang đánh giá Kim. Kim đang mặc áo khoác cùng quần đen nhàu nhĩ. Và rồi Brooke cười, khoác tay với bạn thân của tôi. "Nghe như một kế hoạch nhĩ. Lên thôi mấy đứa."

Tôi đứng lại phía sau, nhìn một đám thanh niên đi trên sảnh. Một chuỗi âm thanh ồn ào của họ, tiếng bốt lê nặng nề, và âm thanh lớn phát ra từ sự thúc giục chiến đấu của họ, làm át đi sự tĩnh lặng của bệnh viện, mang lại nơi đây một chút gì đó của sự sống. Tôi nhớ một lần coi một Chương trình truyền hình về việc nuôi chó mèo giúp động viên cho người già và bệnh nhân đang hấp hối. Có lẽ mọi bệnh viện nên thu nạp một đám thanh-niên-punk-rock-tăng-động để khởi nguồn lại mấy trái tim không còn sinh khí của các bệnh nhân.

Họ dừng lại trước cửa thang máy, chờ lâu thật lâu để có được một cái buồng trống cho cả tiểu đội. Tôi quyết định sẽ ở kế bên thân xác của mình trước khi Adam lên đến phòng ICU. Tôi tự hỏi rằng liệu mình có thể cảm nhận khi anh ấy chạm vào tôi hay không. Trong khi mọi người chờ thang máy, tôi leo thang bộ để lên tầng trên. Tôi đã rời khỏi phòng ICU được hai tiếng và rất nhiều thứ thay đổi. Có thêm một bệnh nhân nữa đang nằm trên một

trong những chiếc giường trống, một người đàn ông trung niên có gương mặt như một bức vẽ theo trường phái siêu thực: một nửa bình thường, thậm chí còn rất đẹp, bên còn lại là một đồng lộn xộn đầy máu và vết khâu, như thể vừa có vụ nổ. Có thể là vết thương vì súng. Chúng tôi gặp rất nhiều tai nạn vì săn bắn gần khu vực này. Một trong những bệnh nhân, người mà bị quần đầy băng gạc đến nỗi tôi không thể nhận ra đó là đàn ông hay phụ nữ, đã mất.

Còn tôi thì đã được gỡ máy thở. Tôi nhớ một nhân viên xã hội nói với ông bà nội và dì Diane rằng đây là một bước tiến tích cực. Tôi dừng lại để xem coi mình có cảm thấy khác biệt gì không, nhưng chẳng thấy gì, không phải thế xác chẳng. Tôi đã như thế từ khi ngồi trong xe nghe bản Sonata Cello số 3 của Beethoven sáng nay. Giờ thì tôi đang tự thở, mấy cái máy của tôi kêu ít hơn nên y tá không còn đến xem xét nhiều nữa. Y tá Ramirez, cái cô với móng tay dài, trông tôi từ hồi đầu giờ thì cô ấy đã bận với người đàn ông bị thương nửa mặt khi này.

"Holy crud*. Phải Brooke Vega kia không?" tôi nghe ai đó hỏi với giọng làm quá lên từ bên ngoài cửa tự động phòng ICU. Tôi chưa bao giờ nghe bạn của Adam nói kiểu PG-13* như này trước đây. Đó là phiên bản lịch sự trong bệnh viện của "holy fucking shit*"

*Giữ nguyên văn trong truyện. PG-13: Parental Guildance – 13: có sự giám sát của phụ huynh đối với trẻ em dưới 13 tuổi.

"Ý là Brooke Vega của Bikini ấy hả? Brooke Vega của bìa tạp chí Spin tháng trước phải không? Ở trong bệnh viện này hả?" Lần này là giọng Kim. Cô ấy nghe như kiểu con nít sáu tuổi tập kịch các nhóm thức ăn cho trường vậy: Ý bạn là bạn phải ăn năm phần trái cây và hoa quả mỗi ngày sao?

"Ừa, nó đó," giọng khàn khàn của Brooke. "Tôi đến đây để hỗ trợ một chút rock-and-roll đến mọi người ở Portland."

Một vài y tá trẻ, những người chắc đã nghe đài hay xem MTV và đã nghe về Bikini, nhìn ra, mặt họ sáng bừng lên vẻ tò mò. Tôi nghe họ thì thầm,

háo hức để nhìn xem phải là Brooke hay không hoặc có thể họ chỉ vui vì tới giờ nghỉ giải lao.

"Yeah, phải phải. Nên tôi đang nghĩ tôi sẽ hát hò một chút. Một trong những bài yêu thích của tôi. Tên là 'Eraser'" Brooke nói. "Có ai trong đây muốn tham gia cùng một chút không?"

"Tôi cần thứ gì đó để tap*", Liz trả lời. "Ai đó có bút viết hay gì khác không?"

Giờ thì các y tá và nhân viên ở ICU vô cùng tò mò và nhìn về hướng cửa. Tôi đứng xem từ nãy như một bộ phim. Tôi đứng cạnh giường mình, mắt vào cánh cửa đôi, chờ bọn họ mở nó ra. Tôi đang muốn phát điên lên vì hồi hộp. Tôi nghĩ về Adam, nghĩ rằng anh sẽ bình tĩnh chạm vào tôi hoặc lơ đãng chạm vào gáy tôi, hoặc sẽ thổi một làn hơi ấm vào bàn tay lạnh lẽo của tôi, có thể tôi sẽ tan chảy thành một vũng nước mất thôi.

"Có chuyện gì vậy?" một y tá lớn tuổi lên tiếng. Mọi y tá ở đó liền nhìn bà ấy không nhìn Brooke nữa. Không ai cố giải thích với bà ấy rằng có một ca sĩ nhạc pop ngoài kia. Khoảnh khắc ấy như vỡ vụn. Tôi cảm thấy sự căng thẳng ban nãy trở thành sự thất vọng. Cánh cửa sẽ chẳng thể được mở. Ngoài kia, tôi nghe giọng Brooke bắt đầu hát lời bài "Erase." Dù là cappella, dù là xuyên qua lớp cửa đôi, giọng của cô ấy thật hay.

"Ai đó kêu bảo vệ đi, ngay bây giờ," bà y tá gầm gừ.

"Adam, cậu nên đi liền đi," Liz la lên. "Bây giờ hoặc không bao giờ."

"Đi!" Kim hét, "Tụi này che cho anh."

Cánh cửa bật mở. Ngoài kia, Brooke vẫn đang hát, dù gì thì đây cũng là concert mà cô ấy phải biểu diễn ở Portland.

Khi Adam và Kim chạy vào cửa, họ nhìn trông vừa tập trung vừa vui mừng. Tôi ngạc nhiên bởi sự ứng phó nhanh lẹ của họ. Tôi chỉ muốn nhảy căng lên vì họ như ở trần bóng của Teddy. Thật khó tin, nhưng nhìn Kim và Adam hành động tôi cảm thấy mình thật hạnh phúc.

"Em ấy ở đâu?" Adam hét. "Mia đâu?"

"Trong góc, gần tủ đồ ấy!" ai đó la lên. Nó làm tôi chứng lại để nhận ra đó là giọng của y tá Ramirez. "Bảo vệ! Bắt nó! Bắt nó!" y tá khó tính la lên. Bà ta chỉ điểm Adam xuyên qua đám đông và mặt bà ta hồng lên vì tức giận. Hai bảo vệ của bệnh viện và hai nhân viên chạy vào trong. "Ê bồ, phải Brooke Vega không?" một người hỏi khi anh ta tóm lấy Fitzzy và đẩy anh ta về phía lối ra.

"Chắc vậy," người còn lại trả lời, tóm luôn Sarah và đồn cô ta ngoài.

Kim thấy được tôi. "Adam, bạn ấy ở đây!" cô ấy hét lên, và quay sang nhìn tôi, tiếng hét chìm vào cuống họng cô. "Cô ấy đây này," cô lại nói lần nữa, chỉ duy nhất lần này tiếng hét trở thành tiếng nấc nghẹn.

Adam nghe thấy, lách khỏi y tá anh ấy tiến lại gần tôi. Và anh ấy ở đó, cuối chân giường tôi, tay anh ấy vươn ra để chạm tôi. Tay anh gần như chạm vào người tôi. Đột nhiên tôi nhớ đến nụ hôn đầu tiên của tôi và anh sau buổi hòa nhạc của Yo-Yo Ma, tôi đã không biết mình muốn đôi môi anh trên môi tôi như thế nào cho đến khi nó thật sự đến với tôi. Gần chạm vào tôi. Nhưng anh ấy bỗng nhiên tách xa khỏi tôi. Hai bảo vệ đã nắm được vai anh và kéo anh ấy ra. Một người nữa nắm khuỷu tay Kim và lôi cô ấy ra ngoài. Kim đã khập khiễng rồi, không kháng cự nữa. Brooke vẫn đang hát ngoài sảnh. Khi cô ấy nhìn thấy Adam, cô ấy dừng lại. "Xin lỗi, cưng," cô ấy nói. "Chị đây phải bay đi trước khi bỏ dở show diễn. Hoặc là bị bắt." Và rồi cô ta rời khỏi sảnh, lảo đảo theo sau vài người đang xin cô ấy chụp hình cùng.

"Gọi cảnh sát đi," bà y tá già la lên. "Cho người ta bắt nó."

"Chúng tôi sẽ dắt anh ta xuống phòng bảo vệ. Đó là luật." Một bảo vệ nói.

"Chúng tôi không có quyền bắt anh ta," một người nữa nói chen vào.

"Cứ đem nó biến khỏi khu của tôi." Bà ta nói và quay lại. "Cô Ramirez, tốt hơn lẽ ra cô không nên tiếp tay cho lũ vô học này."

"Đương nhiên không. Tôi này giờ bên trong tủ đồ. Tôi chẳng biết gì về trận huyên náo này cả," cô trả lời. Cô ta hẳn là một tay nói dối cừ, bởi gương mặt cô ấy chẳng có biểu cảm nào.

Người y tá già vỗ tay. "Okay. Hết giờ diễn. Quay lại làm việc nào."

Tôi đuổi theo sau Adam và Kim, hai người bị dẫn về phía thang máy. Tôi nhảy vào với họ. Kim nhìn ngơ ngác như thể ai bấm nút khởi động lại trên người cô ấy vậy. Mối Adam mím lại. Tôi không thể đoán được rằng anh có thể sẽ khóc hay đảm bảo vệ nữa. Vì anh ấy, tôi mong là cái trước. Nhưng nếu là vì tôi, tôi mong sẽ là cái sau. Xuống lầu, bảo vệ dắt Kim và Adam đi theo sảnh về văn phòng bảo vệ tối om. Họ chuẩn bị vào trong một trong những phòng với vài cái đèn đang mở thì tôi nghe ai đó hét tên Adam.

"Adam. Dừng lại. Cậu đó phải không?"

"Willow?" Adam la lên.

"Willow?" Kim lẩm bẩm.

"Xin thứ lỗi, các anh định dắt họ đi đâu?" Willow nói lớn khi cô ấy chạy về phía họ.

"Tôi xin lỗi nhưng hai người họ bị bắt vì cố lén vào khi ICU," một bảo vệ giải thích.

"Chỉ vì bọn họ không cho chúng tôi vào," Kim yếu ớt phản kháng.

Willow đến được chỗ họ. Cô ấy vẫn mặc bộ đồ y tá, hơi lạ, vì cô ta thường thay bộ trang phục mà cô ta thường gọi là "orthopedic couture*" ra nhanh nhất có thể. Mái tóc nâu vàng dài của cô ấy nhìn mượt rượt như thể cô ấy quên gọi nó mấy tuần rồi. Và má của cô ấy thường ngày hồng như táo nay lại được trang điểm thành màu tro. "Xin lỗi. Tôi đang nhận huấn luyện ở đây, nên nếu như anh đồng ý chúng ta lên gặp thẳng Richard Caruthers."

*Orthopedic là thuộc chỉnh hình, Couture là đồ được may, thiết kế riêng..

"Ông ta là ai?" một bảo vệ hỏi. "Giám đốc phòng cộng đồng*," người còn lại đáp. Và rồi anh ta quay sang Willow nói. "Ông ấy không còn ở đây, hết giờ hành chánh rồi."

*nguyên văn: Director of Community Affair. Xin lỗi mọi người nhưng tìm mãi không biết nên dịch từ này như thế nào. L

"Ừm, nhưng tôi có số nhà của ông ấy," Willow nói, lời điện thoại ra như vũ khí. "Tôi quan ngại rằng liệu ông ấy có hài lòng không khi nghe tin rằng bệnh viện của mình đối xử với cố tìm cách vào thăm bạn gái bị thương nặng của mình như thế nào. Anh biết đấy lương y như từ mẫu, và đây không phải là cách để đối xử với những người đáng được yêu thương như thế."

"Chúng tôi chỉ làm việc của mình thôi thưa bà. Tuân theo lệnh."

"Hay là để tôi giúp các anh nhận rắc rối này. Người nhà bệnh nhân ở trên lầu kia. Họ đang chờ hai đứa trẻ này cùng tham gia với họ. Đây, nếu có rắc rối gì xin anh hãy nói ông Caruthers gọi cho tôi." Cô ấy cho tay vào túi và đưa cho họ tấm card.

Một trong số những người bảo vệ nhìn tấm card và đưa nó cho người còn lại, anh ta nhìn nó và nhún vai. "Thôi được, chúng tôi đỡ phải giải quyết mấy thứ giấy tờ," anh ta nói. Thả Adam ra, thân người anh xum xuống như con bù nhìn rơi ra khỏi cây sào. "Xin lỗi nhóc." Anh ta phúi vai Adam và nói.

"Tôi mong là bạn gái cậu sẽ ổn," người còn lại nói nhỏ. Và rồi họ biến mất về phía mấy cái máy bán hàng tự động.

Kim đã gặp Willow hai lần, sà vào vòng tay của cô ấy. "Cảm ơn cô!" Kim thì thầm. Willow ôm lưng Kim, vỗ vào vai cô trước khi buông ra. Willow dụi mắt và nở nụ cười nhăn nhó. "Hai đứa nghĩ cái quái gì vậy?"

"Cháu muốn gặp Mia," Adam nói.

Willow quay qua nhìn Adam và giống như ai đó đã mở van để cô ấy có thể thở ra. Willow đưa tay chạm vào má của Adam. "Đương nhiên rồi." Cô ấy

lại lấy tay dụi mắt.

"Cô ổn chứ?" Kim hỏi.

Willow không trả lời. "Để xem cách nào để đưa em vào gặp Mia."

Adam nhìn lên khi nghe đến. "Cô nghĩ có thể sao? Người y tá lớn tuổi kia không cho cháu vào đâu."

"Nếu bà ta là người mà chị nghĩ đến, không có gì có thể ngăn cháu. Chuyện này không phụ thuộc vào bà ấy. Đi vào trong với ông bà của Mia nào và cô đây sẽ tìm xem ai có thể đảm nhiệm vụ lách luật này để giúp cháu vào gặp cô gái của mình. Con bé cần con bây giờ. Hơn bao giờ hết."

Adam quay lại và ôm cô Willow thật mạnh đến nỗi chân của cô ấy nhấc lên khỏi mặt đất.

Sự giải cứu của Willow. Giống như cô ấy đã cứu Henry, bạn thân của Ba và bạn trong ban nhạc của Ba, người mà từ lâu lắm rồi từng là một playboy. Khi chú ấy và cô Willow hẹn hò được vài tuần, cô ấy bảo chú ấy hoặc là đứng đắn lên hoặc là chia tay. Ba nói rằng có rất nhiều cô đã đưa tối hậu thư, ép chú ấy phải chững chạc lại và rất nhiều cô đã bị bỏ lại khóc lóc trên đường. Nhưng đến khi Willow khăn gói ra đi và bảo Henry phải trưởng thành lên, Henry là người đã phải khóc. Và chú ấy đã lau nước mắt, người lớn hơn, tỉnh táo hơn và chung thủy hơn. Tám năm sau, và họ bên nhau với một đứa trẻ không hơn không bớt. Willow dữ dội là như thế. Có thể là vì thế mà sau khi cô ấy và Henry tái hợp cô ấy đã trở thành bạn thân của mẹ; một người phụ nữ cứng như đá, mềm mỏng như mèo con, một con quỷ cái nữ tính. Và cũng có lẽ vì thế mà cô ấy cũng trở thành một người mà ba ưa thích, dù cho cô ấy ghét Ramones và nghĩ rằng bóng chày thì buồn chán, trong khi ba thì coi Ramones* như cuộc sống và coi bóng chày như một tín ngưỡng.

*Ramones: tên một nhóm nhạc rock nam.

Giờ thì Willow đã ở đây rồi. Willow là một y tá. Willow chưa bao giờ nói không như một câu trả lời. Cô ấy sẽ giúp tôi được gặp Adam. Cô ấy sẽ lo liệu mọi chuyện. Hooray! Tôi muốn hét lên. Willow đã đến rồi!

Tôi quá nhập tâm với sự có mặt của Willow mà phải một lúc lâu tôi mới để tâm đến sự thật đằng sau nó, và khi tôi hiểu ra, nó như một dòng điện đánh vào người tôi. Willow ở đây. Và nếu cô ấy ở đây, nếu cô ấy đến bệnh viện của tôi, điều đó có nghĩa là không còn việc gì để cô ấy ở lại bệnh viện của mình. Tôi biết rất rõ về cô ấy đủ để biết rằng cô ấy sẽ không bao giờ để nó ở đó một mình. Ngay cả khi tôi ở đây, cô ấy cũng sẽ ở đó với thằng bé. Thằng bé bị thương và được đưa đến chỗ cô ấy để cứu chữa. Thằng bé là bệnh nhân của cô ấy. Là ưu tiên của cô ấy. Tôi nghĩ về sự thật rằng ông bà nội ở Portland với tôi. Và mọi người ở phòng chờ đang nói về tôi và cách mà họ tránh né nói về Ba hoặc Mẹ hoặc Teddy. Tôi nghĩ đến gương mặt của Willow, gương mặt đầy nét buồn. Và tôi nghĩ đến những gì cô đã nói với Adam, rằng tôi cần anh ngay bây giờ. Hơn bao giờ hết. Và thế là tôi đã hiểu. Teddy. Thằng bé cũng đã đi rồi.

. She sounds like a six-year-old reciting lines from a school play about the food groups: You mean you're supposed to eat five servings of fruit and vegetables a day?

Miss Ramirez, that had better not have been you abetting these hoodlums."

=====

Chương 21

Mẹ đã lâm bồn trước Giáng Sinh 3 ngày, và bà ấy khăng khăng đòi cùng tôi mua sắm dịp lễ.

"Không phải mẹ muốn nằm nghỉ hay vào trung tâm sinh nở hoặc cái gì đó chứ?" Tôi hỏi.

Mẹ nhăn mặt lại khi cơn chuột rút đi qua. "Không. Cơn co thắt chưa tệt đến thế và nó vẫn cách khoảng hai mươi phút một lần. Mẹ đã lau dọn toàn bộ nhà của chúng ta, từ đầu đến cuối, khi mẹ vẫn đang mang bầu con đấy."

"Con là một đứa ranh mãnh đấy, con có biết không?" Mẹ nói. Bà hít vào vài hơi. "Mẹ còn việc cần làm. Nào nhanh lên. Hãy bắt xe buýt đến khu thương mại. Mẹ không tiện lái xe."

"Chúng ta không gọi Bố sao?" Tôi hỏi.

Mẹ cười lớn vì điều đó. "Làm ơn, mẹ đủ khả năng để sinh đứa bé này. Mẹ cũng không cần bàn bạc với bố. Chúng ta sẽ gọi cho ông ấy khi mẹ sẵn sàng đẻ. Mẹ cũng muốn đi với con hơn."

Thế là Mẹ và tôi dạo quanh khu thương mại, dừng lại sau vài phút đồng hồ để mẹ có thể nghỉ ngơi và hít thở sâu và siết chặt cổ tay tôi thật chặt và khi buông ra bà để lại những vết đỏ sâu. Thậm chí, đó là một buổi sáng vui vẻ đến kỳ quặc. Chúng tôi mua quà cho bà nội và ông nội (một cái áo len tay dài có hình thiên thần và một cuốn sách mới nói về Abraham Lincoln) đồ chơi cho trẻ con và một đôi ủng đi mưa mới cho tôi. Thường thì chúng tôi sẽ đợi đến các ngày lễ giảm giá để mua các món đồ như thế, nhưng Mẹ nói rằng năm nay chúng tôi sẽ rất bận rộn trong việc thay tã. "Bây giờ không phải là lúc để keo kiệt. Ồi, chết tiệt. Xin lỗi con, Mia. Nhanh nào. Hãy đi ăn bánh thôi."

Chúng tôi chưa bao giờ đến Marie Callender's. Mẹ ăn một phần bánh bí đỏ và kem chuối. Tôi ăn việt quất. Khi ăn xong, bà ấy đẩy đĩa của bà ấy sang một bên và nói rằng bà ấy đã sẵn sàng đi gặp bà đỡ.

Chúng tôi chưa bao giờ đề cập đến việc rằng tôi sẽ có mặt ở đó hay không, tôi đã đi khắp nơi cùng Mẹ và Ba tại thời điểm đó, nên nó đại khái chỉ là làm ra vẻ thôi. Tôi và mẹ đã gặp Ba tôi - người đàn ông thần kinh yếu tại trung tâm sinh nở, trông cái trung tâm này không giống một văn phòng của bác sĩ. Nó chỉ đơn giản là tầng trệt của một ngôi nhà, bên trong đặt vài cái giường và bồn rửa, các thiết bị y khoa được giấu cẩn thận ở nơi nào đó. Bà đỡ lập dị đã dẫn Mẹ đi vào và Ba hỏi tôi rằng có muốn vào chung không. Hiện giờ, tôi có thể nghe Mẹ đang gào lên những lời tục tĩu.

"Bố đã gọi bà nội và bà nội sẽ đón con." Ba nói, cau mày khi nhìn vào chỗ của Mẹ. "Có thể sẽ mất một lúc đấy,"

Tôi lắc đầu. Mẹ đang cần tôi. Bà ấy nói thế. Tôi ngồi xuống một trong những băng ghế hoa hoè và lựa một cuốn tạp chí có vẽ mặt ngọc của một em bé đầu trọc lóc trên trang bìa. Bố đã đi vào trong căn phòng có chiếc giường.

"Nhạc! Mẹ kiếp! Nhạc!" Mẹ hét lên.

"Chúng tôi có vài bài rất dễ thương của Enya. Rất nhẹ nhàng." Bà đỡ nói.

"Mẹ nó Enya!" Mẹ hét lên. "Melvins. Trái Đất. Bây giờ!"

"Tôi có nó ở đây rồi." Ba nói. Sau đấy ông ấy ra một chiếc đĩa CD to nhất, khuấy động nhất, tiếng đàn guitar nặng nề nhất tôi từng nghe. Toàn bộ đều là tiếng nhịp chân nhạc rock dữ dội mà Ba thường nghe như các bài nhạc đàn hạc. Các bài nhạc này thật nguyên sơ, xưa cũ và có vẻ như nó làm Mẹ thoải mái hơn. Bà bắt đầu ngâm nga những âm thanh nhỏ từ trong họng. Tôi chỉ ngồi đấy một cách yên lặng. Theo lẽ thường thì mẹ sẽ gào tên tôi và tôi sẽ chạy như bay vào bên trong.

Mẹ sẽ ngẩng đầu lên nhìn tôi, mặt bà ấy đỏ lừ ướt đẫm mồ hôi. "Đừng sợ", mẹ thì thầm. Mọi phụ nữ đều có thể chịu đựng những cơn đau kinh khủng nhất. Con sẽ phát hiện được điều này một ngày không xa. Sau đó mẹ lại tiếp tục chửi thề.

Tôi đã coi một vài ca sinh nở trong một Chương trình trên TV cáp, và mọi người thường la hét trong một lúc, đôi khi họ chửi rủa và âm thanh đó đã được thay thế thành tiếng beep, nhưng nó không kéo dài quá một tiếng ba mươi phút. Sau ba giờ, Mẹ và Melvins vẫn tiếp tục gào thét. Toàn bộ trung tâm sinh nở đều cảm nhận được sự ẩm ướt của vùng nhiệt đới, mặc dù bên ngoài chỉ có bốn mươi độ.

Henry đã ghé qua. Khi chú ấy vào bên trong và nghe tiếng ồn, chú ấy đứng yên trên đường đi. Tôi biết thừa rằng tất cả những thứ đồ dành cho trẻ em

này đã làm chú hoảng sợ. Tôi nghe lỏm Mẹ và Ba về chuyện này, việc Henry từ chối trưởng thành. Chú ấy chắc hẳn rất là shock khi Mẹ và Ba có tôi, và bây giờ chú ấy còn hoang mang gấp bội khi họ xác định muốn có đứa thứ hai. Ba mẹ tôi chắc chắn đã rất nhẹ nhõm khi chú ấy và Willow đã quay lại với nhau. "Cuối cùng, một sự trưởng thành trong cuộc đời của Henry." Mẹ đã nói.

Henry nhìn vào tôi: mặt chú ấy tái xanh và đổ nhiều mồ hôi. " Ôi khi thật, Mee. Con đã phải nghe thứ gì rồi?"

"Con phải nghe thấy thứ gì?"

Tôi nhún vai. Henry ngồi xuống kế bên tôi. " Chú bị cảm cúm hay gì đó. Nhưng ba con gọi cho chú mang theo vài món ăn. Thế nên chú ở đây." Chú ấy nói, giờ một túi Taco Bell nồng nặc mùi hành tây.

Mẹ lại thốt ra một tiếng rên rỉ. "Chắc chú phải đi đây. Mọi người sẽ không muốn chú rải mầm bệnh hay thứ gì đó đâu." Mẹ hét còn lớn hơn mới nãy và Henry gần như nhảy dựng lên ghế ngồi của chú ấy. "Con có chắc là muốn ở lại đây chứng kiến mấy thứ này sao? Con có thể về chỗ của chú. Willow đang ở đó, chăm sóc cho chú nè." Chú ấy cười toe toét khi nhắc đến tên của cô. "Cô ấy cũng có thể chăm sóc cho con." Chú ấy đứng dậy để ra về.

" Không, con ổn mà. Mẹ con cần con. Ba cũng đang khá là hoảng sợ mà."

" Cậu ta đã nôn chưa?" Henry hỏi, ngồi lại xuống băng ghế. Tôi cười lớn, nhưng tôi lại nhận thấy sự nghiêm túc trên gương mặt chú ấy.

"Cậu ta nôn ra thốc nôn tháo khi con được sinh ra. Suýt nữa thì đã xui rồi. Không thể trách cậu ta được. Nhưng nó thật là bừa bộn, các bác sĩ muốn đuổi cậu ta ra ngoài... họ định làm như thế nếu như con không chui ra trong vòng nửa tiếng sau đó." Henry cười, tựa lưng trở lại vào sofa, " Và câu chuyện đã xảy ra như thế. Nhưng chú sẽ nói con nghe điều này: cậu ta khóc vãi ra* như một đứa trẻ khi con được sinh ra."

(*chú Henry vắng tục :">)

" Con đã nghe phần này rồi."

" Nghe phần nào hả?" Ba thở hển hển. Ông ấy cầm lấy cái túi từ Henry.

"Taco Bell à, Henry?"

" Bữa tối cho người thắng cuộc." Henry nói.

"Nên là như thế, tôi đói lắm rồi. Trong đó thật là khắc nghiệt. Vẫn nên là giữ vững tinh thần."

Henry nháy mắt với tôi. Ba lấy ra một cái burrito và đưa tôi một cái. Tôi lắc đầu từ chối. Ba bắt đầu gỡ lớp gói bữa tối của ông ấy thì Mẹ gầm lên và bắt đầu hét vào bà đỡ rằng bà bắt đầu chuẩn bị đẻ. Bà đỡ lộ mặt ra khỏi cửa

"Tôi nghĩ chúng ta sắp xong rồi, vì thế anh nên bỏ bữa tối lại cho một lúc nữa." Bà ấy nói "Quay lại đây."

Henry bỏ trốn bằng cửa trước. Tôi theo Ba vào phòng ngủ nơi Mẹ đang ngồi, thở hển hển như một con chó ốm. " Ông có muốn ở đây chứ?" bà đỡ hỏi ba. Nhưng ông ấy đang lắc lư và sắc mặt thì tái xanh lại.

"Có lẽ tôi nên ở đây thì hơn." Ông ấy nói, nắm lấy tay Mẹ, sau đấy bà lắc tay ra một cách thô bạo.

Không có ai hỏi tôi rằng có muốn nhìn hay không. Tôi chỉ đứng đó một cách cứng nhắc, kể bên bà đỡ. Nó khá là kinh tởm, tôi thừa nhận như thế. Rất là nhiều máu. Và tôi chắc chắn rằng tôi chưa bao giờ nhìn thấy trán của mẹ như thế.

Nhưng tôi thấy thật kì lạ khi tôi rất bình thường khi có mặt ở đó. Bà đỡ đang nói với Mẹ rặn đi, rồi giữ lại, rồi rặn đi. "Ra nào em bé, ra nào em bé, ra nào em bé ra nào." Bà ấy như đang tụng kinh. "Cô sắp được rồi!" Bà ấy reo lên. Mẹ nhìn như là muốn tát cho bà ấy một cái.

Khi Teddy trượt ra ngoài, đầu em ấy ra trước, hướng lên trần nhà, thế nên thứ đầu tiên em ấy nhìn thấy chính là tôi. Em ấy không hề thốt ra tiếng hét như tôi thấy trên tivi. Em ấy chỉ yên lặng. Mắt em mở ra, ánh nhìn hướng

vào tôi. Em nhìn chăm chăm vào tôi khi bà đỡ hút mũi em. "Đó là con trai."
Bà hét.

Bà đỡ đặt Teddy lên bụng của Mẹ. " Ông có muốn cắt cuống rốn không?"
Bà hỏi Ba. Ba vẫy cánh tay ra hiệu là không, nó quá sức chịu đựng hoặc
quá buồn nôn để nói.

" Con sẽ cắt." Tôi tự đề cử.

Bà đỡ giữ cuống rốn lại và chỉ tôi nơi nên cắt. Teddy vẫn nằm đó, đôi mắt
màu xám củ em mở to, vẫn nhìn chăm chăm vào tôi. Mẹ luôn nói rằng bởi
vì teddy đã nhìn thấy tôi trước, và bởi vì tôi đã cắt cuống rốn của em, đâu
đó sâu trong tâm trí em nghĩ rằng tôi là mẹ của em. " Giống như mấy chú
ngỗng con đấy." Mẹ nói đùa. " Dựa vào kiến thức của một nhà động vật
học, không phải là mẹ ngỗng, bởi vì em ấy là người đầu tiên nhìn thấy
chúng tôi khi em ấy vừa chào đời."

Bà ấy phóng đại quá mức. Teedy chắc chắn không nghĩ rằng tôi là mẹ của
em, nhưng nó chắc chắn là điều duy nhất mà tôi có thể làm cho em ấy. Khi
em ấy còn là một đứa trẻ và đang trong thời kì om sòm vào buổi tối, em ấy
chỉ có thể dụ xuống sau khi tôi chơi một bài hát ru cho em ấy bằng cây
cello của tôi. Khi em ấy bắt đầu chú ý đến Harry Potter, chỉ có tôi có thể
đọc cho em ấy một Chương mỗi tối. Và khi em ấy bị rách chân hay đập đầu,
khi tôi đang ở xung quanh đấy thì em sẽ không ngừng khóc cho đến khi tôi
tặng một nụ hôn thần kì lên vết thương, sau khi đã băng nó lại một cách
thần kì. Tôi chắc chắn rằng tất cả nụ hôn thần kì trong thế giới này không
thể giúp được thằng bé hôm nay. Nhưng tôi có thể làm tất cả mọi thứ để có
thể hôn em ấy một nụ hôn thần kì.

=====

Chương 22

Chương 22

10: 40 P. M.

Tôi chạy đi. Để lại Adam, Kim và cô Willow ở rồi đi trong vô thức vào trong phòng bệnh. Tôi không nhận ra mình đang đi vào cho đến khi tôi đến được đó. Tôi khóc suốt đường đi vào sảnh, đi qua những căn phòng với những đứa trẻ bốn tuổi ngủ trong trước các , đi qua phòng chăm sóc đặc biệt của trẻ sơ sinh với những em bé nhỏ xíu bằng nắm tay, trên người còn gắn nhiều ống hơn cả tôi, đi qua nơi mà các bệnh nhân đều không có tóc nằm ngủ dưới những cầu vồng và bong bóng vui tươi. Tôi tìm kiếm thằng bé, ngay cả khi tôi biết mình sẽ chẳng bao giờ tìm thấy nó. Dù như thế, tôi vẫn phải tìm kiếm.

Tôi mừng tượng đến đầu của thằng bé, những lọn tóc vàng xoắn nhỏ. Tôi yêu những khi ụp mặt mình vào những lọn xoắn ấy từ khi thằng bé còn bồng trên tay. Tôi đã chờ đến ngày nó đẩy tôi ra và nói "Chị làm em ngưỡng đấy," cách mà thằng bé nói với Ba khi Ba hét mừng quá lớn cho trận T-ball* của nó. Nhưng cho đến bây giờ, điều đó có lẽ sẽ không thể diễn ra nữa. Cho đến bây giờ tôi có lẽ tôi có thể không ngừng hít hà mái tóc đó. Cho đến bây giờ. Nhưng hiện tại là hiện tại. Mọi thứ chấm dứt hết rồi. Tôi mừng tượng bản thân mình dụi mặt vào mái tóc một lần cuối nữa, và tôi thậm chí không thể tưởng tượng điều đó mà không ngăn được bản thân mình rơi lệ, nước mắt tôi khiến lọn tóc xoắn ấy thẳng lại.

Teddy sẽ không bao giờ trưởng thành để ngừng chơi T-ball mà thay vào đó là bóng chày. Tôi sẽ không bao giờ chứng kiến nó có cơ bắp. Chứng kiến nó đi bắt cá hay săn nai hay hôn một cô gái hay yêu một cô gái nào đó hay sẽ kết hôn hay sẽ làm cha của một thằng nhóc tóc xoắn khác. Tôi chỉ lớn hơn nó mười tuổi nhưng tôi cảm giác như là tôi có nhiều thứ hơn trong đời. Điều này thật bất công. Nếu một trong chúng tôi được ở lại, nếu một trong chúng tôi được cho thêm một cơ hội được sống, đó lẽ ra nên là thằng bé.

Tôi chạy khắp bệnh viện như một con thú vật bị cầm tù. Teddy? Tôi gọi. Em ở đâu? Quay về đây đi!

Nhưng thằng bé không.

Tôi biết điều này sẽ không có kết quả. Tôi từ bỏ và lê thân mình về phòng ICU. Tôi muốn đâm vỡ tấm cửa đôi. Tôi muốn đập nát chỗ ngồi của mấy bà y tá. Tôi muốn mọi thứ biến mất đi hết. Tôi muốn đi thật xa. Tôi không muốn ở đây. Tôi không muốn nằm ở bệnh viện này. Tôi không muốn mình ở trạng thái lơ lửng này khi mà tôi không thể nhìn thấy mọi thứ diễn ra như thế nào, khi mà tôi biết đến sự hiện diện của nó nhưng không thể cảm nhận nó. Tôi không thể hét lên cho đến khi cổ họng tôi đau nhói hay đập nát cửa sổ cho đến khi tay tôi đầy máu, hay nắm chặt tóc mình cho đến khi nỗi đau trên da đầu lấn át đi nỗi đau trong tim tôi.

Tôi nhìn bản thân mình, Mia "sống" thật sự, nằm trên giường bệnh viện. Tôi cảm thấy một luồng giận dữ. Nếu có thể tôi đã tát vào gương mặt đang không thật sự sống này.

Thay vào đó, tôi ngồi xuống ghé và nhắm mắt lại, ước mong mọi thứ biến mất đi. Nhưng tôi không thể bởi đột nhiên xung quanh đó có quá nhiều tiếng ồn. Máy móc của tôi đột nhiên kêu lên và hai y tá chạy thật nhanh lại chỗ tôi.

"Huyết áp đang tuột," một người la lên.

"Mạch đang đập nhanh," người còn lại nói lớn. "Chuyện gì xảy ra vậy?"

"Mã xanh, mã xanh trong chấn thương,"

Một bác sĩ mắt lơ lơ sớm lại chỗ các y tá, dụi dụi mắt làm người đó tỉnh ngủ. Bác sĩ ấy kéo bộ đồ bệnh viện của tôi ra. Tôi trần trụi từ vùng eo xuống, nhưng không ai chú ý đến điều này ở đây. Bác sĩ đặt tay lên bụng đang sưng cứng lên. Mắt ông ấy mở to và rồi nheo lại thành một đường thẳng. "Co thắt bụng," ông ta nói giận dữ. "Chúng ta cần phải."

Cô y tá Ramirez chạy vào phòng phía sau và đẩy ra thứ gì đó giống như một máy tính xách tay có dây nối vào máy dài. Cô ấy quét một lớp dẻo lên bụng tôi, và người bác sĩ chạy dọc dây nối xuống bụng tôi.

"Khỉ thật. Trần dịch." Ông ta nói. "Chiều nay bệnh nhân mới phẫu thuật đúng không?"

"Mổ cắt lách thừa bác sĩ." Y tá Ramirez trả lời.

"Có thể một mạch máu tự chữa loại bỏ, hay rỉ từ ruột. Tai nạn xe cộ đúng không?"

Bác sĩ nhìn các thông số của tôi. "Bác sĩ phẫu thuật của cô ấy. Ông ấy vẫn đang trực. Liên hệ với ông ta, đưa cô ấy đến phòng phẫu thuật. Chúng ta cần phải xem xét bên trong để coi thứ gì bị rò rỉ, và vì sao, trước khi có điều gì xảy ra nữa. Chúa ơi, chấn thương não, phổi. Đứa trẻ này như bị tai nạn tàu hỏa vậy."

Y tá Ramirez nhìn người bác sĩ kia kì thị như thể ông ta nói gì đó xúc phạm tôi.

"Cô Ramirez," bà y tá hay cầu nhàu kia khiển trách. "Cô có bệnh nhân của riêng mình để lo liệu. Hãy đưa cô gái này xuống phòng phẫu thuật và đặt máy trợ thở. Điều đó tốt hơn khi đứng ngu ngơ trên đây!"

Các y tá nhanh chóng tháo màn hình theo dõi và các ống thông và dẫn một ống khác xuống cổ họng tôi. Một đôi họ lí chạy vào với một băng ca và đặt tôi lên. Tôi vẫn trần trụi từ eo xuống khi họ sắp đẩy tôi ra, nhưng ngay khi gần đến cửa sau, y tá Ramirez gọi với lại, "Chờ đã!" và rồi nhẹ nhàng đắp tấm che chân tôi lại. Cô ấy chạm nhẹ lên trán tôi ba lần như một mã mật thư Morse. Và rồi tôi được đưa đi về phòng phẫu thuật để tiến hành một cuộc khâu cắt nữa, nhưng lần này tôi không đi theo tôi vào. Lần này tôi ở lại phòng ICU*.

Tôi dần dà hiểu ra. Ý tôi là, không thật sự hiểu hết. Nó không giống như tôi ra lệnh cho mạch máu của mình vỡ ra và tràn vào bụng mình. Nó không giống như tôi ước muốn một cuộc phẫu thuật khác. Nhưng Teddy đã đi rồi. Mẹ và Ba cũng không còn ở đây. Sáng nay tôi đi cùng gia đình mình. Và giờ đây tôi ở đây, trống trải hơn bao giờ hết. Tôi 17 tuổi. Nó không phải là điều nên có. Nó không phải là cách mà cuộc đời tôi trở nên như thế.

Trong một góc yên tĩnh của phòng ICU tôi bắt đầu nghĩ về những thứ đáng cay mà tôi đã nhiều lần bỏ lơ hôm nay. Mọi chuyện sẽ ra sao nếu tôi ở lại? Sẽ ra sao nếu tôi thức giấc liền trở thành một đứa mồ côi? Không bao giờ được ngửi thấy mùi khói thuốc của Ba? Không bao giờ được đứng cạnh mẹ trò chuyện thủ thỉ cùng bà khi rửa chén bát? Để không bao giờ được đọc cho Teddy nghe một Chương truyện Harry Potter tiếp theo? Để không bao giờ được sống cùng họ? Tôi không chắc đây là thế giới mà mình muốn tiếp tục sống nữa. Tôi không chắc mình có còn muốn tỉnh lại hay không.

<https://tuyetnhultn.wordpress.com/>

=====

Chương 23

Tôi chỉ đi đến đám tang một lần trước đây, và đó là của một người tôi không quen biết quá rõ. Đó là của Bà Glo* sau khi bà mất vì viêm tụy cấp. Điều đáng nói đến ở đây là những nguyện vọng cuối cùng của bà trước khi bà ra đi.

*Glo: (dành cho bạn nào quên mất) là chị/em của bà nội.

Peter Hellman, người bạn chơi kèn hai ống ở hội hè nhạc viện của tôi, cậu ấy mất hai năm trước, nhưng tôi không tin cho đến khi tôi lại tham gia hội trại và không còn thấy cậu ấy nữa. Chỉ có vài người biết chuyện của cậu ấy thôi, cậu ấy bị ung thư hạch bạch huyết. Đó là một điều buồn cười khi bạn tham gia hội trại; bạn thân thiết với họ cả hè nhưng có những luật lệ không hề được biết, rằng bạn đã không hề giữ liên lạc trong suốt những ngày tháng còn lại. Chúng tôi là những người bạn chơi trong mùa hè. Lúc ấy, chúng tôi làm một lễ tưởng nhớ Peter ở một buổi hòa nhạc của hội trại, nhưng điều đó hiển nhiên không phải là một lễ tang đúng nghĩa.

Kerry Gifford là một nhạc sĩ dưới thị trấn, một trong những nhạc sĩ giống như Ba và Mẹ. Không giống như chú Henry và Ba, những người từ bỏ biểu diễn âm nhạc để lui về vị trí của những người am hiểu âm nhạc khi dần lớn tuổi hơn và có gia đình, trong khi Kerry thì vẫn độc thân và trung thành với

tình yêu đầu của mình: chơi nhạc. Chú ấy chơi trong ba ban nhạc và chú ấy còn kiếm sống khi phục vụ âm thanh ở câu lạc bộ địa phương nữa, một sự sắp xếp lý tưởng vì ít nhất một trong những ban nhạc của chú ấy sẽ có tiết mục ở đó mỗi tuần, nên chú ấy chỉ cần nhờ ai đó ngồi điều chỉnh một lát trong khi mình nhào lên sân khấu, dù vậy thì đôi khi mình có thể thấy chú ấy nhảy xuống giữa chừng để chỉnh dàn máy. Tôi biết chú Kerry từ nhỏ và có thể đã đi xem chú biểu diễn với Ba và Mẹ, cũng có thể tôi đã gặp lại chú ấy khi tôi và Adam tái hợp và bắt đầu lại xem ca nhạc cùng nhau. Một đêm nọ chú ấy đang làm việc, điều chỉnh nhạc cho một ban nhạc Portland tên Clod, thì đột nhiên chú ấy ngất, nằm úp trên bàn âm thanh. Chú ấy mất trước khi xe cứu thương đến. Đó là chứng nào.

Cái chết của chú Kerry làm dậy sóng thị trấn của tôi. Chú ấy quá thân thuộc với mọi người xung quanh đây, một người đàn ông thẳng thắn với một nhân cách tốt. Và chú ấy lúc ấy vẫn còn trẻ, mới ba mươi-hai. Tất cả mọi người chúng tôi quen đều dự định đi đám tang của chú ấy, được tổ chức ở quê của chú ấy, gần vùng núi, đi xe tầm vài giờ. Ba và Mẹ đương nhiên đã đi, và Adam cũng thế. Nên tôi dù cảm thấy như kẻ mạo danh đi viếng lễ tang nhưng tôi quyết định đi theo. Teddy thì được gọi cho ông bà nội.

Chúng tôi đi xe về quê của chú Kerry cùng với rất nhiều người nhồi nhét vào ô tô của chú Henry và cô Willow, cô ấy đang mang bầu thành ra đây an toàn không còn vừa bụng cô ấy. Mọi người thay phiên nhau kể chuyện cười về chú Kerry. Kerry một cầu thủ cánh trái phản đối cuộc đấu tranh Iraq bằng cách kéo một đoàn người đi xuống phòng quân đội địa phương để đăng kí. Kerry một người tăng tiệp, vô cùng ghét sự thương mại hóa ngày lễ Giáng Sinh và đã tổ chức một Lễ mừng Merry Anti-Christmas ở câu lạc bộ, cũng nơi đó chú ấy tổ chức một cuộc thi xem ban nhạc nào có thể chơi phiên bản méo mó nhất của bài hát mừng Giáng Sinh. Và sau đó chú ấy bảo mọi người ném tất cả những món quà dở hơi của mình giữa câu lạc bộ thành một đồng lớn. Và trái với mấy lời kể của mọi người, Kerry không đốt hết chúng; Ba nói chú ấy đã quyên góp chúng đến St. Vincent de Paul.

Khi mọi người nói về Kerry, không khí trong xe sôi động và vui lên, như thể chúng tôi đang đến rạp xiếc vậy, chứ không phải là đám tang. Nhưng mọi thứ có vẻ đúng, có vẻ đúng về Kerry,

Lễ tang, dù là thế, vẫn trái ngược. Không khí ở đây ảm đạm cực kì – và không chỉ vì một người ra đi trong tuổi đời còn quá trẻ và ra đi với không một lí do cụ thể nào ngoài vận rủi đến từ dòng mạch của mình. Lễ tang được tổ chức tại một nhà thờ lớn, điều ấy có vẻ lạ đối với một Kerry kệt xỉn, nhưng phần nào đó tôi có thể hiểu được. Ý tôi là ở nơi nào khác có thể tổ chức một lễ tang? Vấn đề nằm ở khâu dịch vụ thôi. Hiển nhiên là mục sư chưa từng gặp Kerry trước đây vì khi nói về chú ấy rất chung quy, về tấm lòng tốt bụng của chú Kerry và dù rất đau buồn vì sự ra đi của chú ấy nhưng chú ấy đang trên đường đến nhận "món quà từ thiên đường."

Thay vì những lời tán dương từ bạn trong ban nhạc của mình hoặc người dân trong thị trấn nơi mà chú ấy đã gắn bó 15 năm qua, vài chú ở Boise đã đứng lên và kể về việc dạy Kerry đạp xe đạp như thế nào khi chú ấy mới 6 tuổi, như thể học đạp xe là một khoảnh khắc trọng đại trong đời Kerry. Ông ấy trấn an mọi người bằng cách nói Kerry đã và đang được dìu dắt trong vòng tay của Chúa. Tôi có thể thấy mắt mẹ tôi đỏ lên khi ông ấy nói thế, và tôi bắt đầu lo lắng sợ rằng mẹ tôi sẽ nói gì đó. Chúng tôi đi nhà thờ vài lần, nên chắc hẳn không phải những lời mẹ nói sẽ nghịch với tôn giáo, nhưng với Kerry thì hoàn toàn có thể, và mẹ thì hay bảo vệ những người mà bà yêu thương, nhiều đến nỗi đôi khi làm tổn thương họ. Bạn của mẹ đôi khi gọi bà là Gấu Mẹ vì lí do này. Tai của mẹ tôi thật chất đã khó chịu khi họ kết thúc lễ tang với một phần biểu diễn hùng tráng bài "Wind Beneath My Wings" của Bette Midler .

"May là Kerry đi rồi, chứ nếu mà anh ta còn sống hẳn họ làm anh ấy tức điên," Henry nói. Sau khi kết thúc chúng tôi bỏ phần ăn trưa mà dùng bữa tối luôn."

"'Wind Beneath My Wings'?" Adam hỏi, vô thức cầm tay tôi và hà hơi vào, cách mà anh ấy dùng để làm ấm mấy ngón tay lạnh cóng của tôi. "

'Amazing Grace' có gì sai? Nó truyền thống mà – "

"Nó không làm cháu muốn ới à," Henry chống chế. "Lẽ ra tốt hơn nên dùng 'Three Little Birds' của Bob Marley. Giống với Kerry hơn."

"Đám tang đó không giống như đang ngợi ca về cuộc đời của Kerry," Mẹ gằn giọng, dày xéo chiếc khăn choàng của mình. "Tất cả đều như chối bỏ những thứ thuộc về anh ta. Nó giống như là họ đã không ngừng dày vò anh ấy vậy."

Ba đặt bàn tay bình tĩnh của mình lên bàn tay đang cuộn chặt thành nắm đấm của mẹ. "Thôi nào em. Nó chỉ là một bài hát thôi mà."

"Nó không đơn giản là một bài hát nữa," Mẹ nói, rút tay ra. "Nó là những gì còn lại. Toàn bộ vở kịch ở đó. Anh và mọi người nên hiểu điều đó."

Ba tội nhún vai rồi cười buồn. "Có lẽ thế. Nhưng anh không thể nổi giận với gia đình anh ấy được. Anh tưởng tượng đám tang này chỉ là một cách để họ giành lại con trai mình."

"Thôi đi," Mẹ lắc đầu nói. "Nếu họ muốn giành lại đứa con của mình, tại sao họ không tôn trọng cách sống mà anh ấy chọn lựa? Hay đến thăm anh ấy? Hay chỉ là ủng hộ âm nhạc của anh ấy?"

"Chúng ta không thể ép buộc ai đó nghĩ gì," Ba đáp "Đừng đánh giá gay gắt quá. Họ đã quá đau lòng khi chôn cất đứa con của mình rồi."

"Em không thể tin được là anh đang bao biện cho họ đó," Mẹ kêu lên.

"Không. Anh chỉ nghĩ là em đã quá cảm tính thôi."

"Và em thì nghĩ là anh đang bị bối rối giữa việc đồng cảm và dễ dàng chấp nhận đấy!"

Cái nhìn mặt của Ba chỉ hơi thoáng qua nhưng đủ để Adam siết tay tôi và chú Henry với cô Willow nhìn nhau ra hiệu. Henry xen ngang, giải vây cho Ba, tôi nghĩ thế. "Khác hẳn với ông, hai bác ấy. Ý tôi là dù cho hai bác ấy có cổ hủ nhưng họ luôn thấu đáo những gì ông làm và trong những ngày

hoang đại nhất, ông vẫn luôn là một người con người cha tốt. Luôn về nhà để dùng bữa tối cùng họ vào tối Chủ nhật."

(xưng hô giữa chú Henry và Ba Mia dịch là "ông tôi" và hai người họ chửi cũng nhiều trong truyện, cũng như để hợp bối cảnh :"> nên nếu bạn nào thấy chói tai cũng bỏ qua nha =^=)

Mẹ cười hô hố lên như thể Henry đã nói lên quan điểm của mình. Chúng tôi đều quay sang bà, và biểu cảm bị sốc dường như khiến bà phải lên tiếng. "Rõ ràng là mẹ chỉ hơi xúc động thôi," bà nói. Ba dường như đã hiểu ta rằng đó là bao nhiêu sự hối lỗi mà ông có thể nhận được từ mẹ giờ phút này. Ông nắm tay mẹ và lần này bà ấy đã không hất nó ra nữa.

Ba ngập ngừng trước khi nói. "Ba chỉ nghĩ đám tang đơn giản cũng giống như cái chết. Chúng ta có thể có những thỉnh cầu, những kế hoạch, nhưng đến cuối cùng, nó nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng ta."

"Không thể nào," Henry nói. "Sẽ tốt hơn nếu ông nói những ước nguyện của mình với đúng người mà mình cần." Chú ấy quay sang cô Willow và nói chuyện với cái bụng của cô ấy. "Nên nghe đây, cả nhà. Ở đám tang của tôi, không ai được vận đồ đen. Và nhạc thì tôi muốn thứ gì đó pop và old-school, kiểu giống như Mr. T Experience." Chú ấy nhìn lên cô Willow. "Nhớ chưa?"

"Mr. T Experience. Em nhớ rồi." "Cảm ơn em, em thì sao hả em yêu?" chú ấy hỏi cô Willow.

Cô ấy đáp liền ngay: "Phải mở 'P. S. You Rock My World' của Eels. Và em muốn một phần mộ xanh tươi dưới tán cây. Và sự ra đi của em cũng sẽ hòa hợp với thiên nhiên. Và không hoa hờn nha. Ý em là, tặng em bao nhiêu hoa cũng được khi em còn sống, nhưng nếu em chết rồi, tốt hơn hết nên lấy tiền đó quyên góp từ thiện trên danh nghĩa của em cho mấy tổ chức tốt như Bác Sĩ Không Giới Tuyến*."

(*nguyên văn: Doctors Without Borders)

"Cô có đầy đủ kế hoạch chuẩn bị luôn sao," Adam nói. "Y tá hay nghĩ đến sao ạ?"

Willow nhún vai.

"Theo như suy nghĩ của Kim thì, điều đó có nghĩa là chúng ta 'deep'," tôi nói. "Bạn ấy nói rằng thế giới này có hai loại người, một loại tưởng tượng ra đám tang của chính mình và một loại người thì không, và những người thông minh và có tính nghệ sĩ sẽ tự nhiên mà rơi vào loại đầu tiên."

"Vậy em thuộc loại nào?" Adam hỏi tôi.

"Em muốn Mozart's Requiem*," tôi nói rồi quay sang Ba Mẹ. "Đừng lo, con không có tự tử hay làm trò gì đâu."

(*Mozart's Requiem. Mass: một bữa lễ tưởng niệm người chết của đạo Thiên Chúa. Requiem là một bài hát được chơi trong lễ tưởng niệm này.)

"Làm ơn đi," Mẹ nói, khuấy cốc cà phê, tâm trạng của mẹ tốt hơn. "Lúc mới lớn mẹ có hẳn một kế hoạch hoàn mỹ về đám tang của mình. Người cha chết dẫm của mẹ và đám bạn, những người đã lằm về mẹ sẽ khóc lóc nỉ non bên chiếc hòm xinh đẹp* màu đỏ của mẹ và nhạc thì sẽ mở của James Taylor."

(*nguyên văn : casket, là chỉ chiếc hộp đẹp dùng để chứa trang sức.)

"Để mình đoán," Willow nói. " 'Fire and Rain' ?"

Mẹ gật đầu và bà với Willow bắt đầu phá lên cười và sớm mọi người trên bàn cũng cười nắc nẻ lên cười nhiều đến nỗi nước mắt chảy xuống gương mặt mọi người. Và rồi chúng tôi khóc, ngay cả tôi, người không biết quá rõ về Kerry. Cười rồi khóc, khóc rồi cười.

"Vậy giờ thì sao ạ?" Adam hỏi Mẹ khi mọi người đều bình tĩnh lại. "Vẫn còn một vị trí cho ngài Taylor không?"

Mẹ dừng lại và chớp chớp mắt, đây là hành động khi mẹ đang suy nghĩ về điều gì đó. Và rồi bà vươn tay chọc vào má của Ba. "Trong một tương lai lý

tưởng mà mẹ mơ đến, người chồng tốt bụng của bác và bác sẽ ra đi cùng nhau khi cả hai ở tuổi chín-mười-hai. Không biết sẽ như thế nào. Có thể trong một chuyến khám phá Châu Phi – ' vì có thể trong tương lai hai ta sẽ giàu có; này, là tưởng tượng thôi – và rồi cả hai chúng ta mắc phải một bệnh lạ nào đó và chẳng cảm thấy gì rồi có một giấc ngủ và chẳng bao giờ tỉnh lại. Và không có James Taylor. Mia sẽ chơi nhạc ở tang lễ. Nếu là như thế thật, chúng ta có thể sẽ cản trở con bé khỏi Nhạc viện New York."

Ba đã sai. Dù rằng đúng khi lễ tang của mình nằm ngoài tầm kiểm soát nhưng đôi khi chúng ta có quyền chọn cái chết cho chính mình. Và tôi không thể không nghĩ đến một phần của nguyện vọng trước khi chết của Mẹ sẽ trở thành sự thật. Bà đã đi cùng Ba. Nhưng tôi sẽ không thể chơi nhạc cho đám tang của hai người. Cũng có thể đám tang của Mẹ cũng sẽ là của tôi. Một điều gì đó thanh thản với chuyện này. Bắt đầu cùng cả gia đình. Và không ai bị bỏ lại phía sau. Tôi cũng không thể không nghĩ đến chuyện Mẹ tôi sẽ không vui vì điều này. Nhưng thật chất, Gấu Mẹ chắc chắn sẽ giận dữ lắm với cách mà câu chuyện của chúng tôi trở thành hôm nay.

=====

Chương 24

2: 48 AM

Tôi lại trở về nơi bắt đầu, nói chính xác hơn, là cơ thể tôi lại trở về nơi bắt đầu, phòng ICU. Tôi đã ngồi ở đây lâu lắm rồi, lâu đến nỗi không thể nào nhúc nhích được vì quá mệt. Tôi ước gì mình có thể ngủ được. Tôi ước gì có một loại thuốc gây mê nào đó dành cho tôi, hoặc là thứ gì đó để làm cái thế giới này câm miệng lại. Tôi ước gì mình có thể được như cơ thể tôi bây giờ, im lặng và vô tri, và mọi thứ đều được người khác quyết định. Tôi không còn sức để đưa ra quyết định nữa. Tôi không muốn trải qua những thứ này nữa. Tôi nhìn quanh cái phòng ICU này và cảm thấy mọi chuyện thật lố bịch. Tôi nghi ngờ rằng những người đang bận rộn ở đây có thật sự cảm thấy xúc động. Cơ thể tôi đi vào ICU không bao lâu thì lại phải vào

chỗ khác, một vài tiếng trong phòng phẫu thuật, rồi lại một vài tiếng trong phòng hồi sức. Bây giờ tôi còn chẳng biết chuyện gì đang xảy ra với tôi nữa, và lần đầu tiên trong cả quãng thời gian ở đây, tôi còn chẳng quan tâm đến nó nữa. Tôi thật sự không cần thiết phải quan tâm đến nó nữa. Tại sao tôi lại phải cố gắng khổ sở đến vậy chứ? Và tôi nhận ra, có khi chết lại dễ dàng hơn.

Muốn sống sao mà khó khăn quá.

Tôi lại được đeo máy thở, lại được cho hai miếng băng keo che mắt. Đến bây giờ tôi vẫn không tài nào hiểu nổi vụ băng keo này. Không lẽ, các vị bác sĩ sợ rằng tôi sẽ tỉnh lại ngay giữa cuộc phẫu thuật và sẽ bị hoảng sợ bởi máu me và dao mổ? Nói thật thì làm như tôi quan tâm đến mấy vụ đó lúc này ấy. Mấy cái đó chả còn là cái đing gì đối với tôi nữa. Hai y tá, một người được chỉ định làm y tá cho tôi và y tá Ramirez tiến lại chỗ cái giường và kiểm tra các thông số trên máy. Rồi họ đọc to các thuật ngữ mà giờ tôi nghe còn quen hơn tên của mình: BP, chỉ số bão hòa oxi trong máu, tần số hô hấp. Y tá Ramirez trông như một người hoàn toàn khác với người đã tới phòng tôi ngày hôm qua. Lớp trang điểm đã được tẩy hết và tóc cô ấy bây giờ xẹp hẳn xuống.

Cô ấy trông như có thể ngủ đứng luôn cơ, ca trực của cô hẳn là sắp kết thúc rồi. Tôi biết rằng mình sẽ nhớ cô ấy lắm, nhưng đồng thời cũng mừng cho cô ấy. Vì cô ấy sắp được rời khỏi tôi, rời khỏi cái nơi này. Nếu được, thì tôi cũng ra khỏi đây, mà tôi nghĩ rằng tôi chắc chắn sẽ ra thôi. Mọi thứ chỉ là vấn đề thời gian cho tới khi tôi tìm được cách ra đi.

Tôi đã không về giường khoảng 15 phút kể từ khi Willow xuất hiện. Cô ấy bước qua cánh cửa đôi và đi đến chỗ y tá đứng sau chiếc bàn và hỏi gì đó. Tôi không thể nghe hai người họ nói gì nhưng mà tôi có thể đoán được tông giọng của cô y tá – nhỏ nhẹ, mềm mỏng nhưng không trả lời bất kì câu hỏi nào. Một vài phút sau khi cô y tá ra khỏi phòng, có một sự căng thẳng không hề nhẹ xuất hiện. Willow đang kiểm soát mọi thứ ở đây. Và bà cô y tá cáu kỉnh lúc kia trông có vẻ đang muốn điên lên được, cái cô này đang

nghe mình là ai mà ở đó nói tôi phải làm gì chứ? Nhưng rồi đành từ bỏ, giờ tay đầu hàng. Đêm nay đã đủ điên lắm rồi. Cơ mà tại sao tôi phải quan tâm chứ nhỉ? Sắp rồi, cả tôi và cả những người viếng thăm ồn ào này sẽ là chuyện của người khác mà.

Năm phút sau, Willow quay lại và lần này đi cùng với ông bà. Hôm nay cô ấy đã làm ca sáng nên chắc là tối sẽ cảm cọc ở đây. Tôi biết là mấy ngày nay cô ấy đã chả có giấc ngủ ngon nào. Tôi nhớ là ngày xưa mẹ đã cho cô ấy vài mẻo nhỏ để làm cho em bé ngủ ngon mỗi tối. Bây giờ nếu nhìn mặt mà so sánh thì chẳng thể nào nói được tôi hay ông nội là người nhìn tệ lậu hơn nữa. Hai má ông hóp lại, mắt đầy tơ máu, làn da xám ngắt, nhìn ông nội còn giống người bệnh hơn cả tôi. Trong khi bà nội thì lại hoàn toàn ngược lại. Không có dấu vết gì của sự mệt mỏi trên khuôn mặt. Dường như sự kiệt sức hoàn toàn không là gì so với bà. Ngay lúc này bà đang bận rộn bên giường của tôi.

"Cháu đã có một ngày rất khó khăn rồi nhỉ," bà nhẹ nhàng nói. "Mẹ cháu luôn nói rằng con bé không thể tin nổi là vì sao cháu lại ngoan đến vậy và bà đã nói với mẹ cháu rằng, 'cứ chờ đến khi con bé bước vào tuổi dậy thì đi.' Nhưng mà cháu đã chứng minh rằng bà sai rồi. Ngay từ khi cháu là một cô bé, cháu chưa bao giờ gây ra một rắc rối gì, cũng chưa bao giờ phải làm trái tim bà phải đập nhanh vì sợ hãi. Nhưng mà hôm nay cháu đã dùng hết sự ngoan ngoãn cả đời đấy rồi"

"Thôi nào" bàn tay ông nhẹ nhàng đặt lên vai bà.

"Tôi chỉ đùa thôi mà, con bé sẽ thưởng thức nó. Nó luôn luôn có một khiếu hài hước rất sắc bén mà. Ngay cả khi trông nó có vẻ hơi nghiêm túc."

Bà lấy một chiếc ghế, ngồi lại gần giường rồi bắt đầu vuốt tóc tôi.

Chắc có ai đó đã xả cái đầu dùm tôi rồi, vì mặc dù trông nó không sạch lắm nhưng cũng không đến độ máu nhuộm đầy đầu. Rồi bà bắt đầu gỡ rối cho cái mái bây giờ đã dài tới cằm của tôi. Tôi là kiểu người không cắt mái là không chịu được, cứ cắt rồi lại nuôi dài, rồi lại cắt. Nó là một trong những

kiểu "trang điểm" cơ bản nhất mà bây giờ tôi có thể làm. Rồi bà tôi kéo chỗ tóc còn lại đang bị đè dưới gối, lôi nó lên, gỡ rối nó rồi đặt lên ngực để che cái đồng dây rợ đang được mắc vào người tôi.

"Đấy, nhìn tốt hơn hẳn" rồi bà nói "Cháu biết không, hôm nay bà đã ra ngoài để đi dạo và cháu không thể nào tưởng tượng được bà đã thấy gì đâu. Một con chim mỏ chéo đấy. Tại Portland này mà còn là tháng hai nữa chứ. Điều đó quả là bất thường. Nhưng bà nội nghĩ rằng đó là Glo. Vì cháu là một ngoại lệ của bà ấy mà. Bà ấy từng suốt ngày nói rằng cháu làm cho bà ấy nhớ tới bố cháu – người mà bà ấy luôn yêu quý còn gì. Cái lần đầu tiên mà bố cháu cắt kiểu đầu Mohawk, bà ấy còn tổ chức cả một buổi tiệc mừng cơ mà. Bà già đó rất thích sự nổi loạn khác người của bố cháu. Nhưng mà bà ấy không biết là bố cháu không thể chịu đựng nổi dì Glo của nó như thế nào. Bà ấy từng đến thăm nhà mình một lần khi bố cháu còn nhỏ, khoảng năm hay sáu tuổi. Bà ấy có một cái áo da màu lông chuột đắt tiền. Chuyện này là trước khi bà ấy bị cuốn vào cái chiến dịch về quyền động vật gì đó. Mà nói về cái áo, nó có mùi thật sự rất kinh khủng, như cái mùi long não, à như cái mùi vải lạnh mà chúng ta để trong cái rương cũ trên gác mái đó. Bố cháu từng gọi bà ấy là "bà dì mùi rương", thế mà bà ấy chẳng biết gì hết. Thế mà bà ấy lại thích cái sự nổi loạn đó, chống lại mọi người kể cả ông bà, hoặc chí ít là Glo nghĩ vậy, và Glo lần nữa lại thấy sự nổi loạn đó ở cháu khi cháu quyết tâm chơi nhạc cổ điển. Mặc dù bà với ông đã bao lần nói với Glo là mọi chuyện không phải như thế, nhưng Glo chẳng bao giờ nghe. Glo ấy chỉ quan tâm đến điều mình tin tưởng, mà bà nghĩ là chúng ta ai cũng thế thôi."

Rồi bà ngồi kể cho tôi nghe những chuyện nhỏ nhặt mà tôi đã bỏ lỡ như là: Heather muốn trở thành thủ thư. Anh họ Matthew của tôi mua một chiếc moto và dì Patricia chẳng lấy làm vui về điều đó. Tôi đã từng nghe bà nói hàng giờ đồng hồ thế này khi cùng bà nấu ăn hay cùng trông hoa lan lúc trước. Bây giờ dù trong bệnh viện, tôi vẫn có thể tưởng tượng hình ảnh bà trong nhà kính, nơi mà dù cho có là mùa đông, vẫn ấm áp ẩm ướt với cái mùi đất dịu dịu xen điểm mùi phân bón. Bà ngồi đó, trộn đồng phân bò với

lớp phủ từ đó tạo thành loại phân bón độc quyền. Bà luôn nghĩ rằng có nên đăng kí bằng sáng chế công thức phân bón không, vì khi bà mang những cây hoa lan dùng loại phân bón này đi thi thi đều có giải. Tôi cố gắng tập trung vào giọng nói của bà nội, cố gắng để cảm thụ những lời nói vui vẻ ấy. Hồi trước, khi nghe bà nội kể chuyện, đôi khi tôi còn ngủ quên khi mà vẫn còn ngồi trên ghế ở cái quầy bar trong căn bếp nữa mà, và tôi tự hỏi rằng hôm nay tôi có thể ngủ gật như vậy được không. Bây giờ giấc ngủ nào cũng đáng hoan nghênh. Một tấm chăn đen tuyền ấm áp xóa đi bao nỗi phiền muộn. Một giấc ngủ không mộng mị. Tôi từng nghe người ta so sánh cái chết tựa như "giấc ngủ ngàn thu". Có thật sự chết đều như thế không? Như giấc ngủ trưa ấm áp, mềm mại và không bao giờ kết thúc? Nếu được ngủ như thế cả đời, thì tôi không ngại đâu. Nếu cái chết thực sự êm ái như vậy, tôi sẽ không ngại ngừng gì nữa.

Một cơn hoảng loạn nho nhỏ vừa phá hủy mọi sự bình tĩnh mà giọng nói bà đã gây dựng. Tôi vẫn chưa hiểu được cụ thể hoàn toàn mọi chuyện đang xảy ra ở đây, ngay lúc này, và mặc dù tôi biết tôi chắc chắn sẽ ra đi. Nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng. Không hiểu tại sao nhưng tôi biết rằng nó chưa tới và tôi vẫn hơi lo lắng khi nghĩ về nó trong những suy nghĩ bất chợt. Tôi không lo sợ về giấc ngủ vĩnh cửu. Nó chắc chắn sẽ xảy ra và không thể nào quay ngược lại được. Giống như lời căn dặn của ông bà nội về việc nếu làm mất hễ khi chuông đồng hồ điểm 12g trưa, nó sẽ tồn tại vĩnh viễn.

Tôi tự hỏi, mỗi khi một người nào đó sắp chết, họ có được lựa chọn rằng mình sẽ đi hay ở lại không? Nhưng mà hình như không được thì phải. Nói cho cùng thì, bệnh viện này cũng đầy người giống như tôi. Bệnh nhân đến và đi mỗi ngày, có người cùng phẫu thuật giống nhau cho cùng một căn bệnh nhưng đâu phải ai cũng sống sót.

Bố mẹ tôi thì sao, họ đã lựa chọn thế nào? Tôi không thể nghĩ nào nghĩ rằng là họ đã không có đủ thời gian để đưa ra một quyết định quan trọng như thế này, nhưng cũng không thể nào tin được là họ đã lựa chọn bỏ tôi lại một mình. Rồi đến Teddy, phải chăng thằng bé đã lựa chọn đi cùng bố mẹ?

Thằng bé có biết là tôi vẫn còn ở đây không? Mà ngay cả khi nó biết đi chẳng nữa, tôi cũng không hề trách nó vì đã lựa chọn không ở lại với tôi. Nó còn quá nhỏ mà. Nó chắc hẳn đã rất sợ hãi. Rồi tôi đột nhiên hình dung ra hình ảnh nó hoảng sợ nhưng chỉ có một mình, và lần đầu tiên trong cả cuộc đời tôi, tôi cầu mong những thiên thần mà bà nội đã từng nói là có thật. Tôi cầu mong rằng lúc này họ đang bận rộn để an ủi và ở bên thằng bé rằng tôi vẫn ổn. Tại sao tôi lại phải tự quyết định mọi chuyện? Tại sao không có ai quyết định thay tôi? Tại sao không được thực hiện quyền trợ tử? Giống như những đội bóng chày khi đến gần những phút cuối thì luôn có một tay đập bóng siêu hạng để cho đồng đội mình có thể chạy về gôn. Tại sao tôi lại không có một tay giao bóng siêu hạng để có thể về nhà?

Bà nội đi rồi, dì Willow cũng đi. Tôi nhắm mắt lại và tận hưởng sự yên bình của căn phòng. Khi tôi mở mắt ra thì thấy ông nội đã ngồi trong phòng. Ông tôi đang khóc, không ra tiếng động nhưng từng hàng nước mắt như thác đổ. Tôi chưa từng thấy ai khóc như thế cả. Yên lặng nhưng đau đớn tột cùng. Nước mắt vương trên cái mền của tôi, vương trên mái tóc vừa mới được chải.

Ông nội cũng chẳng buồn lau nước mắt, hay khịt mũi. Rồi khi mọi nỗi chua xót cạn khô, ông nội bước lại giường, hôn lên trán. Và ngay khi tôi nghĩ rằng ông chuẩn bị rời đi, thì ông quay lại, thì thầm bên tai tôi.

"Sẽ ổn thôi," ông nói với tôi. "Nếu con muốn ra đi. Mọi người đều muốn con ở lại. Ông muốn con ở lại, muốn hơn tất cả những gì ông đã từng khao khát trong cả cuộc đời mình." Giọng ông vỡ òa, ông ho vài tiếng, hít một hơi rồi nói tiếp. "Nhưng đó chỉ là điều ông muốn, và ông có thể hiểu tại sao nếu con không muốn tiếp tục sống nữa. Vậy nên ông muốn nói với con rằng, sẽ ổn thôi nếu con lựa chọn ra đi, nếu con lựa chọn ngừng việc chiến đấu."

Lần đầu tiên, kể từ lúc Teddy qua đời, tôi đã thật sự hít thở. Tôi biết rằng ông nội sẽ không bao giờ là tay đập bóng mà tôi vẫn mong. Ông nội sẽ không bao giờ là người tắt máy thở của tôi hay là cho tôi một mũi morphine

quá liều. Nhưng là người đầu tiên hiểu được tôi đã mất những gì. Tôi biết rằng người công tác xã hội đã cảnh báo với ông bà rằng không được làm tôi buồn vào lúc này. Nhưng sự thấu hiểu, và sự cho phép mà ông vừa mới gợi ý – nó như một món quà dành cho tôi. Ông quay lại chiếc ghế và ngồi ở đó. Mọi thứ lại trở về im lặng. Im lặng đến nỗi dường như ta có thể nghe trong giấc mơ của người khác. Im lặng đến nỗi, dường như có thể nghe được tiếng tôi nói với ông rằng "Con cảm ơn".

=====

Chương 25

Khi Mẹ có Teddy, Ba vẫn đang chơi trống trong cùng một ban nhạc mà ông tham gia từ hồi ông còn học Đại học. Họ đã phát hành một vài đĩa CD, họ có các tour diễn vào mỗi mùa hè. Ban nhạc không tính là lớn, nhưng họ có số lượng theo dõi tại tây bắc và một lượng nhỏ tại các khu thị trấn trường đại học giữa khu vực này và Chicago.

Và, kỳ lạ hơn cả, họ có số lượng lớn người hâm mộ tại Nhật Bản. Ban nhạc luôn nhận được những lá thư từ những các thanh thiếu niên Nhật Bản cầu xin họ tới đất nước của mình để trình diễn, và yêu cầu họ tới nhà mình như những người bạn nhậu. Ba luôn nói rằng khi họ đến đó, ông ấy sẽ dắt Mẹ và tôi theo. Mẹ và tôi thậm chí đã học vài từ tiếng Nhật để phòng hờ.

Konnichiwa (xin chào). Arigatou (cảm ơn) Nhưng điều đó chẳng bao giờ xảy ra cả.

Sau khi Mẹ thông báo rằng bà ấy mang bầu Teddy, điều đầu tiên thay đổi chính là khi mà Ba tự cho mình giấy phép được học. Tại tuổi ba mươi ba. Ông ấy đã từng để Mẹ dạy ông ấy lái xe, nhưng bà ấy thật là thiếu kiên nhẫn, ông ấy nói. Bá quá nhạy cảm về những lời phê bình, Mẹ nói. Thế là ông nội phải dạy ba trên một làn đường trống trải của một vùng quê trên xe tải của ông ấy, giống như là ông đã từng dạy các anh em của Ba - trừ rằng họ học lái xe lúc 16 tuổi.

Tiếp theo chính là tủ quần áo thay đổi, nhưng nó không phải là thứ mà chúng tôi chú ý ngay tức thì. Nó không giống như một ngày nào đó ông cởi bỏ quần jeans đen bó và áo thun đầu gối để đổi những bộ comple. Nó tinh tế hơn thế. Đầu tiên là mấy cái áo đã bị ném ra ngoài cửa sổ thay vào đó là một thời trang cài tất cả nút áo bằng tơ nhân tạo trong những năm 1950, ông đã phải đào hết cả cái Goodwill cho tới khi nó bắt đầu trở thành một trào lưu và ông ấy nhất định phải mua nó trong một tiệm quần áo sang chảnh và vintage. Sau đó mấy cái quần jeans ấy nằm trong thùng rác, trừ 1 cái rất hoàn hảo, quần Levi's màu xanh đen, Ba hay ủi và mặc vào cuối tuần. Đa số ông ấy mặc những cái quần ngắn nấp, phẳng phiu và vén gấu quần. Nhưng sau đó, một vài tuần sau khi Teddy được sinh ra, Ba đã cho đi cái áo khoác da-giải thưởng của ông ấy với cái áo khoác đi xe mô tô với cái thắt lưng có hoạ tiết da báo xù xì-khi đó chúng tôi nhận ra đó là phần lớn sự thay đổi đang diễn ra.

"Bồ tào, cậu không thể nào nghiêm túc như thế này" Chú Henry nói khi ba nắm cái áo khoác của chú. "Cậu đã mặc nó khi cậu còn là một thằng nhóc. Thậm chí nó còn có mùi của cậu."

Ba nhún vai, kết thúc cuộc nói chuyện. Rồi ông ấy đi tới và bế Teddy, cậu bé đang khóc to trong cái nôi.

Một vài tháng sau, Ba tuyên bố rằng ông ấy sẽ rời khỏi ban nhạc. Mẹ khuyên ba rằng đừng làm như thế vì bà. Mẹ nói rằng chuyện đó ổn khi ông tiếp tục chơi nhạc nhưng ông đừng đi những tour diễn dài tháng, bỏ bà lại một mình với 2 đứa con. Ba bảo rằng đừng lo lắng, ông ấy sẽ không bỏ rơi bà. Những người bạn trong ban nhạc của ba tôn trọng quyết định của ông ấy, nhưng chú Henry rất phá đám. Chú ấy cố gắng kêu Ba quên chuyện rời ban nhạc. Hứa rằng họ sẽ chỉ chơi trong thành phố. Sẽ không có một tour diễn nào. Thậm chí là việc thu âm. "Chúng ta có thể bắt đầu mặc vest trong các buổi diễn. Chúng ta sẽ giống như Rat Pack. Trình diễn lại các bài nhạc của Sinatra. Thôi nào, bồ tào." Chú Henry nài nỉ.

Khi ba từ chối suy nghĩ lại, ông ấy và chú Henry đã có một cuộc cãi vã lớn. Chú Henry đã rất giận dữ với Ba vì ý định từ bỏ ban nhạc, đặc biệt là khi Mẹ đã nói rằng ông ấy có thể tiếp tục trình diễn. Ba nói với Henry rằng ông ấy xin lỗi, nhưng ông ấy đã có ý định riêng của mình. Vào thời điểm này, ông ấy đã điền đầy đủ thông tin cho đơn xin việc của ông ấy cho một trường học. Ông ấy sẽ trở thành một giáo viên. Không còn chuyện đi loanh quanh nữa. "Một ngày nào đó cậu sẽ hiểu." Ba nói với Henry.

"Mẹ kiếp, chắc sẽ hiểu." Henry đốp trả.

Henry không thềm nói chuyện với Ba một vài tháng sau đó. Willow ghé qua một vài lần, đóng vai trò làm một người hoà giải. Cô ấy sẽ giải thích với Ba rằng chú Henry đã làm những chuyện gì. "Hãy cho cậu ấy thời gian." Cô ấy nói, và Ba đã giả vờ rằng ông ấy không hề đau lòng. Và sau đó, cô ấy và Mẹ đã cùng nhau uống cà phê trong bếp và trao cho nhau những nụ cười thấu hiểu nói lên rằng: Những thằng đàn ông cũng chỉ là những đứa trẻ.

Chú Henry đã bắt đầu bình thường trở lại, nhưng ông ấy không hề xin lỗi Ba, dù gì, cũng không phải bây giờ. Nhiều năm về sau, một thời gian ngắn sau khi con gái của chú ấy ra đời, Henry đã gọi cả nhà tới trong một đêm nước mắt ướt đẫm. "Bây giờ thì tôi hiểu rồi." Chú ấy nói với Ba.

Cũng đủ kỳ lạ, theo một hướng nào đó ông nội có vẻ buồn phiền với sự biến đổi của ba như Henry đã từng như thế. Có thể bạn sẽ nghĩ rằng ông ấy sẽ yêu một hình tượng mới của ba. Theo bề nổi, ông ấy và bà nội có vẻ theo hướng cổ điển, giống như là thời gian bao phủ họ. Họ không sử dụng máy tính hay là coi TV truyền hình cáp, và họ không bao giờ chửi rủa và có những thứ ở họ sẽ làm bạn muốn trở nên lịch sự. Mẹ, người chửi thề giống hệt một người canh ngục, không bao giờ dám không nghiêm túc quanh ông bà nội. Giống như là không một ai muốn ông bà nội thất vọng về mình.

Bà nội đã bị sốc khi cách ăn mặc của Ba bắt đầu thay đổi. "Có lẽ rằng bà biết tất cả đồ đạc đó rồi sẽ có một ngày trở lại, nên bà đã giữ lại những món đồ cũ của ông nội." Bà nội nói vào một chiều Chủ Nhật khi chúng tôi

ghé ăn bữa trưa và Ba đã lấy một cái áo khoác rãnh để lộ cái quần vải len gabardian và cái áo cardigan thập niên 1950s.

"Nó chưa trở lại thành một lần nào nữa. Phong cách Punk đã trở thành một rồi, vì thế con nghĩ rằng con trai ba mẹ đang trở lại thời kỳ phản nghịch đấy." Mẹ nói với một cái cười nhếch mép. "Ba là một kẻ nổi loạn? Ba của con là một kẻ nổi loạn ư?" Mẹ bắt chước giọng của Teddy, ú ớ trong sự vui sướng.

"Chà, thằng con tôi trông có vẻ bảnh bao hơn." Bà nội nói. "Ông nội không nghĩ thế sao?" bà ấy nói, quay sang bên ông.

Ông nội nhún vai. "Nó luôn nhìn đẹp trai hơn tôi. Tất cả con của tôi và cháu nội của tôi nữa." Nhưng nhìn ông có vẻ đau lòng khi nói thế.

Sau buổi chiều ngày hôm đó, tôi đi ra ngoài với ông nội để giúp ông nhặt củi để đốt lửa. Ông cũng cần bổ một vài khúc gỗ, thế nên tôi nhìn ông lấy cái rìu để chặt một loạt các khúc gỗ khô.

"Nội không thích những bộ quần áo mới của Ba sao?" Tôi hỏi.

Ông dừng cái rìu trên không một lúc, sau đó ông chậm rãi ngồi xuống bên cạnh tôi trên băng ghế. "Ông thấy quần áo của Ba con ớn, Mia à." Ông ấy nói.

"Nhưng ông trong có vẻ không vui khi bà nội nói về nó."

Ông nội lắc đầu. "Con không nhớ nhầm điều gì chứ? Ngay cả khi cháu mới mười tuổi."

"Thật không dễ dàng để nhầm lẫn. Khi ông cảm thấy buồn, ông nhìn không được vui"

"Ông không có buồn. Ba của cháu có vẻ hạnh phúc và ông nghĩ rằng ba cháu sẽ là một giáo viên tuyệt vời. Có những đứa trẻ may mắn sẽ đọc cuốn *Gatsby* Vĩ Đại với Ba của cháu. Ông chỉ nhớ âm nhạc của chúng nó."

"Âm nhạc? Ông chưa bao giờ đi những buổi trình diễn của Ba."

"Thính giác của ông rất tệ. Di chứng từ chiến tranh. Những tiếng ồn làm tai ông đau."

" Ông nên đeo tai nghe chụp. Mẹ bắt cháu làm thế. Mấy cái nút tai cứ rơi ra hoài."

"Có thể ông sẽ thử làm thế. Nhưng ông luôn nghe nhạc của Ba cháu. Nhưng chỉ ở mức nhỏ thôi. Ông thừa nhận, ông không quan tâm về cái cây guitar điện nhiều lắm. Không phải sở thích của ông. Nhưng ông vẫn ngưỡng mộ âm nhạc của nó. Nhất là về ca từ. Khi bằng tuổi cháu, Ba cháu thường viết ra những câu chuyện tuyệt vời này. Nó ngồi xuống cái bàn nhỏ của nó và viết chúng ra, sau đó đưa nó cho bà nội để bà ấy đánh máy, còn nó thì vẽ tranh. Những câu chuyện cười về các con thú, nhưng rất thật và thông minh. Có một cuốn sách làm ông nhớ tới con nhện và con heo - nó tên là gì ấy nhỉ?"

"Charlotte's Web?"

"Đó là một. Ông luôn nghĩ lớn lên ba cháu sẽ trở thành nhà văn. Và ông đã luôn cảm thấy như thế. Ca từ mà nó viết cho bài hát của mình, chúng là những ý thơ. Con đã bao giờ nghe kĩ lời bài hát chưa?"

Tôi lắc đầu, đột nhiên cảm thấy mắc cỡ. Tôi đã không biết đến việc Ba tôi viết lời bài hát. Ông ấy không phải người hát nên tôi cứ nghĩ người đứng trước micro sẽ là người viết lời. Nhưng tôi đã nhìn thấy ba ngồi dưới bàn bếp cùng với guitar và sổ ghi chép cả trăm lần rồi. Tôi chỉ là không liên kết được điều đó.

Đêm đó, khi chúng tôi về nhà, tôi chạy về phòng với đĩa CD của ba và một cái máy phát đĩa. Tôi xem phần thông tin xem bài nào ba viết và chép lại lời của nó. Chỉ cho đến khi quyển tập tin học của tôi phủ đầy bởi các ca từ tôi mới thấu hiểu được lời nói của ông nội. Lời bài hát Ba viết không chỉ đơn giản là giai điệu. Mà chúng là một thứ gì đó khác. Có một bài hát tên "Waiting for Vengeance*." mà tôi nghe đi nghe lại và đọc lời nhiều đến nỗi tôi thuộc lòng nó. Bài hát nằm trong album thứ hai, và nó là bài hát nhạc

chậm duy nhất của họ; nghe có hơi hướng đồng quê, cũng có thể đã xuất phát từ sự yêu thích nhất thời của chú Henry với *hillbilly punk. Tôi nghe lâu thật lâu mà không nhận ra mình đang hát theo nó.

(*Vengeance: hình phạt dành cho kẻ hãm hại gia đình hoặc bạn bè mình; hoặc ước nguyện muốn hình phạt đó xảy ra.)

(*hillbilly: người sống ở vùng núi Mỹ, có lối sống đơn giản, và thường bị những người ở thành thị chê bai là khờ. Hillbilly punk: có thể là một thể loại phong cách âm nhạc.)

Gì đây nhỉ? Tôi đến đây làm gì? Và hơn thế, tôi sẽ phải làm gì đây? Giờ đây những khoảng trống Nơi ánh mắt người từng đã sáng long lanh Nhưng đó là chuyện đã từ lâu Từ đêm qua

Gì đây nhỉ? Âm thanh tôi nghe thấy đó là gì? Đó chỉ là thời gian cuộc đời tôi Tôi nghe thấy tiếng nó huýt sáo Và khi tôi nhìn lại Mọi thứ dường như nhỏ bé hơn trần thế Đã từng như thế từ lâu Từ đêm qua

Giờ đây tôi sẽ đi Mọi phút giây tôi có thể rời đi bất cứ lúc nào Tôi nghĩ người sẽ biết đến Tôi nghĩ người sẽ tự hỏi chuyện gì đã sai Tôi không lựa chọn Nhưng tôi đã không còn sức chiến đấu Và chuyện này đã được quyết từ lâu Từ đêm qua

"Con đang hát gì vậy, Mia?" Ba hỏi tôi, bắt gặp tôi hát trong khi tôi xe nôi của Teddy đi vòng vòng trong bếp dụ thẳng bé ngủ một chút.

"Bài hát của ba," tôi dè dặt nói, đột nhiên cảm thấy giống như mình đang xâm phạm vào biên giới riêng tư của ba. Có sai không khi đi lòng vòng và hát bài hát của ai đó mà không có sự cho phép của người đó?

Nhưng Ba nhìn vui lắm. "Mia của ba đang hát 'Waiting for Vengeance' cho Teddy của ba nghe. Con nghĩ sao chứ?" Ông cúi xuống xoa đầu tôi và nựng hai má cà chua của Teddy. "Thôi, đừng để ý tới ba. Hát tiếp đi. Để ba lo vụ này cho," ông nói, nắm lấy xe đẩy. Tôi thấy ngượng khi hát trước mặt ba lúc này, nên tôi chỉ thì thầm theo thôi, nhưng rồi Ba hát cùng tôi và chúng

tôi cùng hát thật nhẹ nhàng cho đến khi Teddy chìm vào giấc ngủ. Và rồi ông đặt ngón tay lên môi và ra hiệu cho tôi theo ông ra phòng khách.

"Muốn chơi cờ không?" ba hỏi tôi. Ông ấy luôn muốn dạy tôi chơi nhưng tôi thấy nó phức tạp quá.

"Hay là chơi checkers* đi ba?" tôi hỏi

"Được"

(*checkers: một trò chơi có từ lâu, có 32 quân đỏ và 32 quân đen. Bàn cờ 8x8. Thêm cách chơi thì bạn search google nha. Trò chơi này khá phổ biến và dễ chơi. #L không biết tên của loại cờ này trong tiếng việt nên mọi người thông cảm J)

Chúng tôi chơi trong im lặng. Khi đến lượt ba, tôi trộm nhìn chiếc áo sơ mi cài nút của ba, cố tưởng tượng lại hình ảnh lu mờ của một gã trai với mái tóc dùng chất tẩy nhuộm và áo khoác da.

"Ba?"

"Hmm."

"Con hỏi ba một câu được không?"

"Cứ tự nhiên."

"Ba có buồn không khi không còn trong ban nhạc nữa?"

"Không," ông nói.

"Một chút cũng không?"

Đôi mắt xám của Ba nhìn tôi. "Chuyện gì đã khiến con hỏi về việc này?"

"Con đã nói chuyện với ông nội."

"À rồi, ba hiểu rồi."

"Thật sao?"

Ba gật đầu. "Ông nội nghĩ rằng mình đã gây áp lực cho ba để ba thay đổi."

"Vậy thì, ông nội có gây áp lực không ba?"

"Ba nghĩ, ông nội đã gián tiếp làm thế. Bằng việc ông ấy là ai, bằng việc cho ba thấy một người cha thực thụ là như thế nào."

"Nhưng ba là một người cha tốt khi vẫn còn chơi trong ban nhạc mà. Người cha đỉnh nhất. Con không hề muốn ba hy sinh điều đó vì con," tôi nói, đột nhiên nghẹn ngào. "Và con nghĩ Teddy cũng thế."

Ba cười và vỗ lên tay tôi. "Mia con yêu. Ba không hy sinh điều gì cả. Nó không phải là sự lựa chọn. Dạy học hay âm nhạc. Jeans hay âu phục. Âm nhạc luôn là một phần của cuộc đời ba."

"Nhưng ba đã rời ban nhạc! Từ bỏ việc mang lên mình phong cách punk!" Ba thở dài. "Điều đó không quá khó. Ba đã gắn bó trong một thời gian dài rồi. Đã đến lúc. Ba đã không nghĩ nhiều về điều ấy, dù cho ông nội con hay Henry có nghĩ gì đi nữa. Đôi khi con có sự lựa chọn trong đời nhưng đôi khi con buộc mình không còn lựa chọn nào khác. Điều đó hợp lí đó thôi?"

Tôi nghĩ về cello. Đôi khi tôi cũng không hiểu tại sao mình lại dính vào nó, cũng không hiểu phải chăng nhạc cụ ấy đã chọn tôi. Tôi gật đầu, cười và trở lại tập trung vào trò chơi. "Tới," tôi nói.

=====

Chương 26

4: 57 A. M.

Tôi không thể ngừng nghĩ về "Waiting for Vengeance." Đã một năm rồi kể từ khi tôi nghe hoặc nghĩ về nó, nhưng sau khi ông nội rời đi, tôi ngồi hát bài ấy một mình lần này qua lần khác. Ba viết bài đó từ lâu rồi, nhưng giờ đây tôi cảm giác như ông chỉ mới viết nó hôm qua. Như ông ấy viết nó từ nơi nào đó. Như một thông điệp bí mật nào đó cho tôi. Còn cách nào khác lí giải ca từ đó đây? Tôi không lựa chọn. Nhưng tôi không còn đủ sức chiến đấu nữa rồi.

Điều đó có nghĩ gì? Có phải đó là một sự chỉ dẫn nào đó? Một manh mối nào đó rằng ba mẹ tôi sẽ lựa chọn cho tôi nếu như họ có thể? Tôi cố để nghĩ nó dưới góc nhìn của họ. Tôi biết họ muốn cùng ở bên tôi, cùng nhau hạnh phúc mãi về sau. Nhưng tôi không biết nếu điều đó có thành sự thật không sau khi tôi chết, và nếu là như thế, sẽ tiếp nối như buổi sáng nay hay sau bảy mươi năm nữa. Họ muốn điều gì cho tôi giờ đây? Ngay sau khi tôi tự hỏi mình tôi có thể thấy biểu cảm giận dữ của Mẹ. Bà sẽ giận tôi khi dự tính việc ra đi. Nhưng Ba tôi, ông ấy hiểu như thế nào là không còn đủ sức chiến đấu. Có lẽ, như ông nội, ba tôi sẽ hiểu vì sao tôi không nghĩ mình có thể ở lại.

Tôi đang hát bài hát ấy, như thể chìm đắm vào lời ca tôi có thể ngộ ra được sự chỉ lối, một bản đồ bằng âm nhạc tới nơi tôi cần tới và làm sao để đến đó. Tôi vẫn đang hát và tập trung và hát và suy nghĩ thật lâu và không nhận ra Willow đã quay lại phòng chăm sóc đặc biệt; không chú ý rằng cô ấy đang nói chuyện với bà y tá cau có kia, không nhận ra sự đánh thép trong tông giọng của cô ấy.

Cho đến khi tôi chú ý đến, tôi có thể hiểu ra rằng Willow đang cố thuyết phục để họ cho Adam vào gặp tôi. Cho đến khi tôi chú ý đến, tôi có thể thấy Willow – như mọi khi – đều thành công.

Tôi không muốn gặp anh ấy lúc này. Ý tôi là, đương nhiên là tôi muốn. Tôi muốn điều đó chết đi được. Nhưng tôi biết nếu tôi gặp anh ấy, chút bình yên cuối mà ông nội trao tôi khi ông nói mọi chuyện sẽ ổn thôi nếu tôi ra đi sẽ biến mất. Tôi cố gắng triệu tập dũng khí để thực hiện những chuyện mà tôi phải làm. Và Adam sẽ rối tung rối búng mọi thứ lên. Tôi cố đứng dậy rời khỏi đây, nhưng chuyện gì đó đã xảy ra với tôi kể từ lúc tôi quay lại phòng phẫu thuật. Tôi không còn đủ sức mạnh để di chuyển nữa. Tôi đã khó khăn vô cùng để ngồi dàng hoàng vào ghế của mình. Tôi không thể chạy trốn; những gì tôi còn có thể làm là trốn tránh. Tôi cuộn người lại và nhắm mắt.

Tôi nghe y tá Ramirez nói chuyện với Willow. "Tôi sẽ đưa cậu ấy vào," cô ấy nói. Và lần đầu tiên, bà y tá cau có không kêu cô ấy quay lại với bệnh

nhân của mình.

"Trò vừa rồi của cậu khá bạo gan đấy," tôi nghe bà ấy nói với Adam.

"Tôi biết," Adam đáp. Giọng anh ấy thều thào, như kiểu sau khi một buổi hòa nhạc hò hét rất nhiều. "Tôi đã tuyệt vọng."

"Không, cậu lãng mạn lắm," cô ấy nói với Adam.

"Tôi thật ngu quá. Họ nói cô ấy ổn hơn trước đó. Rằng cô ấy được gỡ máy trợ thở. Rằng cô ấy đang trở nên khá kên. Nhưng sau khi tôi đến thì tình hình đã tệ hơn. Họ nói tim của cô ấy ngừng đập trên bàn phẫu thuật ..."
Adam cứng miệng.

"Cô ấy bị tràn dịch ruột. Chuyện này xảy ra suốt, và chẳng liên quan gì đến cậu cả. Chúng tôi phát hiện ra và chữa lành nó và đó là vấn đề diễn ra."

"Nhưng cô ấy đang tiến triển tốt," Adam thì thầm. Anh ấy nghe thật non dại và dễ tổn thương, như Teddy đã từng như thế khi thằng bé bị tiêu chảy. "Và khi tôi đến thì cô ấy suýt chết." Giọng anh ấy tắc nghẽn như khóc. Âm thanh ấy đánh thức tôi dậy như một xô nước lạnh tạt vào người tôi. Adam nghĩ là anh ấy khiến tôi thành ra như thế này? Không! Anh ấy sai quá rồi.

"Và tôi thì suýt ở lại Puerto Rico và cưới một tên khốn béo ú," cô y tá nói. "Nhưng tôi đã không. Và tôi có một cuộc đời khác giờ đây. Hầu như vô lo vô nghĩ. Cậu phải biết ứng phó với hoàn cảnh. Và cô ấy giờ vẫn ở đây." Cô ấy quạt tấm màn che quanh giường tôi ra. "Giờ trả lại cho cậu," cô ấy nói với Adam.

Tôi ép mình ngẩng đầu dậy và mở mắt ra. Adam. Chúa ơi, ngay cả trong hoàn cảnh này, anh ấy vẫn đẹp. Đôi mắt anh ấy ngập trong mệt mỏi. Râu anh ấy lúng phúng đủ dài để làm cằm tôi rất nếu chúng tôi hôn nhau. Anh ấy đang mặc bộ đồng phục áo thun của ban nhạc, quần ôm và Converse, cùng với chiếc khăn choàng trơn của ông nội vắt ngang vai.

Ngay khi gặp tôi, anh ấy tái nhợt, như thể tôi là một vật thể xấu xa từ Black Lagoon. Tôi trông đúng là khá tệ, người móc nối với máy trợ thở và hàng tá

ống, mặc bộ đồ dính máu từ lúc phẫu thuật ban nãy. Nhưng sau một lúc, Adam thở ra lớn và trở lại là Adam. Anh ấy tìm kiếm xung quanh, như là anh ấy đã đánh rơi gì đó và rồi tìm được thứ mà anh ấy đang tìm: tay tôi.

"Chúa ơi, Mia, tay em đang đóng băng này." Anh ngồi xuống, cầm tay tôi, và cẩn thận sợ động vào mấy thứ dây nhợ trên người tôi, ghé miệng vào, thổi làn hơi ấm vào bức màng bảo vệ do anh tạo ra. 'Em và đôi tay bị điên của em.'" Adam luôn ngạc nhiên dù là mùa hè hay những lúc nóng xuất mồ hôi thì tay tôi vẫn lạnh. Tôi nói với anh rằng đó là vì hệ tuần hoàn kém nhưng anh ấy không tin vì chân tôi vẫn thường hay ấm. Anh nói tôi có một đôi tay thần kì, đó là lí do vì sao tôi chơi cello cừ như thế.

Tôi ngẩng nhìn anh ủ ấm tay mình như cách anh ấy đã làm cả ngàn lần trước đây. Tôi nghĩ đến lần đầu tiên anh ấy làm thế ở trường, ngồi trên cỏ, như thế đó là điều tự nhiên nhất trên đời. Tôi còn nhớ lần đầu tiên chúng tôi như thế trước mặt ba mẹ tôi. Chúng tôi đã cùng ngồi trong nhà chòi trong dịp Giáng Sinh, nhâm nhi rượu táo. Ngoài trời lạnh thấu xương. Adam cầm tay tôi và hà hơi lên chúng. Teddy khúc khích cười. Mẹ và Ba không nói gì chỉ nhìn nhau ra hiệu, thứ gì đó riêng tư diễn ra giữa họ và rồi mẹ cười gượng gạo vào chúng tôi.

Tôi tự hỏi nếu tôi cố gắng, nếu tôi có thể cảm nhận anh chạm vào tôi. Nếu tôi nằm lên thân xác tôi trên giường, như thế thì tôi có thể trở về với thân xác của mình không? Như thế thì tôi có cảm nhận được anh ấy không? Nếu tôi đưa bàn tay vô hình này cho anh, anh ấy sẽ cảm nhận được chứ? Anh ấy sẽ ủ ấm bàn tay mà anh ấy không thể thấy chứ?

Adam thả tay tôi xuống và lại gần để nhìn tôi. Anh đứng quá gần đến nỗi tôi có thể ngửi thấy mùi hương của anh và trong tôi đã ngập tràn khao khát được chạm vào anh ấy. Điều ấy đơn giản, dễ hiểu như cách mà em bé cần vòng tay của người mẹ vậy. Ngay cả khi tôi hiểu, nếu chúng tôi chạm vào nhau, một mớ bong bóng nữa – một người sẽ đau hơn người im lặng mà tôi và Adam đã trong tình trạng như thế những tháng gần đây – sẽ một lần nữa tái diễn.

Adam đang ngô nghê nói gì đó lúc này. Thấp giọng. Liên tục như thế, anh nói: Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Làm ơn. Cuối cùng, anh ấy dừng lại rồi nhìn gương mặt tôi.

"Làm ơn, Mia," anh khẩn thiết. "Đừng bắt anh phải viết một bài hát."

=====

Chương 27

Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ yêu. Tôi sẽ là loại con gái thích một ngôi sao nhạc rock hay ảo tưởng sẽ cưới Brad Pitt. Tôi chỉ đơn thuần nghĩ rằng một ngày nào đó tôi sẽ có bạn trai (ở đại học, nếu giống như Kim dự báo) rồi kết hôn. Tôi không phải hoàn toàn không có cảm giác hấp dẫn bởi người khác giới nhưng tôi cũng không phải loại con gái lãng mạn, mơ mộng về tình ái.

Ngay cả khi tôi đang yêu – nồng cháy, tình yêu chẳng-thể- ngăn-nổi-nụ-cười-ngây-ngốc – tôi cũng không nhận thức được chuyện gì đang xảy ra. Khi tôi cùng với Adam, ít nhất là sau vài tuần gượng gạo đầu tiên, tôi cảm thấy thật hạnh phúc đến nỗi không màng nghĩ về những thay đổi ở bản thân mình, ở chúng tôi. Điều ấy cảm giác chỉ bình thường và đúng đắn, như trượt vào bồn tắm xà phòng ấm áp. Không có nghĩa là chúng tôi không cãi nhau. Chúng tôi tranh luận rất nhiều vấn đề: anh ấy không thân thiện với Kim, tôi trở nên cô lập ở show diễn của anh, anh ấy lái xe nhanh, tôi trộm mấy cái bìa. Tôi còn giận bởi vì anh ấy chưa bao giờ viết bài hát về tôi. Anh ấy đã từng tuyên bố rằng mình không hề giỏi viết mấy bài yêu đương mắc cỡ ấy: "Nếu em muốn một bài hát về mình, em sẽ phải lừa dối anh hay gì đó," anh nói, biết rõ là điều đó sẽ không xảy ra.

Mùa thu vừa rồi, dù rằng, Adam và tôi bắt đầu có những trận cãi vã khác nhau. Nhưng nó không thật sự là cãi vã. Chúng tôi không lớn tiếng. Chúng tôi hiếm khi tranh cãi nữa nhưng một sự căng thẳng nhỏ đã âm thầm len lỏi vào cuộc sống chúng tôi. Và dường như mọi thứ bắt đầu từ đợt ứng tuyển cho trường Juilliard.

"Em có làm họ bất ngờ không?" Adam hơi khi tôi hoàn thành bài thi. "Họ sẽ nhận em với học bổng toàn phần chứ?"

Tôi có cảm giác rằng họ sẽ nhận tôi, ít nhất – trước khi tôi nói giáo sư Christie về một giám khảo nhận xét rằng "lâu lắm rồi từ khi chúng tôi có một thí sinh nữ vùng Oregon" ngay cả trước khi bà ấy thờ gập vì bà chắc chắn rằng có cơ hội sẽ đến với tôi. Thứ gì đó đã xuất hiện trong phần trình diễn của tôi; tôi đã phá vỡ rào cản nào đó và tôi đã có thể thể hiện như những gì tôi nhớ trong đầu, và kết quả trên cả trông đợi: phần thần và phần xác, mặt kỹ thuật và cảm xúc của khả năng của tôi đã hòa hợp lại cùng nhau. Và rồi, trên đường về nhà, khi tôi và ông nội đang đến khu vực tiếp giáp California và Oregon, tôi đã đột nhiên nghĩ đến hình ảnh của mình khấn gối lên thành phố New York. Và chỉ tôi biết, sự tin tưởng ấy đã gieo mầm trong bụng tôi như một bí mật ấm áp. Tôi không phải kiểu người thiên về linh cảm hay tự tin thái quá, nên tôi cho rằng đó giống như một ý nghĩ vụt ngang qua hơn là một điều thần kì.

"Em làm ổn," tôi nói với Adam, và khi tôi nói vậy, tôi nhận ra mình vừa nói dối với anh ấy lần đầu tiên, và lần này thì khác với mọi lời nói dối bằng việc không nói cho anh ấy nghe trước đây.

Tôi đã không nói cho Adam rằng tôi đăng kí vào Juilliard điều mà khó khăn hơn tưởng tượng nhiều. Trước khi tôi gửi đơn đăng kí, tôi đã phải luyện tập mỗi khi có thời gian với giáo sư Christie. Khi mà Adam hỏi tôi vì sao tôi quá bận rộn, tôi đưa ra một lí do đại khái là học thêm những bản nhạc mới khó nhằn. Tôi tự áp đặt như thế vì cơ bản điều này cũng đúng.

Và rồi giáo sư Christie sắp xếp cho tôi một buổi thu âm ở đại học để có chất lượng âm thanh tốt để gửi cho bên Juilliard. Tôi đã phải ở phòng thu lúc bảy giờ sáng ngày chủ nhật và đêm trước đó tôi giả vờ không khỏe và nói Adam rằng anh ấy không nên ở lại. Tôi tự áp đặt vậy luôn. Tôi đã cảm thấy không tốt vì tôi quá lo lắng. Nên, đó không phải là một lời nói dối thực sự. Và bên cạnh đó, tôi nghĩ, chẳng có nghĩ lí gì phải làm to chuyện này lên.

Tôi cũng đã không nói cho Kim nghe về chuyện này, nên cũng không giống như Adam mới nhận được sự đối đãi như này.

Nhưng sau khi tôi nói với anh rằng tôi làm ổn ở buổi diễn thử, tôi có cảm giác như tôi đang sa lầy vào cát lún, và nếu như tôi bước thêm bước nữa, sẽ không còn đường giải thoát nữa và tôi sẽ phải chìm sâu cho đến khi bị chết ngạt. Nên tôi hít một hơi thật sâu và cố kéo bản thân mình về mặt đất. "Thật ra, mọi chuyện không như thế," tôi nói với Adam. "Em làm rất tốt. Em chưa bao giờ chơi hay như vậy bao giờ. Em như xuất quỷ nhập thần vậy."

Biểu cảm đầu tiên của Adam là cười đầy tự hào. "Anh ước là mình có thể thưởng thức màn trình diễn." Nhưng rồi mắt anh ấy phủ mây mù và cong môi nhăn nhó. "Sao em lại phải hạ thấp nó như thế?" anh ấy hỏi. "Tại sao không gọi anh đến đón em?"

"Em không biết." Tôi nói

"Ừm, tin vui đây," Adam nói cố che lấp sự tổn thương. "Chúng ta nên ăn mừng thôi."

"Okay, ăn mừng thôi," tôi nói, cố vui lên. "Chúng ta có thể đến Portland thứ Bảy này. Đi đến Japanese Garden và ăn tối ở Beau Thai."

Adam nhăn nhó. "Anh không được rồi. Tụi anh phải diễn ở Olympia và Seattle cuối tuần này. Minitour. Nhớ không em? Anh sẽ vui lắm nếu em đến cùng nhưng anh không biết nếu đó có phải tiệc mừng thật sự cho em hay không. Nhưng anh sẽ quay lại vào chiều tối Chủ nhật. Chúng ta có thể gặp nhau ở Portland tối Chủ nhật nếu em muốn."

"Em cũng không được. Em phải diễn ở nhà một giáo sư. Cuối tuần sau được không?"

Adam nhìn đau khổ. "Tụi anh ở phòng thu mấy cuối tuần sau, nhưng chúng ta có thể đi vào mấy ngày trong tuần. Quanh đây thôi. Đến phố người Mexico?"

"Được thôi. Phố người Mễ," tôi nói.

Hai phút trước, tôi không hề muốn ăn mừng, nhưng giờ đây tôi cảm thấy thất vọng và tổn thương khi dính vào một bữa tối giữa tuần ở nơi mà chúng tôi luôn luôn đến.

Khi Adam tốt nghiệp phổ thông mùa xuân năm trước và chuyển ra ngoài sống, ở House of Rock, tôi không trông đợi quá nhiều thay đổi. Anh ấy vẫn sống gần đây. Chúng tôi vẫn có thể gặp nhau mọi lúc. Tôi sẽ nhớ những buổi trò chuyện nhỏ nhưng tôi cũng cảm thấy nhẹ nhõm khi mối quan hệ của tôi không còn dưới mái nhà trường nữa. Nhưng mọi thứ đã thay đổi khi Adam đến sống trong House of Rock và bắt đầu học đại học, dù cho không phải là lí do mà tôi nghĩ đến.

Đầu thu, ngay khi Adam làm quen với cuộc sống đại học, Shooting Star đột nhiên nổi tiếng. Ban nhạc được mời thu âm ở một hãng thu tầm trung ở Seattle và giờ thì họ bận rộn với việc thu âm. Họ cũng nhận nhiều show diễn, ngày càng lớn hơn, và hầu như mọi cuối tuần. Mọi thứ quá dồn dập đến nỗi Adam đã phải bỏ dở nửa Chương trình học và chỉ học bán phần, và nếu cứ đà này, anh ấy đã suy nghĩ đến việc bỏ học. "Sẽ không còn cơ hội thứ hai," anh nói với tôi. Tôi đã thật sự mừng cho anh. Tôi biết Shooting Star là thứ gì đó đặc biệt và hơn một ban nhạc bình thường của trường đại học. Tôi đã không để tâm việc Adam vắng mặt nhiều hơn, nhất là khi anh ấy ý thức được rõ việc ban nhạc. Điều đó chẳng còn nghĩa lí gì vì mọi thứ, có cái giá của nó. Giờ thì tôi có thứ gì đó thú vị diễn ra rồi đây.

"Chúng ta có thể đến Portland sau vài tuần," Adam hứa. "Khi không gì cản trở."

"Okay," tôi nói với giọng không vui lắm.

"Adam thờ dài. "Mọi thứ đang trở nên phức tạp đúng không?"

"Ừm. Lịch trình của chúng ta dày quá," tôi nói.

"Không phải ý anh," Adam nói, quay mặt sang tôi nhìn anh thẳng vào đôi mắt.

"Em biết ý anh không phải thế," tôi đáp, nhưng rồi lời nói nghẽn ở cổ họng tôi và tôi chẳng thể nói gì nữa.

Chúng tôi cố phá vỡ sự căng thẳng, nói về nó nhưng không thật sự bàn về nó, bông đùa về nó.

"Em biết không anh đã đọc trên tờ US News và World Report rằng Đại học Willamette có một Chương trình đào tạo âm nhạc tốt," Adam nói với tôi.

"Nó nằm ở Salem, hiện tại nó đang mất lắm."

"Ai nói thế? Thống đốc nói à?" tôi trả lời. "Liz biết vài món đồ hay lắm ở mấy tiệm quần áo vintage ở đó. Và em biết không, một nơi có vintage du nhập, các hipsters sẽ không xa nơi đó đâu."

"Anh quên rồi sao, em không phải hipster*," tôi nhắc nhở anh. "Nhưng thế thì, có thể Shooting Star nên đến New York. Ý em là, nơi đó là nòng cốt của punk. The Ramones. Blondie." Giọng tôi cố làm nó phù phiếm và hấp dẫn.

(*hipster: người theo xu hướng thời trang mới nhất)

"Đó đã là ba mươi năm trước," Adam nói. "Và ngay cả khi anh muốn chuyển đến New York, không có nghĩa là các thành viên ban nhạc cũng sẽ đi." Anh ấy nhìn thê lương xuống giày của mình và tôi nhận ra phần đùa giỡn của đoạn hội thoại đã kết thúc. Bụng tôi quặn thắt và tôi cảm nhận được một mót khai vị đầy đau thương được phục vụ sẵn.

Adam và tôi chưa bao giờ nói về chuyện tình yêu tương lai của hai đứa, về chuyện của hai đứa mai sau này sẽ ra sao, nhưng đột nhiên mọi thứ trở nên rối rắm thế này, chúng tôi tránh nói những chuyện sẽ xảy ra trong vài tuần sau đó, và điều này khiến cuộc nói chuyện của chúng tôi khó xử và cứng nhắc.

Một buổi chiều mùa thu, tôi tìm được ở một cửa hàng vintage, nơi mà Ba mua âu phục, một chiếc váy lụa thập niên 30 rất đẹp, tôi sắp khoe với Adam và hỏi xem rằng tôi có nên mặc nó đến vũ hội không, nhưng vũ hội tổ chức vào tháng Sáu và có thể Adam sẽ đi lưu diễn vào tháng Sáu hoặc có thể tôi

sẽ quá bận rộn để chuẩn bị cho việc ở Juilliard, vậy nên tôi không nói gì nữa.

Không lâu sau đó, Adam phàn nàn về chiếc guitar già cỗi của mình, nói rằng anh muốn một chiếc Gibson SG vintage, và tôi đã nói với anh ấy rằng mình sẽ tặng nó cho anh vào ngày sinh nhật của anh. Nhưng rồi anh nói mấy chiếc đàn ấy ngốn hàng ngàn đô, và hơn thế sinh nhật anh ấy đến tận tháng Chín, và cách mà anh ấy nói đến tháng Chín, giống như là một thẩm phán đang ban hành một bản án tù.

Vài tuần sau đó, chúng tôi đến tiệc Mừng Năm Mới cùng nhau. Adam say và khi thời khắc nửa đêm gần đến, anh ấy hôn tôi thật sâu. "Hứa với anh. Hứa với anh là năm sau em cũng sẽ mừng Năm Mới với anh," anh ấy thì thầm vào tai tôi. Tôi đã định nói với anh rằng dù tôi có đi đến Juilliard thì tôi cũng sẽ về nhà vào Giáng Sinh và Tết tây, nhưng rồi tôi nhận ra không phải lúc. Nên tôi hứa với anh ấy vì tôi cũng muốn điều đó thành sự thật như anh ấy. Và tôi hôn trả anh thật sâu như thể tôi muốn quyên thân mình xuyên qua làn môi.

Ngày đầu tiên của năm mới, tôi về nhà và thấy cả gia đình đang quây quần trong nhà bếp cùng với Henry, Willow, và em bé. Ba đang làm điểm tâm: cá hồi xông khói, món ruột của ba tôi.

Henry lắc đầu khi nhìn thấy tôi. "Hãy xem lũ trẻ ngày nay. Dường như chỉ mới hôm qua rằng lọ mọ về đến nhà lúc tám giờ cảm thấy còn sớm. Giờ đây tôi chỉ mong được ngủ đến tám giờ."

"Chúng ta còn không thức được đến nửa đêm," Willow thừa nhận, bồng em bé vào lòng. "Điều tốt đấy, vì quý cô nhỏ đây muốn bắt đầu năm mới lúc năm-rưỡi."

"Con thức tới nửa đêm nè!" Teddy hét. "Con thấy người ta thả bóng trên TV lúc 12 giờ. Nó ở New York, chị biết không? Nếu chị chuyển đến đó, chị sẽ đưa em đi xem chứ?" thằng bé hỏi.

"Được thôi, Teddy," tôi nói giả vờ nhiệt tình. Ý tưởng tôi đi New York ngày càng thực hơn rồi, và dù cho việc này hay khiến tôi lo lắng, mâu thuẫn thì, còn khiến tôi háo hức nữa, hình ảnh tôi và Teddy đi chơi cùng nhau trong đêm Giao thừa khiến tôi thấy thật lạc lõng vô cùng.

Mẹ nhìn tôi, nhướn mày. "Hôm nay là ngày đầu năm mới, nên mẹ sẽ không phàn nàn con về nhà giờ này. Nhưng nếu con còn say xỉn thì con bị cấm túc." "Không. Con chỉ uống một chai bia. Con chỉ mệt thôi."

"Chỉ mệt thôi, đúng chứ? Chắc chứ?" Mẹ túm cổ tay tôi và quay tôi đối mặt bà. Khi bà nhận thấy biểu cảm tồi tệ của tôi, bà nghiêng đầu sang một bên như để hỏi, Con ổn chứ? Tôi nhún vai và cắn môi ra hiệu. Mẹ gật đầu. Bà đưa tôi một tách cà phê và đưa tôi đến chỗ cái bàn.

Mẹ đặt chiếc đĩa cá xuống cùng một miếng bánh mì bột chua dày, và dù cho tôi không hề biết mình đang đói, miệng tôi bỗng như ẩm ẩm và bụng tôi kêu lên rồi tôi cảm thấy người mình cồn cào. Tôi lặng lẽ ăn, Mẹ nhìn tôi ăn. Sau khi mọi người ăn xong, Mẹ bảo họ ra ngoài phòng khách để xem Diễu Hành Hoa hồng trên tivi.

"Mọi người đi ra nào," mẹ hạ lệnh. "Mia và mẹ phải dọn rửa."

Ngay sau khi mọi người rời đi, Mẹ quay sang tôi và tôi chỉ sà ngay vào lòng bà, khóc và buông thả mọi căng thẳng và sự hoài nghi của những tuần vừa qua. Mẹ chỉ đứng đấy yên lặng, để tôi khóc ướt chiếc áo của mình. Khi tôi dừng khóc, mẹ đưa tôi miếng bột biển. "Con rửa. Mẹ lau. Chúng ta nói chuyện. Mẹ luôn cảm thấy việc này giúp ta bình tĩnh lại. Nước ấm, xà phòng."

Mẹ cầm khăn lau lên và chúng tôi bắt đầu công việc. Và tôi kể cho mẹ nghe về chuyện tôi và Adam. "Giống như là tụi con đã có một năm rưỡi hoàn hảo như thế. Hoàn hảo đến mức con chưa bao giờ suy nghĩ đến tương lai. Đến việc một ngày chúng con có những con đường khác nhau."

Nụ cười của mẹ vừa buồn vừa thấu hiểu. "Mẹ đã nghĩ về điều đó."

Tôi quay sang mẹ. Bà nhìn ra cửa sổ, nhìn đôi chim sẻ tắm mình trong vũng nước đọng trên sân. "Mẹ nhớ năm ngoái, Adam đến nhà ta mừng Giáng Sinh. Mẹ đã bảo Ba con rằng con yêu sớm quá."

"Con biết, con biết. Một đứa trẻ ngu ngốc thì biết gì về yêu đương?" Mẹ dùng lau chiếc chảo rán. "Đó không phải là điều mà mẹ muốn nói. Ngược lại thì đúng hơn. Con và Adam không bao giờ làm mẹ nghĩ đây là một mối quan hệ yêu đương cấp ba," làm dấu ngoặc kép mẹ nói. "Nó không giống như một mối quan hệ say xỉn phía sau chiếc Chevy của một gã trai mà năm xưa trung học của mẹ đã trải qua. Hai đứa con dường như, vẫn như thế, yêu nhau, thật lòng, đậm sâu." Bà thở dài. "Nhưng mười bảy tuổi không phải một thời điểm thuận lợi để yêu nhau."

Điều ấy khiến tôi cười và sự nôn nao trong tôi thuyên giảm đôi chút. "Nói con nghe đi mẹ," tôi nói. "Dù là chúng con là những nhạc sĩ khác nhau, chúng con có thể đi học đại học cùng nhau và sẽ ổn."

"Khó đấy, Mia," Mẹ nói. "Mọi mối quan hệ đều khó khăn. Giống như âm nhạc vậy, đôi khi con có hợp âm và đôi khi là tạp âm. Mẹ không cần phải nói con nghe về việc này."

"Con nghĩ mẹ nói đúng."

"Và thôi nào, âm nhạc gắn kết hai đứa lại với nhau. Đó là điều mà mẹ và ba con luôn nghĩ về. Hai con đều phải lòng âm nhạc và cả hai đứa đều phải lòng nhau. Chuyện hai đứa hơi một chút giống với mẹ và ba ngày xưa. Mẹ không chơi nhạc nhưng mẹ nghe nhạc. May mắn thay là mẹ chẳng chặc hơn con bây giờ khi ba mẹ gặp nhau."

Tôi chưa bao giờ kể Mẹ nghe về những điều Adam nói với tôi sau buổi hòa nhạc của Yo-Yo Ma, khi tôi hỏi vì sao lại là tôi? Và âm nhạc chắc chắn là một phần trong chuyện tình này. "Yeah, nhưng giờ đây con đang cảm thấy là âm nhạc đang chia cắt chúng con."

Mẹ lắc đầu. "Vớ vẩn. Âm nhạc không thể làm được chuyện ấy. Cuộc sống có thể khiến con phải có nhiều sự lựa chọn. Nhưng một trong hai đứa đều

phải lựa chọn con đường nào cho mình." Mẹ quay sang nhìn tôi. "Adam đang cố ngăn con đến Juilliard phải không?"

"Hơn cả thế, con đang cố thuyết phục anh ấy đến New York. Và dù gì thì thật nực cười. Con có thể chẳng thể đi được."

"Không. Nhưng con có thể sẽ đi đâu đó. Mẹ nghĩ chúng ta đều biết điều đó. Và việc đó cũng sẽ đúng với Adam."

"Ít nhất thì anh ấy có thể đi đâu đó trong khi vẫn có thể sống ở đây."

Mẹ nhún vai. "Có lẽ thế. Dù gì đi nữa."

Tôi vui mặt vào hai tay và lắc đầu. "Con phải làm gì đây?" tôi đau khổ.

"Con cảm thấy như con đang rơi vào mớ bòng bong vậy."

Mẹ nhìn tôi nhăn mặt. "Mẹ không biết. Nhưng mẹ biết rõ rằng nếu con muốn ở lại và bên cạnh cậu ấy, mẹ ủng hộ, dù là thế nhưng có thể mẹ chỉ nói vậy vì mẹ không nghĩ rằng con sẽ từ bỏ Juilliard. Nhưng mẹ sẽ hiểu nếu con chọn tình yêu, tình yêu với Adam, kết thúc tình yêu với âm nhạc. Cả hai sự lựa chọn con đều chiến thắng và đều thất bại. Mẹ có thể nói gì cho con nghe đây? Tình yêu là một thứ khốn nạn."

=====

Chương 28

Tôi và Adam bàn về việc chuyển đi thêm một lần nữa. Hình như lúc đó tôi và anh ấy đang ở House of Rock. Adam đang ngẫu hứng vài điệu với cây ghita acoustic.

"Có thể là em sẽ không đậu mà," Tôi nói với anh ấy. "Có thể em sẽ học trường nào đó ở đây, với anh. Có đôi lúc, em mong rằng em sẽ rút để em không phải lựa chọn"

"Nhưng nếu em đậu thì mọi chuyện đã được quyết định rồi đúng không?" Adam hỏi.

Đúng vậy. Tôi sẽ đi. Không phải là tôi sẽ ngừng yêu anh ấy hay là chúng tôi sẽ chia tay hoặc đại loại vậy. Nhưng bố mẹ tôi nói đúng, tôi sẽ không bao giờ có thể bỏ lỡ Julliard được.

Adam im lặng khoảng một phút, rồi tiếng đàn to tới mức gần như tôi đã lỡ mất anh ấy nói gì, "Anh không muốn làm người đàn ông sẽ cản bước em. Nếu như việc đó xảy ra, hãy buông tay anh nhé."

"Em nghĩ, em đã làm điều đó từ lâu rồi. Anh, theo một cách nào đó, cũng đã rời khỏi đây. Tối Julliard của mình," tôi nói.

"Anh biết," Adam trả lời. "Nhưng anh vẫn ở đây, nơi này, và vẫn điên cuồng vì em."

"Em cũng vậy," tôi nói. Và chúng tôi lại im lặng, rồi Adam ôm cây đàn và chơi một đoạn nhạc rất lạ. Tôi hỏi anh ấy đang chơi bản gì.

"Anh gọi nó là 'bạn-gái-tôi-sắp-đi-học- ở- Julliard-và-bỏ- tôi- ở- lại-với-trái-tim-tan-vỡ'" anh ấy hát cái tên tiêu đề với cái giọng khoa trương quá mức. Rồi anh ấy cười với tôi, một nụ cười ngờ nghệch nhút nhát mà tôi nghĩ đến từ nơi chân thành nhất. "Anh đùa thôi."

"Vậy thì tốt" tôi nói.

"Đại loại thế." Anh lại đế thêm.

5: 42 A. M

Adam đi rồi. Anh ấy đột nhiên chạy đi, nói với theo y tá Ramirez rằng anh ấy đã để quên một thứ rất quan trọng và sẽ trở lại sớm nhất có thể. Anh ấy đã đi mất khi y tá Ramirez định nói là cô ấy đã hết giờ làm. Thật ra thì, cô ấy sẽ đi ngay sau khi đảm bảo rằng mình đã thông báo với bà y tá khó chịu là "bạn trai trẻ mặc quần bó và có mái đầu bù xù" sẽ được vào thăm tôi khi bạn ấy quay trở lại.

Mà chuyện đó cũng chả có gì quan trọng. Cô Willow đang làm trù ở đây. Từ sáng giờ cô ấy cứ dẫn hết người này rồi đến người khác. Sau khi ông bà nội và Adam đi thì dì Kate ghé qua. Rồi đến dì Diane và bạn Greg. Rồi lại

tới các anh chị em họ của tôi lũ lượt đến thăm. Tôi biết cô Willow đang có âm mưu gì đó, nhưng tôi không thể đoán được rằng, liệu cô ấy đang muốn khuyên tôi tiếp tục sự tồn tại tạm bợ này, hay là chỉ đơn giản đưa mọi người tới để nói lời tạm biệt.

Giờ là lượt của Kim, tội Kim. Nhìn bạn ấy như vừa mới bước ra từ bãi rác. Tóc của bạn ấy như vừa mới đi tham gia một cuộc nổi loạn và hơn phân nửa thì rớt ra khỏi cái bím tóc, phần còn lại thì như bị kết dính. Kim đang mặc một cái áo mà bạn ấy hay gọi là "áo lạnh đáng ghét", nó xanh xanh, xám xám, nâu nâu. Nó là cái dạng áo bán thành đông mà mẹ bạn ấy hay mua. Ban đầu, bạn ấy nhìn tôi với ánh mắt như thể tôi đang được bao bọc bởi vầng sáng kì diệu. Rồi sau đó bạn ấy chỉnh ánh sáng lại và lúc này nhìn tôi như một con zombie với một đồng ống này nọ nổi với một đồng máy móc, và những vết máu dính trên tấm chăn cùng băng gạc đầy người. Nhưng mặc dù vậy, thì cô ấy vẫn là Kim và tôi thì vẫn là Mia. Và chuyện mà Kim và Mia thích làm nhất là gì? Buôn chuyện.

Bạn ấy ổn định chỗ ngồi của mình ngay cạnh giường của tôi. "Bạn thế nào rồi?" Kim hỏi.

Tôi kiệt sức. Nhưng sau khi Adam đi... tôi cũng không biết nữa.

Bực bội. Hồi hộp. Tình tảo, đúng vậy, rất tình tảo. Mặc dù tôi không cảm giác được khi anh ấy chạm vào tôi, nhưng sự xuất hiện của anh ấy đã phần nào khuấy động tâm trạng của tôi. Tôi tự nhiên lại cảm thấy nhẹ nhõm khi anh ấy rời đi như có ác quỷ đang đuổi theo. Adam đã dành ra gần mười tiếng chỉ để được vào gặp tôi, và ngay khi anh ấy thành công, anh ấy liền rời đi sau khi vào đây đúng mười phút. Có lẽ anh ấy sợ tôi. Có lẽ anh ấy không muốn phải đối diện với chuyện này. Có lẽ tôi không phải là kẻ hèn nhát duy nhất. Mà thực ra, mặc dù đã cả ngày hôm qua tôi đã mơ chuyện muốn anh ấy đến gặp tôi như thế nào, thì khi anh ấy bước tới cái phòng ICU này. Tôi cũng đã bỏ trốn nếu còn sức.

"Bạn không thể tưởng tượng được đêm qua điên cuồng thế nào đâu." Kim nói. Rồi bạn ấy bắt đầu kể cho tôi nghe về nó. Về việc ngắt tạm thời của mẹ

bạn ấy, về việc mẹ bạn ấy đã mất kiểm soát thế nào trước mặt tất cả các họ hàng của tôi, trong khi cô ấy luôn luôn là một người đoan trang nhất. Rồi cuộc ẩu đả trước rạp chiếu phim Roseland của đám trẻ ranh. Kể cả việc mà Kim đã hét lên với người mẹ hay xúc động của mình rằng "hãy bình tĩnh lại và cư xử cho giống một người lớn" như thế nào, và khi lên vào được một hộp đêm ở ngoài phố, cô ấy đã được một đám người mặc áo da có đính gai với mái tóc kì quặc reo hò ra sao. Bạn ấy cũng kể cho tôi về Adam, về quyết tâm muốn vào gặp tôi của anh ấy. Sau khi bị đuổi ra khỏi phòng ICU, anh ấy đã nhờ đến sự giúp đỡ của đám bạn nhạc sĩ của anh, cái đám người mà sau khi tiếp xúc thì Kim nhận ra là học chẳng hợm hình giống như bạn ấy từng nghĩ. Rồi đến việc mà một ngôi sao nhạc rock nào đó đã đến thăm tôi. Tất nhiên là tôi đã biết hết tất cả phần lớn những việc mà cô ấy vừa kể, nhưng đời nào mà cô ấy biết được chuyện đó. Mà dù vậy, tôi vẫn thích cái việc bạn ấy dành cả ngày cho tôi. Thích cái việc cô nàng vẫn nói chuyện với tôi như bình thường, giống như cách ông nội đã làm, chỉ nói xàm như bình thường như khi ngồi trước hiên nhà tôi và tôi thì uống cà phê của Kim thì là iced caramel frappuccino, chỉ vậy thôi.

Tôi không biết là liệu khi ta qua đời, thì có nhớ những việc chúng ta đã làm khi còn sống hay không. Nó sẽ hoàn toàn hợp lý nếu chúng ta không nhớ gì. Rằng sự chết giống như trước khi chúng ta được sinh ra. Nói một cách khác thì là hoàn toàn trống rỗng. Ngoại trừ rằng, đối với tôi, trước khi ra đời không hoàn toàn trống rỗng. Thịnh thoảng, bố mẹ tôi sẽ kể chuyện về một trải nghiệm nào đó, chẳng hạn như về lần đầu tiên bố câu được một con cá hồi, hay là mẹ nhớ lại buổi concert của Dead Moon mà khi bố mẹ gặp nhau lần đầu tiên, và tôi có năng lực déjà vu siêu mạnh. Nó không phải chỉ là tôi đã nghe những thứ này, mà là tôi đã từng trải qua. Tôi có thể tưởng tượng được hình ảnh tôi nhìn bố ngồi bên bờ sông, kéo con cá hồi, mặc dù lúc đó bố tôi mới có 12 tuổi. Hay là nghe những lời phản hồi khi Dead Moon hát "D. O. A" tại X-ray, ngay cả khi tôi còn chưa bao giờ nghe họ hát live bao giờ, và ngay cả khi quán cafe X-ray đóng cửa trước khi tôi ra đời. Nhưng có

đôi khi những kí ức này quá rõ nét, quá thật đến nỗi tôi lẫn lộn nó với kí ức của tôi.

Tôi chưa bao giờ kể cho ai nghe về những "Kí ức" này. Mẹ có thể đã từng nói tôi đã từng là một trong những cái trứng trong buồng trứng của bà. Ba cũng đã đùa rằng ông và Mẹ đã tra tấn tôi bằng những câu chuyện của họ quá nhiều lần đến nỗi vô tình tấy luôn não tôi. Và bà nội thì đã nói tôi hẳn là một thiên sứ trước khi được chọn làm con của ba mẹ tôi.

Nhưng giờ đây tôi tự hỏi. Và mong ước. Vì khi tôi đi, tôi muốn mình sẽ nhớ Kim. Và tôi muốn nhớ về cô ấy như thế này: kể chuyện tiểu lâm, cãi lộn với người mẹ điên loạn của mình, thích thú khi ở bên những punker, nhiệt tình, và sức mạnh tiềm tàng bên trong cô ấy mà bản thân cô nàng không hề biết.

Adam là một câu chuyện khác. Nhớ về Adam sẽ giống như đánh mất hình bóng anh hết lần này đến lần khác, và tôi không chắc rằng nếu tôi có thể chịu đựng được nó.

Kim đang nói đến vụ đánh lạc hướng, khi mà Brooke Vega và một đồng người lộn xộn trong bệnh viện. Cô ấy kể cho tôi nghe, trước khi đến được phòng chăm sóc đặc biệt, cô ấy đã rất sợ nếu lỡ như có chuyện gì đó, nhưng khi vào được bên trong cô ấy đã trở nên hồ hởi ngay trở lại. Và khi những người bảo vệ tóm lấy cô nàng, cô đã không hề sợ sệt gì cả. "Mình cứ nghĩ, chuyện gì tệ nhất sẽ xảy ra chứ? Mình vào tù chẳng. Mẹ sẽ nổi đóa lên và mình sẽ bị cấm túc nguyên năm." Bạn ấy dừng lại một chút. "Nhưng sau những gì diễn ra hôm nay, chuyện đó không có nghĩa lí gì nữa. Ngay cả khi vào tù thì cũng dễ chịu hơn mất đi bạn." Tôi biết Kim đang cố động viên tôi sẽ tiếp tục sống. Cô nàng sẽ không nhận ra rằng dù hơi kì lạ nhưng lời nói của cô đã phóng thích tôi, như lời cho phép ra đi của ông nội. Tôi biết điều này sẽ tệ lắm với Kim nếu tôi chết, nhưng tôi cũng nghĩ đến những gì cô ấy nói, về việc trở nên sợ hãi, về việc vào tù dễ chịu hơn việc mất đi tôi. Và đó là cách tôi biết rằng Kim sẽ ổn thôi.

Mất tôi sẽ đau lòng; sẽ là nỗi đau ban đầu chẳng thể cảm nhận được, và khi cảm nhận được rồi, cô ấy sẽ khổ sở lắm. Và những năm còn lại của bạn ấy

sẽ tệ hại, những gì cô ấy phải chịu đựng là sự cảm thông của người khác với người bạn thân quá cố của cô ấy sẽ làm cô phát điên, và cũng bởi vì chúng tôi thật sự là người bạn thân của nhau ở trường. Nhưng rồi cô nàng cũng sẽ phải đối mặt. Sẽ vượt qua. Sẽ rời khỏi Oregon. Sẽ đi học đại học. Sẽ kết bạn mới. Sẽ yêu. Sẽ trở thành nhiếp ảnh mà không bao giờ sẽ leo lên trực thăng.

Và tôi cá chắc rằng cô ấy sẽ là người mạnh mẽ hơn với những gì cô ấy mất đi hôm nay. Tôi có một cảm nhận rằng nếu bạn vượt qua được thứ gì đó giống như này, bạn sẽ trở nên bất bại hơn một chút.

Tôi biết nói ra điều này hơi giả tạo. Nhưng nếu thật là vậy, tôi có chẳng nên ở lại? Chiến đấu vì nó? Có lẽ nếu tôi được luyện tập một chút, hoặc tôi đã từng chịu thương đau trong cuộc đời mình trước kia, hẳn tôi sẽ sẵn sàng hơn so với bây giờ. Không phải cuộc đời tôi toàn màu hồng. Tôi đã từng thất vọng và từng chịu cô quạnh, giận dữ, thất vọng và mọi cảm xúc tồi tệ mà tất cả mọi người đã từng. Nhưng về việc chịu đau thương, tôi chưa từng trải qua. Tôi chưa bao giờ đủ mạnh mẽ để đối mặt với những thứ tôi bắt buộc phải đối mặt nếu tôi quyết định ở lại nơi đây.

=====

Chương 29

Hè năm trước, chúng tôi tổ chức một bữa tiệc mừng ngày Lao động ở nhà tôi, một bữa tiệc không dự trước. Đó đã là một mùa bận rộn. Lúc ấy chúng tôi đến khu nghỉ dưỡng của nhà ông bà nội ở Massachusetts. Tôi cảm giác như mình không gặp được Adam và Kim nguyên hè vậy. Còn ba mẹ tôi thì cũng nói là họ cũng không thể gặp cô Willow với chú Henry và em bé.

"Henry nói, con bé đã chấp chững đi rồi," Ba nói sáng hôm ấy. Chúng tôi cùng ngồi trước quạt trong phòng khách, cố để không bị tan chảy. Oregon đã có một đợt nóng kỉ lục. Lúc ấy, mười giờ sáng và nhiệt độ lên tới chín mươi độ*.

(*tác giả nói đến độ F)

Mẹ nhìn lên lịch tường. "Con bé mười tháng tuổi rồi. Thời gian trôi nhanh thật." Rồi bà nhìn Teddy và tôi. "Làm sao mà tôi có thể có một đứa con gái đang bắt đầu năm cuối trung học rồi? Làm sao mà đứa con trai bé bỏng của tôi cũng đã bắt đầu vào lớp hai?"

"Con không phải em bé," Teddy đáp lời mẹ, rõ ràng là bị tổn thương.

"Xin lỗi nhóc chứ trừ khi chúng ta có thêm đứa nữa, con vẫn là em bé của chúng ta."

"Đứa nữa hả?" Ba sợ hãi hỏi.

"Thư giãn đi. Em chỉ đùa thôi," Mẹ nói. "Em không biết sẽ thế nào nếu Mia đi học đại học."

"Con sẽ được tám tuổi vào tháng Mười hai. Và con sẽ trở thành người lớn và mọi người phải gọi con là 'Ted'," Teddy tuyên bố.

"Vây thôi hả?" tôi cười, sắc nước cam lên đến mũi.

"Đó là những gì mà Casey Carson nói với em," Teddy nói, miệng em ấy mím lại dứt khoát.

Ba mẹ và tôi kêu lên. Casey Carson là bạn thân của Teddy, và chúng tôi đều thích em ấy và thấy dường như ba mẹ thằng bé cũng là người tử tế, nên chúng tôi cũng không hiểu vì sao họ lại đặt một cái tên buồn cười như vậy cho con mình.

"Ừm, nếu Casey Carson nói thế," tôi cười khúc khích nói, và không lâu sau Ba và Mẹ cũng cười.

"Điều gì buồn cười sao?" Teddy hỏi.

"Không có gì, Anh Bạn Nhỏ," Ba nói. "Chỉ là trời nóng quá."

"Chúng ta có thể chơi vòi xịt nước nữa được không ba?" Teddy hỏi. Ba đã hứa với thằng bé có thể chơi với mấy vòi nước chiều hôm đó dù cho thống đốc đã yêu cầu mọi người trong bang tiết kiệm nước hè này. Lời yêu cầu làm Ba tôi bức mình, Ba tôi đã từng tuyên bố rằng chúng ta người dân

Oregon – vùng đất phải hứng chịu tám tháng mùa mưa một năm và chẳng phải lo về việc tiết kiệm nước.

"Đương nhiên là được, làm ngập lụt nó nếu con muốn." Ba nói.

Teddy có vẻ sung sức. "Nếu em bé có thể đi được rồi, em ấy có thể đi xuyên qua vòi xịt nước. Em bé có thể chơi vòi xịt nước với con không?" Mẹ nhìn Ba. "Đó không là một ý tưởng tồi," mẹ nói. "Mẹ nghĩ có thể cô Willow được nghỉ hôm nay."

"Chúng ta có thể có tiệc nướng," Ba nói. "Hôm nay là ngày Lễ Lao động mà và nướng thức ăn trong bầu không khí này chắc chắn là tuyệt cú mèo."

"Với lại, chúng ta còn rất nhiều thịt bò từ hôm bữa mà ba con đặt mua," Mẹ nói. "Tại sao không?"

"Con có thể mời Adam không ạ?" tôi hỏi.

"Đương nhiên," Mẹ nói. "Chúng ta dạo này chưa gặp chàng trai trẻ của con."

"Con biết," tôi nói. "Mọi thứ chỉ mới khởi đầu cho ban nhạc," tôi nói. Lúc ấy tôi đã rất hào hứng về điều ấy. Rất nhiều. Bà nội chỉ mới khơi gợi gieo trong đầu tôi ý định về Juilliard và điều đó vẫn chưa nảy mầm suy nghĩ trong tôi. Tôi vẫn chưa quyết định để đăng kí. Chuyện giữa tôi và Adam vẫn chưa trở nên bất thường.

"Được thôi nếu một ngôi sao nhạc rock thích buổi picnic bình thường này," Ba đùa.

"Con nghĩ con sẽ mời thêm Kim nữa."

"Càng đông càng vui mà," Mẹ nói. "Chúng ta sẽ làm nó hoành tráng như những ngày huy hoàng ngày xưa."

"Khi mà khủng long thống trị trái đất?" Teddy hỏi.

"Chính xác," Ba nói. "Khi khủng long vẫn còn hiện hữu trên hành tinh và mẹ của con và ba còn trẻ."

=====

Chương 30

Tầm hai mươi người đã đến bữa tiệc. Henry, Willow, em bé, Adam, anh đưa thêm Fitzzy đến, và Kim cũng đưa người em họ đến từ New Jersey đến, cộng thêm một đồng bạn của ba mẹ, những người mà ba mẹ tôi từ lâu lắm rồi chưa gặp lại. Ba tổ chức một không gian tiệc nướng cổ xưa ngoài tầng hầm, ông đã dành cả buổi trưa cọ rửa nó. Chúng tôi nướng thịt và, ở đây là Oregon nên có cả đậu hủ non và burger chay. Chúng tôi ướp lạnh dưa hấu trong thùng đá, và còn có cả salad làm từ rau củ mang đến từ trang trại hữu cơ của một trong những người bạn của Ba Mẹ. Tôi cùng mẹ làm ba chiếc bánh nhỏ với dâu dại mà Teddy với tôi đi hái. Chúng tôi uống Pepsi trong mấy cái bình kiểu cổ mà Ba tìm mua được ở mấy cửa hàng bán đồ cổ địa phương, và tôi thề là nó ngon hơn uống bình thường nhiều. Có thể là vì trời quá oi nóng, hoặc bữa tiệc quá vui vẻ, hoặc có thể là do mọi thứ có hương vị ngon hơn khi nướng dưới ánh lửa, nhưng nó cũng là một trong những bữa ăn mà tôi biết mình khó mà quên đi được.

Khi Ba bật vòi xịt nước tưới cây lên cho Teddy với em bé chơi, và mọi người ai cũng quyết định thử chạy xuyên qua làn nước.

Chúng tôi chơi lâu thật lâu đến nỗi đất cứng cũng trở thành những vũng nước đọng trơn trượt và tôi tự hỏi không biết sao nếu thống đốc thân chinh xuống đây và bảo chúng tôi tắt nước đi. Adam giỡn với tôi và chúng tôi cười lớn đuổi nhau vòng quanh sân cỏ. Trời rất nóng, tôi cũng không buồn thay đồ khô, cứ nghịch nước đến khi cả người ước đầm. Gần cuối ngày, đầm dầy của tôi khô lại. Teddy đã cởi áo và trát đầy bùn lên người mình. Ba nói thẳng bé nhìn giống một trong những chàng trai của Lord of the Flies.

Khi trời sập tối, hầu như mọi người rời đi để xem pháo hoa bắn ở trường đại học hoặc đi xem ban nhạc Oswald Five-0 diễn ở thị trấn. Adam, Kim, Willow và Henry ở lại. Khi sân khô lại hết, Ba đốt một lửa trại nhỏ trên sân cỏ và chúng tôi ngồi nướng kẹo marshmallow.

Và rồi thì nhạc đã nổi lên. Đàn trống của Ba, guitar của chú Henry để trên xe, guitar của Adam trên phòng tôi. Mọi người ngồi lại bên nhau, hát: những bài hát của Ba, những bài hát của Adam, mấy bài cũ của Clash và Wipers. Teddy nhảy nhót xung quanh, ánh vàng trên tóc thẳng bé phản chiếu bởi ngọn lửa. Tôi ngồi thưởng thức và cảm nhận trong lồng ngực mình dao động và thầm nghĩ rằng: Đây chính là cảm giác hạnh phúc.

Sau một hồi, Adam với Ba không chơi nữa và tôi thấy họ thì thầm gì đó. Họ vào nhà, nói rằng lấy thêm bia. Nhưng khi quay trở lại họ đi cùng cây cello của tôi.

"Oh, không, con không diễn tấu đâu," tôi nói.

"Cả nhà cũng đâu muốn," Ba nói. "Chúng ta muốn con chơi cùng thôi."

"Sao được," tôi nói. Adam đã từng lâu lâu lại hỏi tôi "chơi" cùng và tôi luôn luôn từ chối.

"Sao lại không, Mia?" Kim nói. "Bạn kén chọn sao?"

"Không phải vậy," tôi nói, đột nhiên hốt hoảng. "Mình chỉ nghĩ là hai phong cách không hợp nhau thôi."

"Ai nói?" Mẹ nhướn mày nói.

"Ờ, đâu ai biết con chỉ thích chơi cùng người theo dòng nhạc của con?" Henry đùa.

Willow trợn mắt nhìn chú Henry và quay sang tôi. "Chơi đi con," cô ấy nói khi cô ấy vỗ em bé ngủ trong lòng mình. "Cô chưa bao giờ nghe con chơi cả."

"Nào, Mee," Henry nói. "Con là một trong chúng ta mà."

"Hắn rồi," Kim nói.

Adam cầm tay tôi và mân mê bên trong cổ tay của tôi. "Vì anh. Anh thật sự rất muốn cùng chơi nhạc với em một lần. Chỉ một lần thôi."

Tôi đã định lắc đầu, cam đoan chắc là cello của tôi không có chỗ để hòa âm với guitar, không có chỗ trong thế giới punk-rock. Nhưng rồi tôi nhìn Mẹ, người đang nhìn tôi cười mĩa như đang thách tôi, và Ba, thì vỗ vỗ ống tẩu, giả bộ không quan tâm để không tạo thêm áp lực, và Teddy, thì đang nhảy lên nhảy xuống – dù tôi nghĩ rằng thằng nhóc đang hưng phấn vì mấy cái kẹo marshmallow, chứ không phải vì muốn tôi chơi đàn – và Kim với Willow với chú Henry đều đang nhìn chăm chăm vào tôi như đang có gì nghiêm trọng lắm, và Adam trông như vừa kính sợ vừa tự hào như những khi anh ấy lắng nghe tôi chơi đàn. Và tôi hơi lo lắng sẽ làm mất mặt nếu như nó âm thanh choảng nhau khiến bài nhạc trở nên tệ hại. Nhưng mọi người đây đều nhìn da diết, muốn tôi cùng chơi nhạc với họ thật nhiều, và tôi nhận ra chuyện chơi dở cũng không phải điều tệ nhất trên thế giới này. Nên tôi đã nhận lời và ngay cả khi bạn không nghĩ đến, cello nghe không tệ đến thế khi chơi cùng guitar. Thật chất, cũng khá thú vị.

=====

Chương 31

7: 16 A. M.

Trời đã sáng. Và bên trong bệnh viện, có một kiểu bình minh thật khác biệt. Cũng có thể nói, bệnh viện chưa bao giờ ngủ. Ánh đèn luôn sáng và y tá túc trực, nhưng dù thế trời bên ngoài vẫn chưa sáng hẳn, bạn có thể nói mọi thứ đang dần tỉnh giấc. Các bác sĩ đã quay lại, họ banh mắt tôi ra, rọi đèn vào tôi, và nhãn mặt các kiểu khi ghi chú lại trên bản theo dõi của tôi như thể tôi đã làm họ thất vọng.

Tôi không buồn quan tâm nữa. Tôi mệt mỏi quá với mấy thứ này, và nó sẽ phải sớm kết thúc thôi. Nhân viên xã hội cũng đã quay lại làm việc. Có thể thấy giấc ngủ đã có tác động lên cô ấy. Nhưng ánh mắt vẫn nặng nề, tóc thì cũng bết bết. Cô ấy đọc bản theo dõi của tôi và nghe người y tá cập nhật tình hình của tôi từ đêm qua còn khiến cô ấy mệt mỏi hơn nữa. Người y tá với làn da xanh-đen cũng quay lại. Cô ấy chào tôi bằng cách nói rằng cô ấy rất vui khi gặp lại tôi sáng nay, và rằng cô ấy đã nghĩ về tôi đêm qua, cầu

mong tôi vẫn sẽ ở đây. Và rồi cô ấy thấy vết máu trên giường tôi sau đó liền đi lấy khăn mới cho tôi.

Sau khi Kim rời đi, không còn ai đến thăm nữa. Tôi đoán Willow đã không còn nhờ được ai động viên tôi nữa. Tôi tự hỏi nếu việc chọn lựa này là một thứ gì đó mà mọi y tá đều nhận thức được. Y tá Ramirez hẳn sẽ rõ việc này. Và tôi nghĩ người y tá đang ở với tôi bây giờ hẳn cũng biết, qua cái cách mà cô ấy thể hiện sự mừng vui khi tôi qua được đêm hôm qua. Và Willow dường như cũng biết, với cái cách mà cô ấy đưa mọi người đến đây. Tôi thích những người y tá này rất nhiều. Tôi mong rằng họ sẽ không lưu tâm đến sự lựa chọn của tôi quá nhiều.

Tôi quá mệt mỏi lúc này đây đến nỗi chẳng thể chớp mắt được. Vấn đề còn lại chỉ là thời gian, và một phần trong tôi tự chất vấn vì sao tôi lại chậm trễ sự việc chẳng thể đoán trước này. Nhưng bản thân tôi biết vì sao. Tôi sẽ chờ đến khi Adam quay lại. Dù rằng dường như anh đã đi lâu lắm rồi, nhưng có lẽ chỉ mới một tiếng đồng hồ trôi qua. Và anh ấy đã cầu xin tôi đợi anh, nên tôi sẽ đợi. Đó là điều ít nhất có thể làm vì anh.

Mắt tôi nhắm nên tôi chỉ có nghe thấy anh trước nhìn thấy anh. Tôi nghe thấy tiếng sột soạt và tiếng thở gấp gáp của anh. Anh ấy ướt đầm như thể mới vừa chạy marathon. Tôi có thể ngửi thấy được mùi mồ hôi của anh, một mùi hương sạch sẽ mà nếu được tôi muốn dùng nó làm nước hoa cho mình. Tôi mở mắt. Adam đã nhắm mắt lại. Mi mắt anh hồng và sưng húp, nên tôi biết được những gì anh đã và đang hành động. Có phải vì thế mà anh ấy rời đi? Để khóc mà không bị tôi nhìn thấy.

Anh không hề ngồi trên chiếc ghế mà giống như là lọt thỏm vào nó, giống như quần áo vương vãi trên sàn sau một ngày mệt mỏi. Anh lấy tay che mặt, hít thở thật sâu để lấy bình tĩnh. Sau một phút, anh đặt tay lên đùi. "Chỉ nghe thôi nhé," giọng anh nghe như một mảnh đạn.

Tôi mở to mắt. Ngồi thẳng dậy hết mức. Và tôi lắng nghe.

"Ở lại đi." Với một từ đó, giọng Adam rõ ràng, nuốt hết cảm xúc và buông thẳng ra. "Không còn lời nào mà anh có thể nói về những chuyện đã xảy ra với em. Không còn gì tốt đẹp nữa. Nhưng vẫn còn thứ gì đó là mục đích để em tiếp tục sống. Và anh không nói về anh. Chỉ là ... anh không biết. Có lẽ anh đang nói những lời vô nghĩa. Anh biết là anh đang sốc lắm. Anh biết anh không thể hiểu thấu những gì đã xảy ra với ba mẹ em, với Teddy ..."

Khi nói đến Teddy, giọng anh vỡ vụn, nước mắt anh tuôn trào. Và tôi nghĩ: Em yêu anh.

Tôi nghe thấy anh hớp một hơi thật sâu để trấn an bản thân mình. Và anh tiếp tục nói: "Tất cả những gì anh nghĩ đến là cuộc đời em sẽ hỗn độn như thế nào nếu kết thúc cuộc đời em lúc này. Ý anh là, anh biết cuộc đời em vẫn sẽ luôn hỗn độn dù cho có chuyện gì xảy ra, mãi mãi. Và anh không ngu đến nỗi để nghĩ là anh sẽ khiến mọi thứ trở lại như cũ. Nhưng anh không thể ngăn bản thân mình có lòng tin mơ hồ được già đi bên em, sẽ có những đứa trẻ, sẽ đến Juilliard, chơi cello trước hàng tá khán giả, để họ có thể biết đến cảm giác rung mình của anh mà mỗi khi anh thấy em cầm cây vĩ của mình lên, và mỗi khi anh thấy em cười với anh.

"Nếu em ở lại, anh sẽ làm tất cả mọi điều mà em muốn. Anh sẽ bỏ ban nhạc, đi với em đến New York. Nhưng nếu em muốn anh biến đi, anh cũng sẽ làm. Anh đã nói chuyện với Liz và cô ấy nói rằng có lẽ sẽ đau đớn cho em nếu cứ quay lại cuộc sống cũ của mình, mọi chuyện có thể sẽ dễ dàng hơn nếu em xóa đi chuyện chúng mình. Và điều ấy sẽ rất tệ nhưng anh cam lòng. Anh có thể phải mất em như vậy nếu như anh không mất em hôm nay. Anh sẽ để em rời xa. Nếu em ở lại."

Và rồi Adam bước đi. Tiếng nước nở nơi anh như nắm đấm đấm vào da thịt. Tôi nhắm mắt. Tôi bịt tai. Tôi không thể nhìn điều này nữa. Tôi không thể nghe điều này nữa.

Ít lâu sau, không còn là tiếng Adam mà tôi nghe thất nữa. Đó là âm thanh của cello. Adam đã đặt tai nghe vài đôi tai không còn sức sống của tôi, để

chiếc iPod lên ngực tôi. Anh ấy xin lỗi, nói rằng anh biết đây không phải là loại nhạc yêu thích của tôi nhưng đây là những gì tốt nhất anh ấy có thể làm. Vặn to âm lượng để tôi có thể nghe thấy tiếng nhạc trôi bồng bềnh trong ánh ban mai. Rồi anh cầm tay tôi.

Là của Yo-Yo Ma. Bài Andante con poco e moto rubato. Những quãng trầm của piano như thể đang báo hiệu. Sắp tới sẽ là cello, như một trái tim rỉ máu. Và nó giống như phần nào đó trong tôi vỡ òa.

Tôi đang ngồi dùng điểm tâm cùng gia đình của mình, uống cà phê nóng, cười to vì cái râu mép sô cô la của Teddy. Gió tuyết lùa từng cơn ngoài trời.

Tôi đang ghé thăm một nghĩa trang. Ba nắm mồ dưới tán cây trên đồi nhìn ra dòng sông.

Tôi đang nằm bên Adam, đầu tôi tựa lên ngực anh, trên bờ cát bên dòng sông.

Tôi đang nghe thấy người ta nói đến chữ trẻ mồ côi và nhận ra họ đang nói về tôi.

Tôi đang dạo quanh Thành phố New York cùng Kim, mặt chúng tôi khuất bóng của những tòa nhà cao tầng.

Tôi đang ôm Teddy trong lòng, cù lét em ấy cười ngặt nghèo.

Tôi đang ngồi bên cello của mình, chiếc đàn mà Ba và Mẹ tặng cho tôi sau buổi biểu diễn độc tấu đầu tiên của tôi. Ngón tay tôi mân mê lớp gỗ và các nút lên dây đàn, chúng đã bị thời gian động chạm làm trơn mượt. Cây vĩ của tôi đang dính đặc mắc lên dây đàn lúc này đây. Tôi đang nhìn vào đôi tay mình chờ đợi để bắt đầu dạo đàn.

Tôi đang nhìn vào đôi tay mình, tay Adam đang nắm lấy tay tôi.

Yo-Yo Ma vẫn tiếp tục bản nhạc, và như thể tiếng piano cùng cello đang dần chảy vào thân xác tôi, giống như cách mà máu đang được truyền vào người tôi vậy. Và mọi kí ức của cuộc đời tôi dường như lướt qua quá nhanh quá vội vã. Tôi cảm thấy như tôi không thể tiếp tục chịu đựng chúng nhưng

chúng cứ đến dồn dập rồi choảng lấy nhau cho đến khi tôi thật sự không thể chịu đựng được nữa. Cho đến khi tôi không thể chấp nhận như thế này thêm một giây phút nào nữa.

Trong phút chốc, có một tia sáng xẹt qua, một cơn đau xé toạc tôi, một tiếng thét từ thân thể vỡ vụn của tôi. Lần đầu tiên, rằng tôi có thể ý thức được sự sống đau đớn như thế.

Và rồi tôi cảm nhận được bàn tay của Adam. Không phải ý thức được mà là cảm nhận được. Tôi không còn tựa vào ghế nữa. Tôi đang nằm trên giường bệnh, một lần nữa quay trở về với thân xác của mình.

Adam đang khóc và đầu đó trong tôi cũng đang khóc, vì tôi cuối cùng cũng có thể lấy lại được cảm giác của mình. Tôi cảm nhận được không chỉ nỗi đau thể xác mà còn là những sự mất mát, mất mát của tôi sâu sắc và thảm khốc, và mất mát của tôi để lại một lỗ hổng trong tâm hồn tôi mà sẽ chẳng còn gì có thể bù đắp được. Nhưng tôi cũng có thể cảm nhận được những gì tôi có trong đời mình, bao gồm những gì đã mất, cũng như sự bí ẩn bất tận mà cuộc đời có lẽ sẽ mang đến cho tôi. Và mọi thứ đều quá nhiều. Quá nhiều cảm xúc dồn nén, khiến lồng ngực tôi như mở to. Cách duy nhất để vượt qua là tập trung vào bàn tay của Adam. Nằm chặt lấy tôi. Và đột nhiên tôi chỉ muốn nắm bàn tay này của anh hơn mọi thứ trên trái đất này. Không chỉ được nắm bàn tay mà còn được đáp trả lại. Tôi dồn hết tất cả sức lực còn lại vào tay phải. Tôi thấy mình yếu ớt và điều này thật sự quá khó khăn. Đây là điều khó khăn nhất mà tôi sẽ có thể làm. Tôi triệu tập tất cả tình cảm của mình, triệu tập tất cả sức mạnh mà ông bà nội và Kim và các cô y tá, cô Willow đã truyền cho tôi. Tôi triệu tập tất cả hơi ấm mà Ba, Mẹ, và Teddy trao tôi nếu như họ có thể. Tôi triệu tập tất cả sức mạnh của riêng mình, tập trung truyền nó vào các ngón tay và lòng bàn tay phải. Tôi mừng tượng lại bàn tay mình lùa vào mái tóc của Teddy, tay mình cầm cây vĩ kéo đàn cello, tay mình đan vào tay Adam.

Và rồi tôi nắm thật chặt.

Tôi kiệt sức, hồ nghi về những gì mình mới làm. Và nó có nghĩa lí gì. Nếu nó có tác dụng. Nếu nó có ảnh hưởng. Nhưng rồi tôi cảm nhận được sự níu chặt của Adam, cái níu chặt tay ấy giống như có thể níu lấy cả toàn cơ thể tôi. Giống như nó có thể nâng tôi lên khỏi chiếc giường này ngay lúc này. Và sau đó tôi nghe thấy tiếng thở gấp gấp của anh sau đó là giọng nói của anh. Đây là lần đầu tiên của ngày hôm nay tôi có thể thật sự nghe thấy tiếng của anh.

"Mia?" anh ấy hỏi.

HẾT #1 IF I STAY – Nếu Em Ở Lại – Gayle Forman

TP. HCM – 16/08/2016

_____#2 WHERE SHE WENT? – Em Về Đâu? – Gayle Forman